CỔ VĂN VIỆT NAM

TỔ HANH THI

truyện NHỊ ĐỘ MAI

[illegible]

[illegible]

[illegible]

TÂN VIỆT

Nhị Độ Mai

Vô Danh

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

https://thuviensach.vn

Mục lục

Giới thiệu
Trang 1
Trang 2
Trang 3
Trang 4
Trang 5
Trang 6
Trang 7
Trang 8
Trang 9
Trang 10
Trang 11
Trang 12
Trang kết

https://thuviensach.vn

Vô Danh

Nhị Độ Mai

Giới thiệu

Tôi (VansonNguyen) dùng quyển "Nhị Độ Mai" của nhà xuất-bản Tân-Việt (sáng lập năm 1937), tại 20 Nguyễn An Ninh Sai-gon (quyển này in theo giấy phép số 514/T.X.B. của bộ Thông-Tin Nam-Việt. Có lẽ vì vậy mà địa chỉ khác với quyển "Lục-Vân-Tiên", in năm 1973)

Toát-Yếu

Truyện này do một tác-giả vô-danh Việt-nam dựa theo cốt truyện "Trung-hiếu tiết-nghĩa Nhị Độ Mai", một cuốn luân-lý tiểu-thuyết của người Tầu, diễn theo thể văn lục-bát của ta, cũng lấy nhan đề là "Nhị Độ Mai", vì trong truyện có đoạn hoa mai nở hai lần, được truyền làm giai thoại.
Truyện gồm có 2816 câu - không kể thơ - có thể tóm-tắt chia ra làm 7 hồi :

Mai-Công Thăng Quan

Đời Đường Đức-tông (780-805) có Mai Bá Cao, tri-huyện Lịch-thành, vốn người thanh-liêm trung-trực. Bấy giờ trong triều có hai gian-thần là Lư Kỷ, Hoàng Tung, ông vốn căm-ghét, chỉ mong có dịp sẽ ra tay trừ khử. Thì bỗng có chiếu-chỉ được thăng chức Lại-khoa cấp-sự, ông bèn nhất định cùng bọn Lư, Hoàng một còn một mất; cho vợ con về quê-quán, chỉ đem

https://thuviensach.vn

một gia-đinh là Mai-Bạch đi theo .Khi sắp lai kinh, ông dặn dò phu-nhân, công-tử, các nha-lại và yên-ủi dân hạt Lịch-thành rất là cảm-động.

Mai-Công Ngộ Hai

Về đến Kinh, sau khi bệ kiến, ông qua Tướng-phủ định vào chào, nhưng quan hầu đòi lễ trình, ông giận mắng, trở về, không vào nữa. Cách mấy bữa Lư-Kỷ mở tiệc thọ sáu mươi, bất đắc dĩ ông phải đến mừng, nhưng lễ mừng chỉ có vài cân miến, mấy cây sáp; lúc tiếp chuyện, ông có ý chỉ-trích mạt sát, Lư Kỷ căm-tức, lập tâm hãm hại. Nhân có giặc Thát phạm cõi, Lư Kỷ mật tâu vu cho Mai-công giao-thông với giặc. Vua Đường truyền đem chém, Lư Kỷ xin đợi cho rõ tang chứng. Rồi một buổi triều, Lư tâu xin cử Phùng Lạc Thiên và Trần Đông Sơ là hai bạn của Mai Công đi đánh giặc Thát. Ông khải tâu hai văn-thần không quen việc binh, vả giặc Thát không cần phải đánh, chỉ đem thóc kho phát cho dân đói và chém đầu hai gã Lư, Hoàng, để trừ kẻ gian thần làm lầm việc nước, khắc là giặc Thát qui hàng. Vì đã tin lời Lư Kỷ tâu lót trước vua Đường nổi giận, cho là Mai-công vì giặc hoãn binh, bèn truyền đem hành hình và cách chức họ Trần, họ Phùng; lại ra mật lệnh truy nã cả nhà họ Mai, đều là do thủ-đoạn thâm độc của Lư Kỷ.

Mai Phu Nhân cùng Công-Tử lánh nạn

Sau khi Mai-công đã bị hành hình, gia đinh là Mai Bạch trốn về báo tin, chẳng may giữa đường mắc bệnh chết. Nhờ có Đồ Thân phi báo, Mai phu-nhân cùng công tử trốn thoát. Phu-nhân có em ruột làm quan ở Sơn-đông, liền đến nương náu. Còn công-tử Mai Lương Ngọc thì cùng đầy-tớ là Vương Hỉ Đồng định đến lánh nạn ở nhà bố vợ chưa cưới là Hầu Loan, đương làm tri-huyện Nghi-trương. Muốn thử bụng họ Hầu, Hỉ Đồng mặc giả làm Mai-sinh, vào kể tình đầu. Hầu Loan trở mặt sai bắt, đợi giải nộp để lấy công. Đã bọc sẵn gói thuốc độc, Hỉ Đồng tự tử thay Mai-sinh; chàng lẻn đắp mả Hỉ Đồng rồi lánh đi, vơ-vẩn đến một cảnh chùa, nghĩ thấy cực thân,

https://thuviensach.vn

liền tự-ải trên cành cây; may có nhà sư cứu sống, nuôi cho ở chùa, giúp việc trồng cảnh vun hoa.

Hoa mai nở hai lần

Trong khi ở chùa Mai-sinh nhận tên là Hỉ Đồng. Một hôm Trần Đông Sơ, chính là em nhà sư, sang chơi chùa, thấy vườn cảnh của nhà chùa tươi đẹp, bèn xin nhà sư đem Mai-sinh về làm vườn. Hôm giỗ đầu Mai-công, Trần-công nhớ thương bạn cũ, sửa lễ cúng ở ngoài vườn, khấn thầm: nếu họ Mai còn có dòng-dõi nên người thì hoa mai nở bội thường. Không ngờ đêm ấy mưa to gió lớn, hoa mai rụng hết. Trần-công chán-nản cuộc đời, định theo anh xuất gia đầu phật. Con gái là Hạnh Nguyên can không được, nàng xin cầu-khấn cho hoa mai nở hai lần. Ba hôm sau, hoa mai lại nở, so với lần trước có phần mỹ-mãn hơn. Trần-công mừng, truyền làm tiệc thưởng mai vịnh thơ. Bỗng thấy trên vách hoa-đình đã có thơ đề, hỏi ra thì là của Hỉ Đồng, mọi người cứ theo đó họa vần; từ đấy Hỉ Đồng được biệt đãi. Sau vì có sự tò mò của một đứa ở gái, mới rõ Hỉ Đồng chính là Mai công-tử. Ông bà Trần Đông Sơ bàn nhau gả Hạnh Nguyên cho Mai Lương Ngọc, nhưng còn giữ kín, " bảng vàng rõ mặt, đuốc hoa định ngày ".

Nhà họ Trần tan nát

Trần công tuy đã bị cách quan, Lư Kỷ vẫn còn căm ghét, vì là phe trung-trực. Bấy giờ có nước Sa-đà động binh, Lư tâu bắt con gái Trần-công là Hạnh Nguyên đi cống. Đi đến Lạc-nhạn-đài, Hạnh Nguyên gieo mình tự tận, trôi giạt vào nhà Châu Bá Phù, được nhận làm con gái nuôi, cùng ở với Châu tiểu-thư làVân Anh. Về phần Trần-công, sau khi Hạnh Nguyên đi cống Hồ, thì ông bị bắt giam, lại bị truy-nã cả gia-quyến. Mai-sinh cùng Xuân-sinh, con trai Trần-công, đi tiễn Hạnh Nguyên, được tin chạy trốn, giữa đường gặp cướp, hai người lạc nhau.

Cuộc gặp gỡ của Mai-Sinh, Xuân-Sinh

Mai-sinh bị cướp bóc lột, ngồi ở bờ sông, bỗng có quan thuyền trẩy qua bị bắt xuống xét hỏi. Thì ra là Phục Lạc Thiên về Kinh phục chức. Mai-sinh

https://thuviensach.vn

không dám nói thực, liền khai tên là Mục Vinh. Sau được Phùng-công đề cử theo giúp việc quan Tuần-án Hà-nam là Châu Bá Phù. Châu thấy Mục Vinh có tài văn-chương, mới cho chàng về quê học-tập để đi thi, viết thư kín cho phu-nhân, định sẽ gả Vân-Anh cho chàng. Nhân thế Mai-sinh được gặp Hạnh Nguyên ở nhà họ Châu, mới xảy ra những chuyện mất thoa và ốm tương-tư rắc-rối buồn cười. Còn Xuân-sinh, sau khi bị cướp, lạc bạn lẻ-loi, đã liều đâm đầu xuống sông tự tận. Nhờ được Ngư-bà cứu đem về nuôi và hứa gả con gái là Ngọc Thư. Sau bỗng vì sự kiện-cáo, tình-cờ gặp Khâu Đề-đốc - mới mạo tên là Khâu Khôi - lại đính hôn với Khâu tiểu-thư Vân Tiên.

Lư, Hoàng phải tội; Mai, Trần hiển vinh

Hai người đi thi, Mục Vinh tức Mai sinh đỗ Trạng-nguyên, Khâu Khôi tức Xuân-sinh đỗ Bảng-nhãn. Lư Kỷ ép gả con gái cho Khâu Khôi, chàng từ chối đã có vợ không chịu lấy; Lư Kỷ giận bắt bỏ ngục, định sẽ vu tấu để tội. Tin ấy làm cho các cống-sỹ khích-phẫn, họp nhau cứu Bảng-nhãn. Nhân buổi sáng sớm, Lư Kỷ, Hoàng Tung vào chầu, chúng đón ngang đường đánh xé. Khi được triệu vào đối chất, bọn cống sỹ tâu rõ sự lộng quyền ức-hiếp của Lư, Hoàng. Vua Đường giao tòa Tam-pháp xét xử. Kết cuộc hai gian-thần bị xử chém, Trần Đông Sơ được tha ra khỏi ngục và được thăng trật. Mục Vinh, Khâu Khôi được phục họ tên và ban chức.

Mai-sinh được đi tuần thú thay vua, nhân tiện rước linh-cữu, đón mẫu-thân, viếng mả Hỉ Đồng, cất Đồ Thân lên chức Huyện-quan, trị tội Hầu Loan, cách chức Sử-công là phe đảng gian-thần. Báo ân báo oán xong, mới làm lễ thành hôn với Hạnh Nguyên và Vân Anh. Xuân-sinh cũng làm lễ thành-hôn cùng Vân Tiên và Ngọc Thư, hai nhà sum-họp trúc mai, càng sâu nghĩa bể, càng dài tình sông!

Trong 7 hồi trên này, có thể chia làm 64 đoạn:

1/- Mở đầu.

2/- Mai bá Cao cùng con: Lương Ngọc.

3/- Thăng quan lai Kinh, Mai-công dặn vợ con.

4/- Mai-công dặn nha-lại.

https://thuviensach.vn

5/- Tình-cảnh nhà họ Mai trước khi tương-biệt.
6/- Dân Lịch-thành ái-mộ Mai-công.
7/- Kẻ ở người đi.
8/- Phong-cảnh dọc đường, từ Lịch-thành đến Kinh-sư.
9/- Quang cảnh nơi kinh-đô.
10/- Mai-công vào chầu và qua tướng-phủ.
11/- Mai-công đến thăm Phùng Đô-sát.
12/- Mai-công đến mừng tiệc thọ Lư Kỷ.
13/- Lư Kỷ hãm-hại Mai-công.
14/- Gia-quyến nhà họ Mai lánh nạn.
15/- Nông-nỗi Mai-sinh trong khi lánh nạn.
16/- Mai-sinh tự ải, được nhà sư cứu sống.
17/- Cuộc gặp-gỡ giữa Mai-sinh với họ Trần.
18/- Cảm tưởng của Mai-sinh trong khi ở Trần-phủ.
19/- Mối tình của Mai-sinh khi trông thấy Hạnh-nguyên.
20/- Thăm vườn mai, Trần-công nhớ bạn.
21/- Mai hai độ nở.
22/- Bị lộ chân-tướng, Mai-sinh thú thực.
23/- Trần-công bàn gả Hạnh Nguyên cho Mai-sinh.
24/- Trước khi đi cống Hồ, Hạnh Nguyên từ-giã gia-quyến.
25/- Mai-sinh và Xuân-sinh đi tiễn Hạnh Nguyên.
26/- Hạnh Nguyên cùng Mai-sinh tự tình trên trùng đài.
27/- Hạnh Nguyên cải trang.
28/- Lúc chia rẽ mỗi người mỗi ngả.
29/- Hạnh Nguyên yết đền Tô Vũ.
30/- Hạnh Nguyên yết miếu Chiêu Quân.
31/- Đến Lạc-nhạn-đài, Hạnh Nguyên gieo mình.
32/- Hạnh Nguyên được đưa về nhà Châu Bá Phù.
33/- Hạnh Nguyên trần tình với Châu phu-nhân.
34/- Cùng đi lánh nạn, Mai-sinh và Xuân-sinh lạc nhau.
35/- Mai-sinh gặp Phùng-Lạc-Thiên.
36/- Mang tên Mục-Vinh, Mai-sinh về giúp Châu Bá Phù.

https://thuviensach.vn

37/- Tình cảnh Xuân-sinh sau khi lạc bạn.
38/- Xuân-sinh được ngư-bà cứu sống.
39/- Ngư-bà hứa gả con gái nuôi cho Xuân-sinh.
40/- Cướp gái đẹp, Giang-Khôi bị phạt.
41/- Xuân-sinh gặp-gỡ Khâu Đề-đốc,
42/- Tình cảnh Mục-Vinh khi về ở Châu-phủ.
43/- Mai-sinh tưởng nhớ Hạnh-Nguyên.
44/- Hạnh-Nguyên tưởng nhớ Mai-sinh.
45/- Trong khi ốm nặng, hai người cùng dặn Châu phu-nhân.
46/- Sau khi rõ tình, hai người cùng khỏi bệnh.
47/- Mai-sinh và Hạnh-Nguyên nhận nhau ở Châu-phủ.
48/- Châu-công về thăm nhà, bàn gả Vân-Anh cho Mai-sinh.
49/- Mai-sinh đi thi đội tên Mục-Vinh.
50/- Xuân-sinh đi thi đội tên Khâu-Khôi.
51/- Mục-Vinh đỗ Trạng-nguyên, Khâu-Khôi đỗ Bảng-nhãn.
52/- Bảng-nhãn Khâu-Khôi bị Lư Kỷ ép gả con gái.
53/- Khâu-Khôi từ hôn bị bắt giam.
54/-Các cống-sỹ mưu cứu Khâu-Khôi.
55/- Lư Kỷ, Hoàng Tung bị đón đánh.
56/- Lư, Hoàng bị giao Tam-pháp xét.
57/- Lư, Hoàng bị chính-pháp bêu đầu.
58/- Trần Đông Sơ được tha ra khỏi Thiên-lao.
59/- Mai Trạng-nguyên được ân ban.
60/- Mai Trạng-nguyên báo ân báo oán.
61/- Sau khi đi tuần thú, Trạng-nguyên trở về Kinh.
62/- Hai đám cưới long-trọng.
63/- Hạnh-phúc gia-đình của họ Mai, họ Trần.
64/- Tổng-kết.

https://thuviensach.vn

Vô Danh

Nhị Độ Mai

Trang 1

1.- Mở đầu (câu 1 - câu 16)

Hóa-nhi thăm-thẳm nghìn trùng,
Nhắc cân phúc tội, rút vòng vần xây.
Ngàn xưa mấy kẻ gian ngay,
Xem cơ báo-ứng biết tay trời già.
Tuần-hoàn lẽ ấy chẳng xa,
Chớ đem nông-nỗi mà ngờ cao xanh.
Trời nào phụ kẻ trung-trinh,
Dù vương nạn ấy, ắt dành phúc kia.
Danh thơm muôn kiếp còn ghi,
10.- Để gương trong sách, tạc bia dưới đời.
Gian-tà đắc chí mấy hơi,
Mắt thần khôn giấulưới trời khôn dung.
Uy-quyền một chút như không,
Xem bằng lửa đá ví cùng đám mây.
Thanh-nhàn khi tựa hiên tây,
Vui lòng đèn sách, nghỉ tay văn bài.

2.- Mai Bá Cao cùng con: Lương-Ngọc (câu 17 - câu 56)

https://thuviensach.vn

Truyện ngoài xem "Nhị Độ Mai ",
Nhà Đường truyền vị đến đời Đức-tông.
Thường-châu có kẻ thanh-trung,
20.- Bá Cao là chữ, vốn dòng họ Mai.
Nền trung-trực dạ trang-đài.
Trời cho văn-tử đáng tài trạng-nguyên.
Đặt tên Lương-Ngọc dõi truyền,
Thông-minh rất mực, phượng tiên trong đời.
Nhân-duyên số sẵn tự trời,
Hôn-nhân đã định vào nơi họ Hầu.
Chỉ vì ngoại ly bấy lâu,
Chưa trao lễ nhạn mới đầu thiếp canh.
Mai công tri-huyện Lịch-thành,
30.- Gương trung sáng vặc, túi thanh nhẹ bồng.
Cầm-đường ngày tháng thung-dung,
Tên ngay là tiết, nước trong ấy lòng.
Bấy lâu Lư Kỷ tướng-công,
Tuy quyền-tước lớn, mà phong độ hèn.
Túi tham của đút chật lèn,
Dung bên gian-đảng, ghét bên hiền tài.
Mai-công mấy độ quan ngoài,
Bạn-bè nhờ có mấy người đồng niên.
Trong triều hết sức giữ-gìn,
40.- Kẻ ngôi Thiêm-sự, người quyền Thượng-thư.
Kìa Đảng Tiến, nọ Đông Sơ,
Kẻ toà Đô-sát, người toà Hàn-lâm.
Chu toàn đã ngoại mười năm,
Bè trung chống vững, lòng căm chớ hòng.

https://thuviensach.vn

Một ngày huyện vụ vừa xong,
Vào trong ông mới ngỏ cùng phu-nhân.
Rằng : "Ta vốn kẻ trung-thần,
"Trên vì nước, dưới vì dân mới là!
"Ví dù theo thói người ta,
50.- "Uốn lưng co gối cũng nhơ một đời.
"Lọ là cầu-cạnh chi ai,
"Chẳng trong lăng miếu, cũng ngoài điền-viên.
"Con ta trạc tuổi thanh niên,
"Có gương khoa giáp, có nền đỉnh-chung.
"Sao cho giữ được chữ trung,
"Mới là hiếu-tử nối dòng thư-hương."

3.- Thăng quan lai kinh; Mai Công dặn vợ con (câu 57 - câu 108)

Những là vui chuyện nội đường,
Sảnh ngoài bỗng có hai chàng báo tin:
Mai-công phụng chỉ thăng thuyên.
60.- Chiếu trời mây vỗ, ân trên mưa nhuần.
Triều ban dự bậc quan thân,
Lại khoa cấp-sự giữ phần gián quan.
Tin đâu khêu tấm trung-can.
Một hai quyết phải trừ gian phen này.
Truyền làm tiệc rượu vui-vầy,
Dặn-dò gia sự đinh ngày khởi thân.
Tàng tàng chén cúc vài tuần,
Đòi công-tử với phu-nhân dạy lời:

https://thuviensach.vn

Rằng: " Bấy lâu những ở ngoài,
70.- "Dạ này tấm-tức với người quyền gian.
"Rày vâng Đài-gián thăng quan,
"Phen này ta quyết cả gan phen này.
"Bấy giờ một giở, một hay,
"Họp nhau nào biết có ngày nữa thôi?
"Cũng đừng bịn rịn lôi-thôi,
"Mẹ con sớm liệu về nơi quê nhà.
"Điền-viên vui thú nông gia,
"Tiện con đèn sách ấy là lẽ nên!
"Ví dù giải kết có tin,
80.- "Bảo nhau sớm liệu tìm miền ẩn thân.
"Chờ cho thiên-địa xoay vần,
"Sẽ toan-tính với thù-nhân sau này.
"May mà vua chứng lòng ngay,
"Đàn hồ, lũ thỏ, một ngày quét thanh.
"Bấy giờ phu quý, phụ vinh,
"Đưa tin sẽ đón thăng kinh cũng vừa."
Tân bằng mừng rỡ chật nhà,
Tiếp thù ông bận những là hàn-ôn.
Phu-nhân nửa lệ nửa buồn,
90.- Đòi công-tử đến, mẹ con bàng-hoàn.
Rằng: "Nghe bố con bàn,
"Phen này quyết với quyền gian đối đầu.
"Sẻ đàn, phượng một, chắc đâu,
"Cái lo này để về sau tày trời."
Nghe rồi công-tử thưa lời:
"Thế rằng cái đạo làm tôi mới là.
"Nhà huyên xin chớ lo xa,
"Hễ trời có mắt thì ta lệ gì ?
"Hãy cho vẹn tấm trung-nghì,
100.- "Vinh, khô, đắc, táng, sá chi cuộc đời."

https://thuviensach.vn

Ông vừa xong việc khách ngoài,
Bước vào trong, bông nghe lời con thưa.
Vuốt râu cười nói lui ra,
Khen rằng: " Ấy thực đại-gia con nòi!
"Trẻ thơ biết đạo làm tôi,
"Gương trung-hiếu, lấy một lời mà suy.
"Mới hay hổ phụ, lân nhi,
"Khéo thay tính trẻ cũng y tính già.

4.- Mai-Công dặn nha lại (câu 109 - câu 126)

Nói rồi truyền gọi lại nha,
110.- Đương đường nhủ hết nỗi xa nỗi gần:
"Làm người biết đạo tu thân,
"Việc quan phải giữ lấy nhân làm đầu.
"Tiếng thanh bạch để về sau,
"Dẫu rằng uống nước, ăn rau chớ nài.
"Việc văn án phải quan-hoài,
"Một câu nặng nhẹ, mấy người oan-khiên.
"Khuyên đừng đổi trắng thay đen,
"Ngược dân dưới, dối quan trên, khó lòng.
"Giữ-gìn đôi chữ hiếu-trung.
120.- "Sao cho không hổ với trong cao dày.
"Ta đây vả tiếng quan thầy,
"Giã nhau một chút niềm tây gọi là.
"Rồi đây một bước một xa,
"Nghe ta hay chẳng nghe ta, mặc dầu!"

https://thuviensach.vn

Dạy rồi ai nấy gật đầu,
Rằng: "Vâng khuyên nhủ từ sau ghi lòng."

5.- Tình cảnh nhà họ Mai trước khi tương biệt (câu 127 - câu 194)

Trù-phòng dọn dẹp vừa xong,
Một công-tử với hai ông bà ngồi.
Dặt-dìu sẽ rót chén mồi,
130.- Nghìn câu trân-trọng trăm lời biệt ly.
Người trăn-trọc nỗi về quê,
Kẻ năn nỉ nỗi đường đi giữ-gìn.
Người khuyên cẩn-thận sớ tiên,
Kẻ răn nhắc nhỏm sách-đèn sớm khuya.
Lôi thôi giở nỗi lâm-kỳ,
Ngoài đầy vơi chén, trong mê mẩn tình.
Phu-nhân hỏi: "Buôi đăng Kinh,
"Phỏng cho mấy đứa tùy hành theo ông ?"
Mai-công rằng: " Lọ chi đông,
140.- "Một chàng Mai Bạch vốn trong họ nhà.
"Gọi là làm bạn đường xa,
"Gọi là ngày gió ngày mưa theo hầu."Chú thích:

Hóa-nhi: hóa;tạo-hóa, nhi: trẻ-con. Tạo-hóa oái-oăm nên gọi-trẻ tạo- cũng như tạo-hóa khôn-khéo nên gọi hóa công- thợ tạo.
Tuần-hoàn: quanh-quẩn lẽ tự-nhiên của tạo-hóa.
cao xanh: trỏ vào trời, do chữ hạo thiên và thượng thiên.

https://thuviensach.vn

Mắt thần khôn giấu: cũng như nói thiên nhỡn phi giao- mắt trời chẳng xa.
lưới trời khôn dung.:bởi câu: "thiên võng khôi khôi sơ nhi bất lậu" . Lưới trời lồng-lộng thưa đấy nhưng chẳng để lọt.
Đức-tông: vua thứ 9 đời nhà Đường, khoảng năm 780-805.
Thường-châu: nay là huyện Vũ-tiến thuộc tỉnh Giang-tô bên Tàu.
họ Mai: Mai Bá Cao : vai chính trong truyện này.
văn-tử: bởi chữ văn-tử văn-tôn, nói về con cháu vua Văn-Vương, con cháu giỏi. Có bản chép "văn-tướng".
Lương-Ngọc: tên tự của Mai Bích, con trai Mai Bá cao.Trong khi lánh nạn, khi đội tên Vương Hỉ Đồng, khi mạo tên Mục vinh . Trong truyện chỗ chép Mai công-tử, chỗ chép Mai-sinh, đều là Mai Lương Ngọc.

[Back to the top]

họ Hầu: một họ ở bên Tàu
ngoại lỵ: làm quan ở ngoài
lễ nhạn: do chữ nhạn tệ lễ cưới (sinh lễ)
thiếp canh: do chữ canh thiếp, cái thiếp biên tên tuổi người con gái, của nhà gái trao cho nhà trai để đính hôn.
Lịch-thành: một huyện thuộc phủ Tế-nam tỉnh Sơn-đông bên Tàu.
Cầm-đường: nhà gảy đàn Bật Tử Tiện làm quan Huyện-lệnh huyện Đan-phủ, chỉ ngồi gảy đàn mà công việc vẫn đâu ra đấy, nhân thế người ta gọi dinh quan Huyện là Cầm-đường
đồng niên: bạn cùng đỗ một khoa.
Thiêm-sự, Thượng-thư: đều là chức quan văn
Đảng Tiến, Đông Sơ: hai bạn của Mai-công
Đô-sát, Hàn-lâm: đô-sát coi việc xét xử ngục tụng. Hàn-lâm coi việc văn-từ.

[Back to the top]

huyện vụ: công việc quan trong huyện.
lăng miếu, điền-viên: Lăng-miếu: nơi triều-đình, trỏ lúc làm quan tại triều . Điền viên : nơi ruộng vườn, trỏ lúc lui về thôn quê.

https://thuviensach.vn

thanh niên:t uổi xanh lúc trai trẻ.
khoa giáp, đỉnh-chung:Khoa : khoa mục; giáp : giáp đệ trỏ về sự thi đỗ. Đỉnh : cái vạc ; chung : cái chuông, nấu ăn bằng vạc và gọi kẻ hầu tiệc bằng chuông, trỏ về nhà quan quí, do câu : chung minh đỉnh thực chi gia.
thư-hương: mùi thơm của sách vở, trỏ về con nhà nho.
nội đường: nhà trong , tư thất.
phụng chỉ thăng thuyên: vâng chiếu-chỉ cho thăng chức và chuyển bổ đi nơi khác.
Triều ban: hàng bậc trong triều.
Lại khoa cấp-sự:l à một chức gián quan, coi việc can-ngăn vua, nếu làm sự gì không phải.
trung-can: gan người trung-trực.

[Back to the top]

gia sự: việc riêng trong gia-đình.
khởi thân: cất mình ra đi.
Đài-gián: tức là chức quan.
giải kết: chữ nhà Phật "giải-kết, giải-kết, giải oan kết", ý nói oan-gia nên giải không nên kết. Chữ giải kết trong này ám-chỉ về sự chẳng may.
thù-nhân: kẻ thù.
Tân bằng: khách và bạn
hàn-ôn: rét, ấm, nói bóng về sự chuyện-trò của câu sốt câu nguội
Nhà huyên: huyên :một thứ cỏ, tục quen dùng để ví với người mẹ, cũng như xuân hay thung, một thứ cây quen dùng ví với người cha.
Vinh, khô, đắc, táng: vinh: tươi; khô:héo; đắc:được; táng:mất, ý nói tươi hay khô héo, được hay mất, chỉ là sự ngẫu-nhiên chứ không quan hệ đến cuộc đời.
hổ phụ, lân nhi: cha như con hổ, con như con lân, ý nói nòi nào giống ấy cũng như câu tục-ngữ "cha nào con ấy".

[Back to the top]

thanh bạch: trong-sạch.

https://thuviensach.vn

uống nước, ăn rau:do chữ: phạn xơ tự ẩm thủy, ăn cơm rau, uống nước lã, ý nói cam phận nghèo.
cao dày:t rỏ trời đất, bởi chữ: thiên cao địa hậu : trời cao đất dày.
Trù-phòng: nhà bếp.
sớ tiên: sớ tâu vua.
lâm-kỳ: sắp đến chỗ rẽ (ngã ba đường)
đăng Kinh: lên kinh đô.

https://thuviensach.vn

Vô Danh

Nhị Độ Mai

Trang 2

6.- Dân Lịch-thành ái-mộ Mai-Công (câu 143 - câu 194)

Còn đương trò-chuyện trước sau,
Xôn-xao nghe bỗng tiếng đâu gần gần.
Gót giày ông mới động chân,
Trông ra đã chật một sân những người.
Bẩm rằng: " Dân sự chúng tôi,
"Tấm lòng xin ngỏ, chút lời xin thưa.
"Từ ngày trọng ly đến giờ,
150.- "Một đường sao phúc, muôn nhà phật sinh.
"Bao nhiêu lại tệ dân tình,
"Đuốc soi chẳng chút đỉnh-đinh dám lòa.
"Tấc lòng xem bẵng mẹ cha,
"Đọc ca mạch-tuệ ngâm thơ cam-đường.
"Bấm tay mười mấy năm trường,
"Mưa xuân tưới khắp một phương Lịch-thành.
"Rày vâng thăng điệu lai Kinh,
"Thỏa lòng hồ-thỉ phỉ tình đai cân.
"Thênh-thênh nhẹ bước thanh vân,
160.- "Cành cây dám tưởng bận chân loan hoàng.
"Nghĩ cho chút phận tầm thường,
"Đạo con cái được tựa-nương bấy chầy.
"Chỉn e tiếp ly sau này,

https://thuviensach.vn

"Lòng thương cân được như rày mấy phân ?
"Bấy giờ lễ cách quan dân,
"Tưởng công-đức trước, lại năn nỉ nhiều.
"Lòng thành nay quyết xin theo,
"Làm đơn ái-mộ dâng liều một chương.
"Hoạ là vua nặng lòng thương,
170.- "Thấy tình Trường-xã, lưu chàng Khấu quân."
Ông rằng : "Vẫn biết lòng dân,
"Lời trung-hậu ấy, tình thân-ái này.
"Ta làm Huyện-tể bấy nay,
"Có chi công-đức đáng rày truy-tư?
"Phương chi thế-sự bây giờ,
"Dễ dò bụng hiểm, khôn lừa mưu gian.
"Họ Lư cưu dạ tham tàn,
"Rình như miếng mộc, những toan hại người.
"Phỏng mà nghe đặng như lời,
180.-Hắn là mua chuộc lòng người tại ta.
"Miệng sàm dệt gấm thêu hoa,
"Công nào chưa thấy tội đà đến ngay.
"Lại càng mang tiếng chẳng hay,
"Yêu đây để xấu cho đây ích gì?"
Dân nghe biết ý quyết đi,
Lui ra, còn dám nằn-nì nữa đâu?
Một đoàn kẻ trước, người sau,
Khen cho rằng khéo bảo nhau một bề.
Lễ đâu đưa đến tức thì,
190.- Vạn dân-tản, vạn dân-y sãn sàng.
Thưa rằng: "Gọi chút lễ thường,
"Mà lòng tạc dạ ghi xương còn dài"
Ông xem thấy ý vật nài,
Kíp truyền thu lễ, trao lời giã ơn.

https://thuviensach.vn

7.- Kẻ ở người đi (câu 195 - câu 254)

Phu-nhân công-tử xuống thoàn,
Mai-công ở lại đợi còn bàn giao.
Ngại-ngùng thay, lúc phân-bào !
Kẻ về tụ-lý người vào ngọc-kinh.
Cho hay là kẻ trung-trinh,
200.- Nặng lòng vương-sự, nhẹ tình gia-mang.
Mặc ai châu lệ hai hàng,
Gác tình nhi nữ xem thường như không.
Vài ngày huyện-vụ giao xong,
Ra thành lên kiệu thẳng giong nhật trình.
Huyện dân chực sẵn tiễn-hành.
Hương-đăng bày án, tràng đình dọn nơi.
Đón đưa khắp mặt thiếu ai,
Mấy tòa quan tỉnh mấy người hương thân.
Người dường ra ý ân-cần.
210.- Ông thì thủng-thẳng có phần xem khinh.

8.- Phong-cảnh dọc đường, từ Lịch-thành đến Kinh-sư (câu 57 - câu 108)

https://thuviensach.vn

Giã nhau mười dặm tràng-đình.
Trông theo đã khuất mây xanh mấy trùng.
Nước non đưa đón người trung,
Suối tuôn giòng chảy, núi chồng lớp cao.
Nhởn-nhơ cỏ đón hoa chào,
Hang men móc vượn, cây xào-xạc chim.
Tấc gang kinh-quốc chờ xem,
Đường ngày giục kiệu, điếm đêm đổ cờ.
Kìa chài sớm, nọ cày trưa,
Gió gần giọng địch (mục), mây xa tiếng tiều.
Quê người phong cảnh đìu hiu.
Trăng thanh gió mát dường chiều chuông ai !
Những màng giong-ruổi dặm dài,
Trông ra bỗng thấy bốn người xa xa.
Hỏi ra mới biết rằng là:
Trong kinh, Lại-bộ sai nha đón mình.
Hoàng hôn gác bóng chênh-chênh,
Truyền tìm quán khách bộ-hành nghỉ-ngơi.
Bốn người tức khắc vâng lời,
230.- Trước đi tìm chốn thảnh-thơi đón mời.
Tuy rằng quán khách hẹp-hòi,
Chốn nằm cũng tĩnh, chốn ngồi cũng thanh.
Thung-dung hỏi chuyện trong Kinh:
Lư, Hoàng lũ ấy tung-hoành ra sao ?"
Thưa rằng: "Chức trọng quyền cao,
"Triều-quan quá nửa ra vào làm tôi.
"Ai ai khóa miệng bịt hơi,
"Ngang vua phú-qúi, nghiêng trời uy-linh.
"Đại-gia rày ở quan Kinh,
240.- "Theo đòi nhiều ít, thế tình là xong."
Mai-công nổi giận đùng đùng,

https://thuviensach.vn

Rằng: "Phen này quyết chẳng dung loài hồ.
Vào đây ta sẽ hay cho,
"Đừng Tung, đừng Kỷ, hết Lư, hết Hoàng !
"Mặt nào bắt-chước thế thường,
"Thiết-tha ban tối, khoe-khoang giữa ngày."
Gan càng tức, ruột càng đầy,
Truyền thôi cuộc rượu, vào ngay trong bình.
Sáng mai thức dậy trông quanh,
250.- Treo trên thấy có bực tranh Di, Tề.
Như khêu tấm dạ trung-nghì,
Dạy đem nghiên-bút thơ đề mấy câu.
Than rằng: "Thanh ứng khí cầu.
"Người kim cổ, bụng trước sau một đường."

9.- Quang cảnh nơi kinh-đô (câu 255 - câu 264)

Lại truyền giục kiệu lên đường,
Trông kinh-quốc đã tấc gang đó rồi.
Một vùng riêng đặt phỵ trời,
Hoàng-thành trăm trắm, kỉ-đài cao cao.
Cõi người nước nhượcnguồn đào,
260.- Liền mây ngàn dãy, bày sao trăm tòa.
Chập-chồng vách gấm tường hoa,
Cửa lầu ngũ-phượng, thềm nhà lượng long.
Bách quan đóng chặt sân phong.

https://thuviensach.vn

Tiếng chen xe ngựa, vẻ lồng cân đai,

10.- Mai-công vào chầu và qua tướng-phủ (câu 265 - câu 300)

Tìm vào Lại-bộ tới nơi,
Truyền nha-môn định, ngày mai tiến chầu.
Ngắm xiêm, sụa mũ giờ lâu,
Uốn lưng năm lạy, Khấn đầu ba phen.
Lạy rồi ren-rén tâu lên,
270.- Chúc câu vạn-tuế, dâng lên cửu-trùng.
Tiếng trời đưa lại bệ rồng:
"Đặt tòa gián-viện kén dùng kẻ trung.
"Sau cho sắt đá một lòng,
"Miệng hùm chớ sợ, vảy rồng chớ ghê."
Tâu rằng: "Hổ phận ngu-si,
"Đem lòng khuyển mã đền nghì bể sông."
Tan triều lệnh ngự vào trong,
Bách quan lui xuống đều cùng bước ra.
Mai-công toan trở lại nhà,
280.- Tiện gần tướng-phủ sang qua vào liền.
Nghiêm-trang cụa thế sân quyền,
Trước bia hạ mã chật lèn ngựa xe.
Ông bèn giả cách vô tri,
Ngồi trăm-trắm kiệu, vào kề nghi-môn.
Môn quan trông thấy thét dồn,

https://thuviensach.vn

Xôn-xao bẻ-bót, ôn-tồn hỏi tra.
Ông rằng: "Đâu chẳng biết ta,
"Huyện-quan về bộ Lại-khoa ngày rày.
"Buổi chầu nhân tiện sang đây,
290.- Nhờ ai trong ấy bẩm thay cho tường."
Môn-quan rằng lệ phủ-đường,
"Có đồ yết lễ, có vàng mấy bao.
"Có thì sẽ bẩm cho vào,
"Bằng không hãy chực ngoài rào xa xa."
Ông rằng: "Lệ đặt bao giờ,
"ấy là quốc-pháp hay là phủ-qui ?
"Ta đây vốn chẳng cần chi,
"Vào thì cũng được, ra thì cũng nên !"
Không xuống kiệu vẫn ngồi trên,
300.- Tay cầm thủ-bản ném bên thềm ngoài.

Chú thích:

trọng ly: tiếng nói tôn cũng như trọng nhâm
phật sinh: bởi chữ: Nhất lộ phúc tinh và vạn gia sinh Phật.
lại tệ dân tình: Tình tệ nha lại và dân chúng
mạch tuệ: Đời Hán, Trương Kham làm Thái-thú quận Ngư-dương, khuyên dân chăm-chỉ cấy lúa trồng dâu, dân được no ấm, có câu ca tụng rằng: "tang vô phụ chi, mạch-tuệ lưỡng kỳ", nghĩa là cây dâu không có cành phụ, bông lúa mạch có hai chẽ, ý nói dâu tươi lúa tốt.
cam đường: Đời Chu, Thiệu Bá đi tuần thú thay vua, thường nghỉ dưới gốc cây cam-đường xử kiện, dân có thơ khen rằng: "tế phế cam-đường, vật tiễn vật phạt, Thiệu Bá sở bạt" nghĩa là rườm-rà cây cam-đường (phải chăng cây bàng) chớ cắt chớ chặt, nơi Thiệu Bá nghỉ-ngơi.
lai Kinh: lại kinh cũng như đăng kinh đã nói trên.
hồ thỉ: Hồ thỉ do chữ: tang hồ bồng thỉ, cung bằng gỗ dâu, tên bằng cỏ

https://thuviensach.vn

bồng : ngày xưa nhà vua sinh con trai thì dùng hai thứ ấy treo ra cửa cung, nhân thế người ta mượn làm biểu-hiệu phái con trai chí ở bốn phương, như cung tên bắn tung khắp bốn phương trời.

đai cân: bởi chữ cân đới, trỏ về phái quan chức mũ cao áo dài.

thanh vân: mây xanh, bước thanh-vân nói về công-danh bay nhảy.

loan hoàng: câu này đại ý như câu chữ nho : "Chỉ cức phi loan phượng sở thê" nghĩa là khóm cây gai không phải chỗ đậu của loài chim loan-phụng, Nguyên Cừu Hương đời Hán, mới bổ chức Đình trưởng, có người đàn bà góa đến kiện đứa con ngỗ-nghịch là Trần Nguyên, Hương khuyên-bảo trở về, rồi thân đến nhà, đem nghĩa lý hiểu bảo, Trần Nguyên cảm-đông nghe theo, trở nên người con chí hiếu. Quan Huyện-lệnh là Vương Hoán khen ngợi cất lên làm Chủ-bạ và hỏi: " Nhà ngươi không trị tội Trần Nguyên, lại chịu khó đến khuyên bảo, chả cũng kém mất sự lập oai như giống chim cắt với đàn chim nhỏ hay sao ? Hương thưa: "Giữ kỳ làm chim cắt, sao bằng làm chim loan-phụng !" Vương Hán cười nói: "Vậy thì khóm cây gai (trỏ vào chức chủ bạ) không phải chỗ đậu của chim loan-phụng !" Bèn đem tiền lương tháng giúp cho Hương vào nhà Thái học, sau trở nên bậc đại tài.

[Back to the top]

tiếp lỵ: người thay chân, kế tiếp nhận chức.

lễ cách quan dân: bởi câu tục ngữ : quan dân lễ cách.

ái mộ: yêu-mến

Khấu quân: Câu này do tích Khấu Tuân đời Đông Hán làm quan Thái-thú quận Dĩnh-xuyên, dựng nhà học-hiệu, đem văn-hóa dạy dân, sau Dĩnh-xuyên có giặc, khấu Tuân đi tòng-chinh, lúc khải hoàn, Trăm họ đón đường kêu xin để Khấu lưu nhậm một năm nữa. Vua Quang Vũ thấy dân tình Trường xã, Dĩnh-xuyên như thế cũng ưng cho Khấu ở lại.

Huyện-tể: Chức chủ-tể trong một huyện, tức là Tri-huyện.

Miệng sàm dệt gấm thêu hoa: Câu này bởi câu trong Kinh Thi:

Thê hề phỉ hề,
thành thị bối cẩm,
bỉ trấm nhân giả,

https://thuviensach.vn

diệc dĩ thái thậm"
nghĩa là những thứ rau cỏ tạp nhạp có thể họp thành gấm vóc, những kẻ hay gièm-pha cũng đã quá lắm.
vạn dân tản, vạn dân y: Tản và áo của muôn dân- cũng như câu nói " bách gia chi sản", nghĩa là của chung mọi nhà- Đây là một lễ chung của dân huyện Lịch-thành đem tiễn Mai-công.
tạc dạ ghi xương: bởi chữ "minh tâm khắc cốt"
phân bào: chia vạt áo, nói về khi giã nhau mỗi người mỗi nơi.
tử-lý: tử : cây tử (cây lộc vừng), lý: làng . Kinh Thi có câu "duy tang giữ tử, tất cung kính chỉ," : ví cây dâu với cây tử tự cha mẹ trồng, nên phải cung kính. Người ta nhân đó mới mượn chữ tang tử để trỏ về quê-hương.

[Back to the top]

ngọc kinh: Kinh-đô nhà vua.
vương-sự: việc nhà vua, việc công.
gia mang: việc riêng bận rộn của tư gia, việc tư.
tràng đình: Mỗi cung đường có một trạm nghỉ chân gọi là đình, nghĩa là dừng chân . Cung ngắn (5 dặm) gọi là đoản-đình, cung dài (10 dặm) gọi là trường-đình.
hương thân: Người văn học trong làng, bậc văn thân địa-phương.
kinh quốc: tức kinh-đô, kinh-sư nhà vua.
kià chài sớm nọ cày trưa , gió gần giọng địch, mây xa tiếng tiều.: câu này tả đủ bốn cảnh : Ngư (chài), canh (cày), mục (giọng địch), tiều (tiếng tiều)
hoàng hôn: Hoàng là vàng, hôn là tối, lúc chiều hôm gần tối, mặt trời lặn còn sót một ánh vàng vàng, nên gọi là hoàng-hôn.
Lư, Hoàng: tức Lư-Kỷ, Hoàng Tung : hai tên gian-thần đối đầu với Mai-công.
đại-gia: nghĩa đen là cha, tiếng gọi tôn những bậc quan-trưởng cũng như chữ tướng công hay đại nhân.

[Back to the top]

https://thuviensach.vn

thiết-tha ban tối, khoe-khoang giữa ngày: Câu này đại ý cũng như câu chữ nho: " Hôn dạ khất ái nhi, kiêu nhân bạch nhật"
trong bình: là tên bức bình phong, nơi ngăn phòng ngoài với phòng ngủ.
Di, Tề: Bá Di, Thúc Tề là hai nghĩa-sĩ đời nhà Thương, Chu Vũ-Vương đánh vua Trụ - Vua nhà Thương- hai ông can không được, sau khi nhà Chu đã được nước, hai ông liền lên ẩn cư trên đỉnh núi Thú-dương, hái rau vi ăn thay cơm, dù đói chết cũng không ăn thóc của nhà Chu.
mấy câu: Thơ đề tranh Di, Tề nguyên văn chữ Hán:
"Côn trọng đương niên ngã Thú-dương,
Chí Kim lưu đắc tính danh hương,
Nhược giao liệt-sĩ như kim tại,
khởi nhẫn quần gian lập miếu đường,"
Ý nói bấy giờ hai anh em ông chết đói trên núi Thú-dương, mà vẫn còn để họ tên thơm tho đến bây giờ. Nếu ngày nay còn có liệt-sĩ như thế, há chịu để cho lũ gian thần đứng ở triều-đình.
Có người đã dịch:
Thủa xưa ở núi Thái hái rau Vi,
Muôn kiếp danh thơm, miệng ấy bi,
Ví khiến đời nay còn kẻ ấy,
Miếu-đường chi để lũ gian-phi.

thanh ứng khí cầu: nghĩa là cùng tiếng thì hưởng-ứng với nhau, cùng chí khí thì tìm nhau.
phủ trời: do chữ thiên-phủ, ý nói vững vàng như kho nhà trời.
hoàng-thành: thành nhà vua.
kỳ-đài: cột cờ
nước nhược: bởi chữ nhược-thủy, nơi tiên ở.
nguồn đào: bởi chữ đào-nguyên : cõi tiên
ngũ phượng: lầu đắp năm chim phượng.
lưỡng long: thềm xây hình hai con rồng.

[Back to the top]

https://thuviensach.vn

sân phong: sân nhà vua. Cung-điện đời Hán hay trồng cây phong- một thứ cây có lá xanh- nên người ta quen gọi sân nhà vua là phong đình.
Lại bộ: bộ coi việc tuyển bổ quan-lại, một bộ đứng đầu 6 bộ trong quan-chức của một Triều-đình.
cửu trùng: Vạn tuế : muôn năm, lời chúc vua. Cửu-trùng : chín tầng, quan-tước triều-đình chia làm 9 bậc (phẩm cấp), trên chín bậc tức là vua, nên quan gọi vua là cửu-trùng.
tiếng trời, bệ rồng: tiếng trời do chữ thiên ngữ, bệ rồng do chữ long bệ đều là những tiếng tôn nhà vua.
gián viện: dinh của ông quan coi việc can vua.
vảy rồng: bởi chữ phê nghịch lân, nghĩa là vuốt ngược vảy rồng . Hàn Phi truyện : Rồng là vật có thể vuốt-ve cho quen mà cỡi được, nhưng dưới cổ có cái vảy ngược, nếu động chạm phải sẽ chết với nó. Ông vua cũng có cái vảy ngược như thế, mấy người đã dám vuốt. Nên ai can vua thì gọi là vuốt ngược vảy rồng.
khuyển mã: chó, ngựa : hai giống vật có nghĩa, mến chủ.
bể sông: do chữ hải hà . Nói bóng về sự rộng lượng.
hạ mã: xuống ngựa . Nơi đình-miếu hay dinh-thự nào tôn-nghiêm, thường có bia đá khắc chữ " hạ mã" dựng ở ngoài, để cho khách đi ngựa hay xe biết mà xuống, cho được tỏ lòng cung-kính.
Môn quan: quan coi cửa.
quốc-pháp, phủ qui: quốc-pháp : Phép của nước . Phủ-qui : lệ riêng của tướng-phủ.

https://thuviensach.vn

11.- Mai-công đến thăm Phùng Đô-sát (câu 301 - câu 336)

Kíp truyền quân kiệu tháo lui,
Sang tòa Đô-sát, họp người đồng niên.
Phùng công ra đón rước liền,
Chủ tân một hội, hàn-huyên mấy lời.
Sự tình kể-lể lôi thôi,
Ngoài ngàn muôn dặm, trong mười mấy năm.
Xiết bao trò-chuyện tri âm,
Khói hương cao thấp, chén chầm đầy vơi.
Mai-công rằng lúc mới rồi,
310.- "Tức gan mà lại nực cười lắm sao."
Kể từ tướng-phủ mới vào,
Thế nào khinh-dể, thế nào hỏi han,
Miệng đường lại, mặt môn-quan,
Kẻ xin đòi lễ, mình toan ném tờ.
Đinh-ninh kẽ tóc chân tơ,
Từ đầu đến cuối kể qua một hồi.
Chư công rằng: " Hãy kín hơi,
"Nghĩ cho chín, mới là người tri cơ.
"Rồi đây trời cũng có ta,
320.- "Làm bao giờ, biết bấy giờ, mới cao."
Ông rằng: "Như thế thảo nào,

https://thuviensach.vn

"Bè gian trách chẳng quyền-hào lắm ru !
"Như bây giờ việc nên lo,
"Quấy hôi đặt miệng, bày trò Trào-châu.
"Tôi đà tính trước nghĩ sau,
"Muốn yên chi khỏi lấy đầu họ Lư ?
"Thôi đừng sợ oán sợ thù,
"Rày lần mai lữa, nhập-nhù khó coi.
"Việc này giao một mình tôi,
330.- "Để mà xem Kỷ với Mai thế nào !
Ví bằng giải kết làm sao,
"Giữ-gìn Mai-thị trỏ vào lối sinh.
"Già này dù thác cũng vinh,
"Suối vàng khuất mặt cũng khinh-khích cười."
Thoắt thôi từ tạ mấy người,
Tấc lòng thề chẳng đội trời với ai.

12.- Mai-công dến mừng tiệc thọ Lư Kỷ (câu 337 - câu 410)

Ngày xuân thấm-thoắt đưa thoi,
Lư-công tuổi thọ sáu-mươi vừa tuần.
Định ngày vui mở tiệc xuân,
340.- Vua cho lễ-vật nội thầnđem ban.
Lại truyền văn võ bá quan,
Cứ ngày cùng đến tướng môn lễ mừng.
Phủ-đường dọn dẹp tưng-bừng,
Rỡ-ràng kết thái trương đăng trong ngoài.
Vóc đề chữ, gấm thêu bài,

https://thuviensach.vn

Vịnh ca Thiên-bảo, chúc lời Nghiêu-hoa,
Dập-dìu chốn vũ nơi ca,
Trò bày bách hí, nhịp hoà bát âm.
Chong giá nến, quạt lò trầm,
358.- Rót bình rượu ngọc, dâng mâm đào vàng.
Võng đầy cửa ngựa chen đàng,
Khắp triều quan đến, khắp hoàng thân ra.
Bày phô chén ngọc đũa ngà,
Gia-hào mấy vị, trân-la mọi mùi.
Tướng-công thăm-thẳm xa ngồi,
Tiếp tân phó mặc con nuôi họ Hoàng.
Mai-công lễ vật tầm thường,
Miến vài cân với lạp-hoàng vài đôi.
Hoàng Tung trông thấy mỉm cười,
360.- Tìm Lư-công, đến tận nơi tiến trình.
Tướng công ngồi trước thọ bình,
Chói vàng bông mũ, ngắt xanh hoa bào.
Tứ bề trướng gấm màn đào,
Mùi hương-xạ ngát, tiếng thiều nhạc rung.
Trông ra nhác thấy Hoàng Tung,
Xem đơn lễ mới thung-dung dạy lời:
"Ít nhiều có lễ thì thôi,
"Hãy thu lấy đấy, khuyên mời hẳn-hoi.
"Tay này là bậc đại tài,
370.- Để ta mua chuộc làm tôi tớ nhà."
Cứ lời Tung mới bước ra,
Chào rằng: "Vâng mệnh ân-gia mời ngồi.
"Lễ đơn đây đã thu rồi,
"Dám xin vài chén tiệc vui gọi là !"
Mai-công rằng: "Những ở xa,
"Chẳng hay quí chức tuổi đà bao nhiêu ?"
Tung rằng tuổi cũng chưa nhiều,

https://thuviensach.vn

"Năm mươi-tư tuổi gần theo cõi già."
Ông rằng: "Thực cũng khéo là,
"Thế mà nghĩa-phụ thế mà ân-nhi.
"Sống lâu thấy lắm chuyện kỳ,
"Sao xưa nay vẫn không nghe tiếng đồn ?
"Mới hay vượng-khí tướng-môn ,
"Năm lên sáu tuổi sinh con đầu lòng."
Tung nghe ra giọng đâm hông,
Mặt ngăn ngắt tím, mắt sòng-sọc trông.
Các quan biết ý Hoàng Tung,
Giả điều mời rượu Mai-công ép nài.
Ông rằng: " Lượng rượu kém ai,
"Tiệc vui, dù chẳng đợi mời cũng say.
"Nghe hơi tử-khí đâu đây,
"Dẫu rằng nửa chén đưa cay chẳng màng.
"Đến đây vâng mệnh Thánh-hoàng,
"Sá vui kèo rót với tuồng quyền-gian."
Hoàng Tung đỏ mặt sốt gan,
Bất thình-lình bỗng trong bàn mất vui.
Như mèo tiu-nguỷu mất tai,
Chẳng thu một lễ chẳng mời một ai.
Vào trong tức tối một hơi,
-Bên màn Lư Kỷ, kê ngồi nỉ-non.
Nhỏ to chua cái chua con:
"Hôm xưa kiệu đến nghi-môn còn ngồi.
"Mới rồi đưa lễ giễu chơi,
"Đã câu rủa mát, lại lời đưa chênh.
"Gần chùa gọi bụt là anh,
"Không văn-pháp nữa, còn danh-giá gì"
Lư rằng: "Con chớ lo chi,
"Ra tay, rồi sẽ liệu bề bẻ mai.
"Cho vào bạn đảngthì thôi,

https://thuviensach.vn

410.- "Bấy giờ dẫu nghĩ kêu trời cũng xa !"

13.- Lư Kỷ hãm-hại Mai-công (câu 411 - câu 474)

Bè gian đang sắp mưu lừa,
Bỗng đâu nội-giám đã ra truyền đòi.
Liền tay thảo sớ một bài,
Theo chân nội-giám vào nơi đền vàng.
Vua Đường rằng: "Buổi thong-dong,
"Hứng vui nên triệu tướng-công hầu cờ."
Bàn son bày sẵn quân ngà,
Lư-công có ý chịu thua hai bàn.
Đứng tâu trước mặt long-nhan,
420.- "Lòng lo việc nước, nào toan việc cờ.
"Ai hay những việc chẳng ngờ,
Lời biên-quan báo, thực là không sai.
Ong trong tay áo có người,
"Giao-thông giặc Thát toan bày nọ kia.
"Tâu lời nghe những ngô nghê..."
Một tờ đoản biểu tức thì giở ra.
Vua Đường cất lấy xem qua,
Mới hay bạn nghịch ấy là Bá Cao.
Truyền đem chính-pháp thị-tào,
430.- Lư-công xin để buộc vào có tang.
Ghé tai tâu mật mọi đường:
"Xin làm như thế mới tường đầu đuôi."
Buổi chầu vừa rạng ngày mai,

https://thuviensach.vn

Đường-hoàng rằng: "Mới tin ngoài lại tâu
"Ải quan rợ Thát quấy rầy,
"Định ngày tiến-thảo ngõ hầu an biên.
"Cho Đông Sơ với Lạc Thiên,
"Kẻ quyền tham tán, người quyền Đổng binh ,
"Văn-thần ra sức đãng bình.
440.- "Dẹp yên khói giặc, quét thanh bụi Hồ."
Hai người nghe nói căn-do,
Trước thềm phủ phục, mướt bồ hôi lưng.
Mai-công ra trước tâu rằng:
"Dám bày lòng kiến xin dâng bệ rồng.
"Phen này động việc binh-nhung,
"Cũng vì Lư Kỷ, Hoàng Tung hai người.
"Khéo là bày việc trêu ngươi,
"Cầm cơ chẩn-mẽ, cướp mồi tiểu-di .
"Thóc kho, của nước thiếu chi,
450.- "Xin cho chẩn-thải theo y lệ thường.
"Lấy đầu hai gã Lư, Hoàng,
"Ắt là Thát trở về hàng không sai.
"Can chi gây việc cõi ngoài,
"Đem tài qua-giáp, ép người văn-chương.
Đường-hoàng nổi giận vội-vàng,
Rằng: "Vì giặc Thát tìm đường hoãn binh. "
Kíp truyền đao-phủ chỉnh hình,
Mới hay tấm dạ kiên trinh khác thường.
Hãy còn ngảnh lại triều-đường,
460.- Miệng còn sỉ-nhục Lư, Hoàng chưa thôi.
Thương thay trung nghĩa như ai,
Sa cơ một phút ra người cửu-nguyên .
Trần Đông Sơ với Lạc Thiên,
Vạ lây cũng phải cách quyền hồi dân.
Hai người thương kẻ trung-thần,

https://thuviensach.vn

Nghĩ tình bạn-hữu ân-cần thở-than.
Cùng Mai Bạch mới lo toan,
Vào chùa Tướng-quốc bàn-hoàn với sư.
Xin đem linh-cữu để nhờ,
470.- Giục chàng Mai Bạch về nhà đưa tin.
Mới hay tục-ngữ thế truyền,
Lời rằng: "Họa chí vô đơn "cũng thường."
Lòng chua xót, bước phong sương,
Nửa đường Bạch cũng suối vàng chơi xa.

14.- Gia-quyến nhà họ Mai lánh nạn (câu 475 - câu 504)

Lư-công mạo chỉ truyền ra,
Đến Thường-châu nã một nhà họ Mai.
Ruổi mau lệnh-tiễn hỏa-bài,
Mấy ngày thoắt đã tới nơi châu Tường.
Còn đương trách cứ phủ-đường,
480.- Mỏng tai may có một chàng Đồ Thân.
Đêm khuya kíp vội dời chân,
Mách công-tử với phu-nhân liệu đường.
Mẹ con xiết nỗi kinh-hoàng,
Cùng xuôi nỗi thảm, vội-vàng trốn đi.
Chia đường tìm chốn trợ thì,
Đỡ khi gấp rút, đỡ khi vận cùng.
Phu-nhân sang đất Sơn-đông,
Có em lỵ đó cũng trong đồng-bào.
Đồ Thân lòng tiết nghĩa sao,

https://thuviensach.vn

490.- Tưởng ân-nghĩa trước xin theo đi cùng.
Sửa-sang hành-lý vừa xong,
Một công-tử với Hỉ Đồng đi ra.
Nghi-trưng huyện ấy chẳng xa.
Nhạc-thân lỵ đó tên là Hầu Loan.
Ngại-ngần gặp bước gian-nan,
Người bâng-khuâng mẹ, kẻ bàn-hoàn con.
Trời đà mở lối sinh môn,
Rồng về biển, cọp về non bao giờ ?
Phủ-binh khen khéo hững-hờ,
500.- Canh năm vừa kéo đến nhà họ Mai.
Trước sau nào có một ai,
Khói nhà lạnh ngắt, tiếng người vắng tanh.
Sai-nha thấy thế nghi tình,
Bảo nhau tầm-nã chung quanh trong làng.

15.- Nông-nỗi Mai-sinh trong khi lánh nạn (câu 505 - câu 572)

Phu-nhân phận ấy đã cam,
Cũng may được chốn nhà em nương mình.
Thương thay công-tử tuổi xanh,
Long-đong mấy hội, gập ghềnh mấy phen.
Từ khi thầy tớ xuống thuyền,
510.- Thuận giòng thủy-đạo tới miền Nghi-trưng.
Tới nơi lên bộ dùng-dằng.
Vào nơi phạn-điếmhỏi chừng trước sau.
"Lạ-lùng xin tỏ cho nhau,

https://thuviensach.vn

"Huyện-quan có phải họ Hầu tên Loan ?"
Nhà hàng thấy nói hỏi-han,
Trình rằng: "Thôi chớ hỏi bàn làm chi.
"Lòng người ăn xổi ở thì,
"Nặng bên danh-lợi, nhẹ bề thân-hơi.
"Cho hay giàu điếc sang đui,
520.- "Tìm vào trước đã lắm người ra không."
Nghe thôi công-tử ngại-ngùng,
Ngồi bên, khen gã Hỉ Đồng mỏng tai.
Đêm khuya ghé lại rỉ lời:
"Lòng người nham hiểm, thói đời viêm-lương.
"Mời rồi nghe chuyện nhà hàng,
"Họ Hầu đây cũng là phường lăng-nhăng.
"Mà ta lánh nạn băng chừng,
"Chúng tôi dại dạ, nghĩ đừng vội tin.
"Chấp kinh nếu chẳng tòng quyền,
536.- "Sợ chi muôn một chu-tuyền làm sao ?
"Tôi xin thay mặt trước vào,
"Nghe tình-hình ở thế nào thử xem.
"Bằng ra lòng cá dạ chim,
"Tôi đương nạn ấy, người tìm nẻo xa."
Túi hành-lý gửi vào nhà,
Tớ thầy đổi áo bước ra lên đường.
Lạ-lùng lẫn-lộn hèn sang,
Hỉ Đồng đi trước, để chàng theo sau.
Đồng đà liệu trước mưu sau,
540.- Mua tì-sương đã buộc đầu đai lưng.
Bước vào cửa huyện Nghi-trưng.
Để công-tử chực nghe chừng một nơi.
Cậy người môn lại thưa lời,
Đưa tin bán-tử họ Mai sang hầu.
Truyền cho vào tận trong lầu,

https://thuviensach.vn

Hầu Loan hỏi hết gót đầu vân vân.
Hỉ Đồng thưa chuyện xa gần,
Nỗi nhà oan khốc, nỗi thân lạc-loài.
Thoắt thôi gỉa cách sụt-sùi,
550.- Nào hay Hầu-thị là người bạc đen.
Dứt lời trở mặt quở liền:
"Tội-nhân ai dễ cò quyền dám dong ?
"Con ta yểu-điệu khuê-phòng,
"Có Tây-tử đó, thiếu đông-sàng nào !
"Ở đây mười mắt trông vào,
"Rõ-ràng án ấy, tha sao cho đành."
"Kíp truyền ngục tốt giao canh,
"Rồi đây ta sẽ tiến kinh cho rồi !"
Bấy giờ công- tử đứng ngoài,
560.- Trông vào đã thấy tơi-bời điệu ra.
Quá thương dường muốn hỏi qua.
Hỉ Đồng liếc mắt xa đưa ý chàng.
Trong mình sẵn gói tì-sương,
Giở ra nuốt ực quyết đường quyên-sinh.
Nghĩ người con trẻ thương tình,
Nghĩa thầy-tớ nặng xem thân mình không.
Tưởng là Mai-thị thân vong,
Giả hình ai biết Hỉ Đồng là ai ?
Một đoàn ngục tốt tơi-bời,
570.- Khiêng ra cửa bắc, táng ngoài đồng không.
Mai-sinh theo hút xa trông,
Viếng thăm làm dấu, mới phong nên phần.Chú thích:

Phùng công: tức Phùng Lạc Thiên, bạn của Mai-công.
Chủ tân: Chủ với khách.
hàn-huyên: Hàn : lạnh; huyên : ấm . Xa cách nhau lâu ngày trải qua mùa

https://thuviensach.vn

lạnh sang mùa ấm, khi gặp, chuyện-trò hỏi thăm nhau, gọi là hàn-huyên.
Chư công: Các ông, các ông bạn của Mai-công họp mặt ở nhà Phùng công hôm ấy.
tri cơ: Biết việc sẽ xảy ra.
Trào-châu : là một địa-phương thuộc tỉnh Quảng-đông, nơi Hàn Du bị biếm, nhưng việc đó ở về đời Đường Hiếu-tông. Không hiểu câu này ý-nghĩa ra sao ?
Kỷ với Mai: Kỷ là Lư Kỷ, Mai là Mai Bá Cao (Mai-công) còn có nghĩa Kỷ là cây kỷ, mai là cây mai nữa. Câu này có ý đem "mai" chọi với "kỷ" cùng là hai loài cây, lối chơi chữ của tác-giả, cũng như câu "thì vin cành quít cho cam sự đời" của Nguyễn Du !
thề chẳng đội trời: do chữ "thệ bất cộng đới thiên".
thấm-thoắt đưa thoi: do chữ "tuế nguyệt như thoa".

[Back to the top]

nội thần: quan trong, tức nội giám, hoạn quan.
kết thái trương đăng: kết hoa trưng đèn.
Thiên-bảo: Một chương trong Kinh Thi (Nhã phong), có 9 chữ như chúc tụng nhà vua :
Như sơn như phụ,
như cương như lăng,
như xuyên như phương chí dĩ mặc bất tăng,
như nguyệt chi hằng,
như nhật chi thăng,
như nam sơn chi thọ, bất khiên bất băng,
như tùng bách chi mậu, vô bất nhĩ hoặc thừng.
Người ta gọi "Thiên bảo cửu như" là thế.
Nghiêu-hoa: Vua Nghiêu đi tuần thú đến đất Hoa, có Phong-nhân (người coi ấp) chúc vua giàu có, sống lâu và nhiều con trai, nên có câu : "Hoa-phong tam chúc" . Nghĩa là 3 điều chúc của Phong-nhân ấp Hoa.
bách hí: Trăm trò chơi.
bát âm: tám thứ âm-nhạc.

https://thuviensach.vn

triều quan: Quan trong triều.
hoàng thân: Họ nhà vua.
Gia-hào: đồ nhắm ngon.
trân-la: rau thơm, rau quí.

[Back to the top]

lạp-hoàng: tức hoàng lạp, sáp vàng.
thiều nhạc: bản nhạc đời vua Thuấn bên Tàu. Đây chỉ nói về âm-nhạc.
ân-gia: nghĩa là cha nuôi, Lư Kỷ là bố nuôi của Hoàng Tung.
Lễ đơn : tờ kê lễ-vật.
nghĩa-phụ: cha nuôi.
ân-nhi: con nuôi.
vượng-khí tướng-môn: bởi chữ : tướng môn vượng khí , khí thịnh vượng trước cửa nhà quan Tướng.
nghi-môn: cửa chính ở các dinh-thự hay lâu đài nào, nhà lớn.
bạn đảng: đảng làm phản, bọn phản đối.
long-nhan: mặt rồng, mặt vua.

[Back to the top]

biên-quan: quan coi ngoài biên-giới.
giặc Thát: tức rợ Thát-đát nguyên là biệt bộ nước di dịch về hạng Hung nô , Đột-quyết, về sau là Mông-cổ, một dân tộc thượng võ đã có phen làn rung-động hoàn cầu.
đoản biểu : tờ biểu ngắn.
chính-pháp thị-tào: xử theo phép chính, nghĩa là đem chém. Thị tào : nơi chém người, cũng như nói "pháp trường".
Đường-hoàng: vua nhà Đường
tham tán, người quyền Đổng binh: Tham-tán, Đổng-binh : hai chức coi việc hành quân đánh giặc.
lòng kiến : do chữ nghĩ khốn.
chẩn-mễ, tiểu-di: chẩn-mễ : gạo phát chẩn , Tiểu-di : quân mọi-rợ nhỏ.
chẩn-thải: phát chẩ và cho vay.

https://thuviensach.vn

qua-giáp: qua : ngọn giáo; giáp : áo giáp che tên đạn. Qua-giáp là nói về quan võ.

[Back to the top]

văn-chương: nói về quan văn.
hoãn binh: làm chậm việc binh lại, có ý để chờ dịp gì đáng ngờ.
đao-phủ: đao búa, thứ khí-giới để hành-hình kẻ bị phạm tội chết.
cửu-nguyên: cũng như cửu tuyền : chín suối, đường âm.
cách quyền hồi dân: bị cách chức về làm thường dân
Mai Bạch : người gia-đinh theo hầu Mai công.
Tướng-quốc: nghĩa đen là giúp nước, cũng như hộ quốc, tên một ngôi chùa ở kinh-đô bấy giờ.
Họa chí vô đơn: bởi câu họa vô đơn chí, tai vạ bao giờ cũng bị dồn-dập chứ không khi nào chỉ đến lẻ-loi có một việc mà thôi.
lệnh-tiễn hỏa-bài: lệnh-tiễn : lá cờ nhỏ của các quan tướng dùng làm hiệu lệnh để ban phát. Trong lá cờ có đề chữ "lệnh", ngọn cờ hình nhọn như mũi tên.
hỏa-bài : Phiến gỗ có viết chữ, cầm làm hiệu-lệnh của các nha-môn, việc gì khẩn cấp thì phê chữ "hỏa" nghĩa là nóng như lửa, hỏa tốc.
đồng-bào: cùng bọc sinh ra, anh chị em ruột, câu này nói người làm quan đó là em ruột của Mai phu-nhân.

[Back to the top]

Hỉ Đồng: thư-đồng của Mai-sinh.
Nghi-trưng: Một huyện thuộc đạo Duy-dương tỉnh Giang-tô bên Tàu đời bấy giờ.
Nhạc-thân: Bố vợ Mai-sinh.
sinh môn: cửa sống, lối sống, con đường sống.
Phủ-binh: lính phủ, tức lính ở phủ Thường-châu, sở tại, quê Mai-công.
thủy-đạo: đường thuỷ.
phạn-điếm : hàng cơm.
viêm-lương: viêm : nóng ; lương : mát .Thói đời viêm-lương : ý nói thói

https://thuviensach.vn

đời cứ tùy theo kẻ suy người thịnh mà coi trọng coi khinh, cũng như tiết trời lúc nóng lúc lạnh thay đổi thất thường.

chu-tuyền : làm cho trọn vẹn.

tì-sương: vị thuốc độc.

[Back to the top]

môn lại: người coi cửa.

bán-tử: nửa con, tức là con rể.

Tội-nhân: người có tội

Tây-tử: tức Tây Thi, gái đẹp đời Xuân-thu, Việt-vương Câu Tiễn bị Ngô-vương Phù Sai đánh thua, đem Tây Thi dâng cho vua Ngô để cầu hòa. Vua Ngô bị Tây Thi mê hoặc đến nỗi lại bị Việt-vương đánh thua, suýt phải mất nước.

đông-sàng: giường bên đông. Đời Tấn, Hy Giám có con gái, cho người đến nhà Vương Đạo kén rể. Con cháu họ Vương đều hy-vọng, duy Vương Hy Chi chỉ nằm phơi bụng tại giường bên đông ăn bánh, coi như không có chuyện gì. Hy Giám bèn gả con gái cho Hy Chi, sau quả nhiên hiển-đạt hơn cả.

mười mắt trông vào: bởi chữ thập mục sở thị .

ngục tốt: lính canh ngục.

thân vong: chết

phần: nấm mả, phần mộ.

https://thuviensach.vn

16.- Mai-sinh tự-ải, được nhà sư cứu sống (câu 573 - câu 616)

Nghĩ đi nghĩ lại tần-ngần,
Tay không đất khách, một thân quê người.
Biết cùng ai tỏ khúc nôi,
Dở-dang hai lẽ, tới lui khó lòng.
Bước lần bỗng thấy gần sông,
Xuống thuyền nhờ để tìm vùng lánh xa.
Trọn ngày đến bến, lên bờ,
580.- Trời hôm vào đấy là chùa Thọ-am.
Than rằng: "Tội báo cho cam,
"Thế này trời hãy còn làm đến đâu.
"Họ Lư tầm-nã còn lâu,
"Tấm thân đã biết về sau thế nào ?"
Trong lưng sẵn giải lụa đào,
Cởi ra, sinh đã buộc vào cành cây.
Thương ôi ! Sao khéo đang tay !
Thân này đã quyết với dây ấy rồi.
Trời còn cứu kẻ anh-tài,
590.- Trong chùa bỗng có một người bước ra.
Lòng lành thấy sự oan-gia,
Trở vào bạch lại sư-già trước sau.
Sư ra dạy cởi xuống mau,

https://thuviensach.vn

Khương-thang kíp đổ, giờ lâu tỉnh dần.
Thấy người trạng mạo văn-nhân,
Quá thương sư mới hỏi gần hỏi xa.
Nỗi mình đâu dám giở ra,
Sinh bèn chống chế, kêu-ca liệu lời :
Rằng: " Con chút phận tôi đòi,
600.- "Giữ đồ thầy để mất vài bốn bao.
"Trở về nghĩ chẳng tha nào,
"Cực mình nên phải quyết liều quyên-sinh.
Sư rằng: " Cửa bụt thênh-thênh,
"Tòng quyền hãy tạm gởi mình ở đây.
"Nhà chùa công việc cũng đầy,
"Dẫu rằng lau án, tưới cây cũng là,
"Vả trông ra dáng con nhà,
"Sẵn nghiên bút viết một và tờ xem.
"Dẫu rằng xấu tốt chẳng hiềm,"
610.- Sinh bèn đề chữ "Thọ-am tự-thuyền ".
Sư rằng: "Này bút thiên-nhiên,
"Lọ tìm Vũ-kiếm, lọ khen Lan-đình."
Phòng văn giao mặc viết kinh,
Vườn hoa lại phó một mình sửa-sang.
Sức người như giúp hơi dương,
Một vườn tươi-tốt bằng dường thêm xuân.

17.- Cuộc gặp gỡ giữa Mai-sinh với họ Trần (câu 617 - câu 656)

https://thuviensach.vn

Những mong bóng Phật nương thân.
Hay đâu bỗng chốc lương-nhân giắt vào.
Nỗi sư nào biết đâu nào,
Chẳng là tên gọi Nhật Cao họ Trần.
Thám hoa võ-cử xuất thân,
Ba nơi tọa-trấn mấy lần đổng-binh.
Thờ-ơ áng lợi quyền danh,
Vui lòng tuyền-thạch gửi mình thuyền-am.
Trần Đông Sơ ấy là em,
Một ngày thong thả mới tìm sang chơi.
Anh em kể-lể lôi-thôi,
Có khi nhắc chuyện họ Mai khóc thầm.
Mai-sinh riêng dạ nghĩ ngầm,
Xem trò-chuyện ấy, biết tâm-tích rồi.
Hai ông tìm hứng mua vui,
Giắt tay, sánh bước, chân dời vườn sau,
Xem hoa vừa ý, gật đầu,
Trình anh, mới kể mấy câu nắn-nì :
"Mười năm theo việc vương-kỳ,
Sân Đào mấy lớp, Đông-ly bỏ rèm.
"Gốc cằn, cỗi rậm, khó xem,
"Cỏ cây ví với am-thuyền kém xa.
"Tiểu đây kể khéo có thừa,
Nhà em bên ấy tạm nhờ một tay."
Sư rằng: " Anh cũng là may,
"Ngày xưa được chú tiểu này bỗng không
"Họ Vương tên gọi Hỉ Đồng,
"Bút nghiên tay giỏi, nghi-dung con nhà.
"Việc quen sửa cảnh, vun hoa,
"Cho về bên ấy nương-nhờ cũng hay !"
Mai-sinh bèn lạy tạ thầy,
Theo về Trần-phủmột giây đến nhà.

https://thuviensach.vn

Trần-công cười nói lôi-la;
650.- Đòi công-tử với cùng là phu-nhân.
Tiểu-thư cũng gọi đến gần,
Rằng: "Hôm nay buổi dời chân tham thuyền.
"Xin về được gã thiếu-niên.
"Cảnh hoa việc biết, bút-nghiên nghề nòi."
Những xem phong-dạng con người,
Một nhà ai cũng một lời khen lao.

18.- Cảm tưởng của Mai-sinh trong khi ở Trần phủ (câu 657 - câu 670)

Mai-sinh đành phận biết sao,
Khi ra viết thiếp, khi vào sửa hoa.
Cửa người ngày tháng lân-la,
660.- Một mình riêng những xót-xa sự mình.
Sinh-ly xa cách huyện-đình,
Một cây bóng ngả mấy cành tang-du.
Sơn-đông non nước mịt-mù,
Niềm thương nỗi nhớ biết hồ có nguôi.
Nghi-trưng một nắm cát vùi,
Vì ai nên nỗi thiệt-thòi đến ai.
Sau này dù nhận có người,
Nghĩa kia biết có đền-bồi được chăng ?
Thành sầu cao ngất tầng tầng,
670.-Một vườn ngày gió đêm trăng thẫn-thờ.

19.- Mối tình của Mai-sinh, khi trông thấy Hạnh-Nguyên (câu 671 - câu

https://thuviensach.vn

694)

Hay đâu con tạo lọc-lừa,
Chen vòng hắc vận, trao tơ xích-thằng.
Có phen bên gió dưới trăng,
Buổi man -mác bóng, cơn văng-vắng người.
Trong vườn tha-thướt dường ai,
Xem hoàn đổ lá, giục đòi hái hoa.
Người đâu trong ngọc trắng ngà,
Mặt vành-vạnh nguyệt, tóc ngà-ngà mây.
Lập-lòa mớ đính mớ thay,
680.- Sắc xiêm hoa dệt, nét giày phượng thêu.
A-hoàn một lũ nối theo,
Quạt tha-thướt phẩy, lò dìu-dặt mang.
Xa xa thong-thoảng mùi hương,
Mai-sinh trông liếc rõ-ràng tiểu-thư.
Mối tình buộc lấy khư-khư,
Hồn bâng-khuâng quế, phách thờ-thẫn mai.
Của đâu trêu-ghẹo chi ai,
Ấy người cung Quảng, hay người đài Dương.
Tấc riêng, riêng những mơ-màng,
690.- Chữ tư đề dưới chữ tương ngày ngày.
Nghĩ mình lưu-lạc đã dày,
Chút niềm tâm-sự dám bày cùng ai.
Lại mang cái tiếng tôi-đòi,
Nhân-duyên trời có chiều người cho chăng ?.

https://thuviensach.vn

20.- Thăm vườn mai, Trần công nhớ bạn (câu 695 - câu 194)

Thu đông trải mấy gió trăng,
Bông đào chợt đã báo chừng nửa xuân.
Một vườn cảnh-vật tiên-tân,
Mõ xa cành biếc, kệ gần lưỡi oanh !
Trần công nhân buổi dạo quanh,
700.- Đầy vườn thấy nở chật cành hoa mai.
Tính ngày mai, tối mười hai,
Truyền làm tiệc rượu đặt nơi hoa đình.
Vào trong khi bất thình lình.
Phu-nhân xem thấy ra tình không vui.
Rằng: " Vườn ta cảnh ưa người,
"Sắc ông sao bỗng kém tươi, thêm sầu ?"
Ông rằng: "Chẳng đánh mà đau,
"Ngày mai sực nhớ giỗ đầu Mai-huynh.
"Nghĩa bằng-hữu, bậc trung-trinh,
710.- "Thấy hoa mai, bỗng động tình xót ai."
Sáng ngày mượn tiếng thưởng mai,
Đem lòng thành-kính, viếng người tinh-anh:
"Có thiêng chăng nhẽ Mai-huynh !
"Chớ nề u-hiển, thấu tình anh em.
"Bây giờ kẻ khuất đã cam,
"Kẻ còn giong-ruổi cho tìm thấy tôi."
"Trông hoa lại nhớ mấy lời :
"Họ Mai còn chút lạc-loài nên thương.

https://thuviensach.vn

"Phỏng ngày sau có ra tuồng,
"Thì hoa mai nở bội thường hơn xưa."
Hóa-nhi khen khéo thờ-ơ,
Bởi đâu một trận gió mưa đêm trường.
Sáng mai trông lọt bốn tường,
Cành hoa dưới đất, mùi hương trên trời.
Trần-công thấy chẳng nên lời.
Thương tình bạn, giận sự đời, ngổn-ngang.
Gác ngoài phú-quí một tràng,
Mũ-ni, tràng-hạt, quyết đàng xuất-gia.
Phu-nhân, công-tử vào thưa:
"Xưa nay mưa gió rụng hoa là thường.
"Làm chi nhọc bụng lo-lường,
"Tuổi già, nhà vắng, thêm đường dở-dang.
Ông rằng: " Thôi chớ bàn ngang.
"Một lời nói, dẫu nghìn vàng đổi sao !

Chú thích:

oan-gia: nhà có oan-nghiệt, nhà gặp sự chẳng may.
Khương-thang: nước gừng nóng, thang thuốc gừng.
trạng mạo văn-nhân: bởi câu Văn-nhân trạng-mạo, nghĩa là mặt ra dáng người có văn-học.
quyên-sinh: bỏ sự sống, nghĩa là liều thân, liều chết.
Thọ-am tự-thuyền: chùa Thọ-am.
thiên-nhiên: tự nhiên mà thành như trời làm sẵn.
Vũ-kiếm, Lan-đình: Vũ-kiếm : Một lối chữ nét sắc như gươm múa, nên gọi là vũ kiếm . Lan-đình : lối viết của Vương Hy Chi đời Tấn, chữ rất tươi-đẹp, người ta gọi là thiếp Lan-đình.
lương-nhân: cũng như lương duyên : duyên tốt.

https://thuviensach.vn

Nhật Cao họ Trần: anh Trần Đông Sơ.
Thám hoa võ-cử xuất thân: tức là đỗ Thám-hoa khoa thi võ . Xuất thân : bước đầu tiên ra đời.

[Back to the top]

tọa-trấn: ngồi nhậm chức.
tuyền-thạch : suối và đá, trỏ vào cảnh rừng núi.
thuyền-am: cảnh nhà chùa.
vương-kỳ: Kinh-đô nhà vua.
Sân Đào, Đông-ly: sân Đào là sân nhà ông Đào Tiềm, một hưu quan đời Tấn. Đông-ly là dậu bên đông, nơi trồng cúc và các thứ hoa.
Vương tên gọi Hỉ Đồng: Sau khi được nhà sư cứu sống, Mai-sinh mang tên Vương Hỉ Đồng, người đầy tớ có nghĩa đã chết thay Mai-sinh ở Nghi-trưng.
Trần-phủ : dinh Trần-công, người ta quen gọi nhà các quan là "phủ".
tham thuyền: thăm cảnh chùa.
Sinh-ly : sống mà phải lìa nhau. mỗi người mỗi ngả, không được sum-họp.
huyện-đình: sân cỏ huyện, trỏ người mẹ- xem chú thích trên.

[Back to the top]

tang-du: khi mặt trời sắp lặn, bóng nắng còn sót lại trên cành dâu, cành bưởi, người ta nhân đó mới mượn chữ tang-cành dâu, cành bưởi, người ta nhân đó mới mượn chữ tang-cành dâu, du-cành bưởi- ví với cảnh già, nên có chữ tang du mộ cảnh : cảnh về chiều của cây dâu cây bưởi.
Sơn-đông: nơi Mai phu-nhân lánh nạn, tức là chỗ em bà làm quan.
Nghi-trưng một nắm cát vùi: nói về mả Hỉ Đồng táng ở Nghi-trưng.
Thành sầu cao ngất tầng tầng: đoạn này tả Mai sinh nhớ mẹ và thương đầy-tớ.
hắc vận, trao tơ xích-thằng: Hắc vận : vận đen . Xích-thằng : dây đỏ, dây xe duyên của Nguyệt-lão trong truyện Vy-Cố.
hoàn: tức liễu-hoàn : con đòi đầy-tớ gái.
cung Quảng: tức Quảng-hàn-cung, cung trăng.

https://thuviensach.vn

đài Dương: tức Dương-đài, nơi Sở Tương-vương cùng thần nữ hội-ngộ.
Chữ tư đề dưới chữ tương: tức là tương-tư.
tiên-tân: tươi tốt, mát-mẻ.

[Back to the top]

hoa đình: đình hoa, vòm cao xây ở vườn hoa, làm nơi thờ hoa-thần.
Mai-huynh: ông anh họ Mai, lời xưng-hô của anh em bạn.
thưởng mai: ngắm cảnh hoa mai.
bội thường: gấp đôi lúc thường, nghĩa là hơn lên.
xuất-gia: đi tu, đi ở chùa.

https://thuviensach.vn

21.- Mai hai độ nở (câu 735 - câu 814)

Cả nhà xiết nỗi thảm-sầu,
Tiểu-thư lập chước thưa sau giãi-bày.
Rằng: "Xin đợi lại mấy ngày,
"Cầu trời khấn Phật hoa này lại tươi."
Ông rằng: "Thực có như lời,
740.- M ai hai độ nở mới dời lòng ta."
Tiểu-thư ra trước vườn hoa,
Khẩn năm bảy lượt, lạy và bốn phen.
Lòng thành thấu cửu-trùng-thiên
Cành phàm đã chắp hoa tiên bao giờ.
May đâu đến bữa thứ ba,
Mai-sinh thức dậy, bấy giờ còn khuya
Hương đâu phưng-phức tứ bề,
Hoa đâu san-sát đầy khê một vườn.
Tấm lòng mừng-rỡ như son,
750.- Đề thơ tứ tuyệt thất ngôn một bài.
Đề rồi bẻ một cành mai,
Trao con đòi, cậy đưa lời Trần-công.
Một nhà thấy sự lạ-lùng,
Trước sau lũ-lượt đều cùng tới coi.
Trần-công rằng: "Sự tỏ mười,

https://thuviensach.vn

"Chắc rằng Mai-thị còn người làm nên !"
Nỗi tu gác bỏ một bên,
Truyền đem tửu quả đặt lên hoa-đình.
Trên bày bài-vị Mai-huynh,
760.- Bấy giờ tình cảnh Mai-sinh thực là.
Tìm nơi đình-tử xa xa
Trông ngay trước mộc-vị cha, thở dài.
Vô tình ai biết là ai,
Tiểu-thư liếc mắt đưa chơi biết tình.
Sinh xem biết ý chân-thành,
Nỗi nghi dường đã bớt canh-cánh lòng.
Nhớ tên hiệu chữ Mai-công,
Đề vào mảnh giấy dán trong nắp hòm.
Ra vào giấu-giếm, nom-dòm,
770.- Gọi là tiện chút sớm hôm phụng-thờ.
Trần-công đi lại xem hoa,
Truyền đòi công-tử tên là Xuân-sinh.
Rằng: "Ta xưa những ở Kinh,
"Chẳng hay con đã học-hành tiến chưa.
"Rày nhân nhị độ mai hoa
"Con đề tức cảnh một thơ tiến trình."
Còn đương khuyên-bảo Xuân-sinh,
Trông lên đã thấy bên bình có thơ.
Trần công đòi hỏi bấy giờ,
780.- Mới hay đề đó là thơ Hỉ Đồng.
Khen câu ngọc đúc vàng ung,
Vóc trong miệng, gấm trong lòng vẽ nên.
Xuân-sinh thấy sẵn thơ trên,
Cũng theo vận ấy đề liền bốn câu.
Trần-công vừa ý gật đầu,
Tiểu-thư lại thấy ở đâu đến gần.
Dạy rằng: "Nữ-tử, văn-nhân,

https://thuviensach.vn

Theo đòi con cũng họa vần thử xem.
Tiểu-thư cầm bút vâng lời,
790.- Bên tường cũng vịnh một bài nối sau.
Khen tài nhả ngọc phun châu,
Ba vần già-giặn, bốn câu thanh kỳ.
Yên xong , ông trở ra về,
Cùng phu nhân mới nằn-nì một hai :
"Hỉ Đồng là kẻ có tài,
"Ở đây chớ để tôi-dòi xem khinh."
Mai-sinh thui-thủi bên đình,
Một mình tính quẩn lo quanh việc nhà.
Xưa nay nghe tiếng đồn xa,
800.- Phồn hoa thứ nhất ấy là châu Dương.
Hôm nay nhân buổi thanh-lương,
Rời chân xem thử phố-phường những sao.
Trập trùng quán thấp lầu cao,
Tạ Vương mấy chốn, Nguyên, Đào mấy nơi.
Xe lừa dù có chen vai,
Kìa người đại-cổ nọ người phú-thương.
Màn che mái, gạch ken đường,
Bầu nhà vàng nuột, rèm hàng lưu-ly.
Khắp người viễn khách cư kỳ,
810.- Tây-dương chung cảng, Cao-ly riêng hàng.
Lớp ngoài một dãy trường-giang,
Tàu chen mũi đỗ, thuyền giương buồm về.
Chài lan san-sát lá tre,
Chiếc đua máy đẩy, chiếc kề bến neo.

22.- Bị lộ chân tướng, Mai sinh thú thực (câu 815 - câu 862)

https://thuviensach.vn

Những là mến cảnh noi theo,
Khi về vừa bóng xế chiều tới nơi.
Phòng riêng đã vắng tam hơi,
Nắp hòm bỏ ngỏ, vị-bài thấy không.
Tìm sau tìm trước lung-tung,
820.- Nghĩ riêng lòng những giận lòng đòi cơn.
Ai hay trong lúc du-quan
Tiểu-thư cùng với thúy-hoànra chơi.
Mở hòm nhác thấy một bài,
Ngạc-nhiên cất lấy thưa lời đến ông.
Trần-công rằng: "Sự lạ lùng,
"Hỉ Đồng này thực Mai-công-tử rồi !"
Đòi thúy-hoàn, mới dạy lời,
Dặn-dò hãy thử ướm chơi thăm tình.
Hoàn rằng: "Hơi hỡi Mai-sinh,
830.- "Toan gieo cái vạ tày đình cho ai ?
"Bây giờ Lư-tướng nghe hơi,
"Sai về trách-cứ một hai lấy người.
"Kẻo còn quanh-quẩn những lời,
"Còn nay Vương-thị, còn mai Hỉ Đồng ?"
Mai-sinh nghe tỏ sự lòng,
Uốn lời thú thực phô sòng van-lơn :
"Mai nay muôn đội ơn hoàn,
"Mưu gì cứu được khỏi cơn đường cùng."
Túy-hoàn mới ngỏ thực lòng :
840.- "Vâng lời tôi thử ướm lời đấy thôi.
"M ới rồi nhân thấy vị-bài,
"Rõ tình ông dạy cho lời không sao !"

https://thuviensach.vn

Mai-sinh ren-rén bước vào
Nửa mừng nửa sợ biết bao nhiêu tình.
Ông rằng: "Sau những dấu quanh,
"Nghĩ là ai, chẳng là mình đấy ư ?
"Thế mà bác cứ thờ-ơ,
"Thứ cho lỗi ấy từ xưa đến rày."
Lạy rồi, sinh mới giãi-bày :
850.- Từ ngày về quán từ ngày nghe oan.
Bao nhiêu tình-tự nguồn cơn,
Sơn-đông chia bước, Hầu Loan trở lòng,
Ơn Đồ Thân, nghĩa Hỉ Đồng,
Dây oan khi cởi, cửa không khi nhờ.
Bước đường xa, cái sống thừa,
Tấc riêng riêng những nào ngờ có nay !
Ông rằng: " Nương-náu ở đây,
"Thù kia ắt cũng có ngày trả xong.
"Niệm cũng công-tử một phòng,
860.- "Anh em liệu đấy dốc lòng nghiệp nho.
"Tình thế-nghị nghĩa giao-du,
Văn-chương tri-kỷ, chuyện trò chiếu-tâm.

23.- Trần-công bàn gả Hạnh-Nguyên cho Mai-sinh (câu 863 - câu 878)

Mặc ai gặp bạn tri-âm,
Ông bà luống những bàn thầm rỉ tai :
"Mai-sinh là bậc thiên-tài,
"Câu văn cẩm tú, vẻ người y-quan.

https://thuviensach.vn

"Lòng ta muốn gả Hạnh Nguyên,
"Thiên tài, quốc-sắc hai bên cũng vừa,
"Chẳng lâu, thấy đó bây giờ,
870.- "Bảng vàng rõ mặt, đuốc hoa định ngày.
Bà rằng: "Được thế là may,
"Thế thì tuổi-tác lòng này cũng an !"
Thày-lai có một thúy-hoàn,
Ra vào nghe thấy chuyện bàn đinh-ninh.
Lòng riêng, riêng cũng thuận tình,
Khi ra đon-đả với sinh thì-thầm.
Người khuê-các khách thư-cầm,
Ngoài đành đãi ngọc, trong đành tựa mai.

24.- Trước khi đi cống Hồ, Hạnh-Nguyên từ giã gia-quyến (câu 879 - câu 984)

Ông tơ khen khéo cợt người,
880.- Đã xe vào, lại thử rời bắc, nam.
Làm cho chí tái chí tam,
Rồi ra đố lại vào ngàm mới thôi.
Phủ Trần chưa hết chuyện vui,
Bỗng đâu có chỉ đến nơi quan-hoài.
Đảng-công, Lư Kỷ ngồi ngoài,
Truyền rằng có chỉ dạy đòi Trần-gia.
Đọc rồi mới biết rằng là:
Biên-quan có nước Sa-đà động binh.
Khói lang, bụi ngựa tung-hoành.

https://thuviensach.vn

890.- Khuấy hôi cõi Hán, chọc tanh ải Tần.
Lư-công dâng chước hòa thân,
Truyền đòi con gái họ Trần kết thân,
Ban cho áo mũ Chiêu Quân,
Đảng công vâng mệnh đưa chân cõi ngoài.
Nghe ra xiết nỗi bồi hồi,
Ấy ai mưu hiểm, giục người sinh-ly ?
Khởi hành đã định nhật kỳ,
Lư-công giục-giã ngận tuỳ quân sai.
Hạnh Nguyên ra yết nhà ngoài,
900.- Ngứa gan tấm-tức mấy lời vân vân:
"Vẻ chi một chút Hồ trần,
"Những tài thao-lược, kinh luânđâu nào ?
"Dẹp yên mượn sức má đào,
"Khen ai đặt để cái mưu cũng già !
"Kiếp này không xé được da.
"Kiếp sau quả-báo, oan gia kẻo gì.
"Gớm tuồng mộc vị, thần vì,
"Mãng thêu hoài chỉ, đai suy uổng vàng."
Lư-công nghe nói ngang tàng,
910.- Mắt sòng-sọc khóe, mặt sường-sượng gân.
Tiền-đường dọn tiệc chủ, tân,
Đảng-công cất lẻn vào dần nhà trong.
Trần-công rỉ bảo Đảng-công,
Trỏ Mai-sinh mới giãi lòng một hai.
Rằng: "Này công-tử họ Mai,
"Trong khi hoạn-nạn lạc-loài đến đây.
"Em cho nương-náu những ngày,
"Rắp đem tiểu-nữ sum-vầy kết duyên,
"Mưu kia ai vẽ cho nên,
920.- "Để loan chếch bóng cho uyên chia hàng.
"Việc nhà nhờ bác sửa-sang,

https://thuviensach.vn

"Cho cùng Trần-điệt lên đường xuất quan."
Thoắt thôi nghe có lệnh troàn:
Bốn mươi thị-nữ dân-gian kén rồi.
Trong danh-sách bấy nhiêu người,
Cùng ra Phiên-quốc theo đòi Hạnh Nguyên.
Lại truyền không được trì diên,
Trong hai ngày hạn xe tiên lên đường,
Áo Hồ đưa lại một rương,
930.- Dạy cho nương-tử cải-trang xuất hành.
Nàng rằng: "Quân-mệnh đã đành,
"Tủi mình khuê-khổn, liều mình tinh-triên.
"Bao giờ khỏi đất Trung-nguyên,
"Bấy giờ thay áo Hồ-phiên vội gì.
"Chịu trời chăng ! Một chữ thì,
"Áo này dù đổi, lòng kia khôn dời !
"Đảng-công khen đã nên lời,
"Cứng lòng,thiết-thạch hổ người tu-mi.
Thẹn thay cho kẻ vô-nghì.
940.- Khi này dạ Sở, lúc kia bụng Tần.
Lời trung khêu ruột gian-thần,
Bưng tai giả điếc, nổi gân bất bình.
Ngoài thì quan-khách linh-đình,
Trong thì nàng cũng đau tình biệt-ly.
Lạy hai thân, kể mọi bề,
Châu-chan nét liễu, dầm-dề giọt mai.
Rằng: "Con chút phận nữ-hài,
"Công cha nghĩa mẹ chốc mười mấy niên.
"Môn-mi mong những nhờ duyên,
"Ngỡ đem tấc cỏ báo đền ba xuân,
"Hiểm thay chước kẻ gian-thần,
"Xui nên kẻ Tấn, người Tầnnhư không.
"Có ra chi, phận má hồng,

https://thuviensach.vn

"Khôn đem chữ hiếu, đền công chữ cù.
"Rồi đây muôn dặm đất Hồ,
"Biết câu thập nữ viết vô từ rày.
"Xin đừng nhớ đổi, sầu thay,
"Liều bằng muôn một những ngày một hai."
Thoắt thôi sùi-sụt ngắn dài,
960.- Gập-ghềnh mới ngụ một bài biệt thi.
Giờ lâu lưỡng lự vân vi,
Gọi Xuân-sinh lại nắn-nì rỉ tai :
"Nặng vì chút nghĩa họ Mai,
"Ngẫm ra âu cũng có trời ở trong.
"Lời cha mẹ nghĩa vợ chồng,
"Nhân-duyên chưa ghép, chữ đồng đã in.
"Vả xem bậc ấy không hèn,
"Rõ gương khoa-giáp, rõ niềm tướng-khanh.
"Nhờ em đãi lấy lòng thành,
970.- "Ngoài tình bầu-bạn, trong tình anh em.
2"Mọi bề trong ấm ngoài êm,
"Chị dù chín suối cũng cam tấc lòng.
"Chị nhờ em gánh hiếu-trung,
"Chồi huyên gần cỗi, gốc thung gần già
"Công-danh tuổi ấy đương vừa,
"Trâm-anh, chung đỉnh dấu nhà sẵn đây.
"Dù thương đến chị sau này,
"Hoặc tuần hàn-thực, hoặc ngày thanh-minh.
"Suối vàng rưới một giọt tình
980.- "Nén hương, tờ giấy, chén canh cũng là !"
Lôi-thôi xiết nỗi gần xa,
Trông Mai-công-tử dường đưa mối sầu.
Thẹn-thùng khôn nói-năng đâu,
Sóng thu một lét, hạt châu đôi hàng.

https://thuviensach.vn

25.- Mai-sinh và Xuân-sinh đi tiễn Hạnh-Nguyên (câu 985 - câu 1000)

Cửa ngoài chực sẵn xe hương
Lư-công giục-giã lên đường xuất quan.
Kiệu-phu bước nhặt, bước khoan
Đảng-công một ngựa điệu đoàn vệ-binh.
Đoản-đình thôi lại tràng-đình,
990.- Bên xe Mai Bích, Xuân-sinh hai chàng.
Bắc, Nam ai kéo đôi đàng,
Ải-quanai khéo chia đường biệt-ly.
Khi sao cửa các phòng khuê,
Giờ sao thui-thủi một xe đất này.
Hồn mai tỉnh tỉnh say say.
Mới trong vài bữa xem rày mấy niên.
Trông xa, khi khoác rèm lên,
Vòng thành chát-ngất, toà đền trai lơi.
Kiệu-phu quì bẩm mấy lời :
1000.- "Hàm-đan huyện ấy có nơi trùng-đài."

Chú thích:

cửu-trùng-thiên: Chín tầng trời.
Cành phàm, hoa tiên: Cành cây tầm thường-phàm tục- Hoa tiên : Bông hoa tươi đẹp - thần tiên- Câu này đem chữ phàm chọi với chữ tiên cũng là

https://thuviensach.vn

lối chơi chữ.
tứ tuyệt thất ngôn: Lối thơ 4 câu mỗi câu 7 chữ. Thơ của Mai-sinh vịnh hoa mai hai độ nở nguyên văn chữ Hán:
Thốc thốc mai hoa sổ trượng cao,
Minh triêu vũ lộ hạ thiên tào,
Tạc tiêu hoa bản thành khôi thổ,
Nhị thứ mai hoa vạn cổ tao.
Dịch nghĩa :
Lớp lớp hoa mai cao mấy trượng,
sớm mai mưa móc từ trên trời rủ xuống.
Đêm qua đáng lẽ hoa đã thành đất bùn,
hoa mai nở hai lần thật là dịp gặp-gỡ muôn đời mới có một.
bài-vị: Cái bàn gỗ viết danh-hiệu người chết dán vào để thờ.
đình-tử: Tức là vòm xây ở vườn hoa, Mai-sinh đứng đằng xa trông về chỗ đặt bài-vị.
mộc-vị: Tức bài-vị gỗ nói trên.
chân-thành: Thực-thà.
Nỗi nghi:mối ngờ
Xuân-sinh: Con trai Trần-công, khi tị nạn mạo tên là Khâu Khôi . Sau thi đỗ Bảng-nhãn.
nhị độ mai hoa: Tức Mai hai độ nở hoa .

[Back to the top]

Vóc trong miệng, gấm trong lòng: tức là tiếng dịch nghĩa của bốn chữ : tú khẩu cẩm tâm.
đề liền bốn câu: Thơ của Trần Xuân-sinh theo nguyên-văn chữ Hán:
"Sở sắc mai hoa phẩm tối cao,
Y y đính cáo tự nhi tào,
Chỉ nhân thành kính không thiên giới,
Cố xử mai hoa phóng nhị tao."
Nghĩa là:
Mấy lớp hoa mai phẩm giá rất cao, rõ-ràng như lũ trẻ, chỉ bởi lòng thành-

https://thuviensach.vn

kính cảm-động đến trời, nên khiến cho hoa mai hai lần nở.
Nữ-tử, văn-nhân: Cũng như nói gái sắc trai tài.
một bài nối sau: Nguyên-văn thơ chữ Hán của Hạnh Nguyên tiểu-thư :
" Xuân nhật mai hoa phẩm tối cao,
Hựu-nhân Thượng-đế giáng nhi tào,
Hoàng-thiên bất phụ trung-lương hậu,
Tái xử mai hoa phóng nhị tao.
Nghĩa là:
Ngày xuân hoa mai phẩm giá rất cao quí, lại nhân dịp Thượng-đế giáng phúc cho chúng con, Lòng trời chẳng nỡ phụ dòng dõi người trung lương, lại khiến hoa mai nở hai lần.
châu Dương: tức Dương-châu một châu trong 9 châu đời Hạ Vũ, về đời Tuỳ-Đường đặt Dương-châu tại Giang-đô thuộc tỉnh Giang-tô.
thanh-lương: Trong sạch, mát-mẻ.
Tạ Vương mấy chốn, Nguyên, Đào mấy nơi: Vương, Tạ, Đào, Nguyễn là những nhà phú-quý phong-lưu ở Giang-tả đời nhà Tấn.
đại-cổ, phú-thương: Đại cỗ : nhà buôn lớn; phú-thương : nhà buôn giàu.
viễn khách cư kỳ: Khách lạ đến buôn bán. "Cư kỳ" bởi chữ "kỳ hoá khả cư", của lạ có thể buôn được (Truyện Lã bất Vy) .
Tây-dương: Các nước ở bên Tây Âu.

[Back to the top]

Cao-ly : Tức Triều-tiên, một nước bên nước Tàu.
trường-giang: sông dài.
thúy-hoàn: Cũnh như Liễu-hoàn, con đòi.
thế-nghị: Tình nghĩa bạn-bè đời này sang đời khác.
giao-du: Giao kết, chơi bời với nhau.
tri-kỷ: Biết mình, người thực biết được mình thì là bạn tri-kỷ.
chiếu-tâm: Soi lòng, soi thấu tận lòng.
tri-âm: Biết tiếng, biết cái hay của nhau cũng như biết âm-nhạc hay hay dở.
Câu văn cẩm tú, vẻ người y-quan: Cẩm-tú : gấm vóc, nói về văn-chương

https://thuviensach.vn

hay. Y-quan : Áo mũ nói bóng là có vẻ quan sang.
Hạnh Nguyên: Con gái Trần Đông Sơ, bị ép đi cống Hồ, gieo mình xuống đầm, được thần cứu sống đem về, làm con gái nuôi Châu Bá Phù, sau làm chính-thất Mai Lương Ngọc.

[Back to the top]

Thiên tài, quốc-sắc: Cũng như nói trai tài gái sắc.
Bảng vàng rõ mặt, đuốc hoa định ngày: câu này cũng như thơ "Kim bảng quải danh thì, động phòng hoa trúc dạ".
khuê-các: Cũng như nói phòng khuê cửa các, con gái nhà tử-tế.
thư-cầm: Sách và đàn, biểu-hiệu của văn-nhân.
Ngoài đành đãi ngọc, trong đành tựa mai: đãi ngọc : ngọc đợi giá ; tựa mai : nương tựa vào họ Mai.
chí tái chí tam: đến 2 đến 3 lần.
Biên-quan : Cửa ải ngoài biên, nơi giáp giới ngoại-quốc.
Sa-đà: Một bộ lạc thuộc biệt-bộ Tây-đột-quyết. Trong đời nhà Đường, có tù-trưởng là Chu gia Chấp-nghi về làng, được cho theo họ là Lý - họ nhà Đường - sau có Lý Tồn Húc diệt nhà Hậu-Lương lên làm vua Trung-quốc tức là Hậu Đương. Bây giờ ở Tân-cương có nơi sa-mạc tên là Dặc-xa-địa, tức địa-phương Sa-đà bấy giờ.
Khuấy hôi cõi Hán, chọc tanh ải Tần: Hán : nhà Hán ; Tần : nhà Tần, hai triều-đại thống-nhất Trung-quốc. Chữ Hán Tần trong câu này chỉ nói thay về Trung-hoa.
hòa thân: giảng-hòa và kết thông-gia.

[Back to the top]

Chiêu Quân: Một cung-nhân đời Hán Nguyên-đế tên là Vương Tường có nhan sắc, bị đem đi cống Hồ - Hung-nô - sau chết tại đất Hồ.
Khởi hành: đứng lên đi, bắt đầu bước ra đi.
nhật kỳ: ngày hẹn, hẹn ngày ra đi.
ngận tuỳ: bước theo. Có bản dịch "căn tùy", có lẽ nhận lầm chữ Ngận ra chữ căn trong bản Nôm.

https://thuviensach.vn

Hồ trần: Bụi rợ Hồ, ý nói giặc Phiên nhỏ nhặn như mảy bụi.
thao-lược, kinh luân: thao-lược trỏ vào quan võ ; kinh-luân trỏ vào quan văn.
quả-báo, oan gia: tiếng nhà Phật, ý nói những điều oan-uổng tất có quả báo, cũng như câu tục-ngữ oan-oan tương-báo.
Mãng thêu hoài chỉ, đai suy uổng vàng: Câu này ý nói có mũ mãng cân đai sang trọng lắm cũng bằng hoài.
ngang tàng: Rộng chứa. Người có tính ngang tàng phóng khoáng không sợ-hãi hay câu-nệ gì.
Tiền-đường: nhà trước, nhà khách.
tiểu-nữ: gái nhỏ.
Trần-điệt : cháu gái họ Trần, trỏ Hạnh Nguyên
xuất quan: ra cửa quan-ải.
thị-nữ : gái hầu.
danh-sách: sổ kê tên.
Áo Hồ: y-phục theo lối rợ Hồ.
nương-tử cải-trang xuất hành: cô nàng thay áo ra đi
Quân-mệnh : mệnh nhà vua.
khuê-khổn: buồng the, con gái nhà nền-nếp cũng như khuê-các.
tinh-triên: tanh hôi, trỏ vào rợ Hồ nòi giống khác.
Trung-nguyên: người Tàu cho đất Trung-quốc là Trung-nguyên, còn ngoài ra đều là mọi rợ.
Hồ-phiên : tức là Hồ.
thiết-thạch: sắt đá.
tu-mi: râu mày.
nữ-hài: con gái còn trẻ dại.
Môn-mi: cái võng cửa. Dương Thái Chân được Đường Huyền-tông lập làm quí-phi, bấy giờ có câu phong dao rằng:
"Sinh-nữ vật bi toan,
Sinh nam vật hỉ hoan,
Nam bất phong hầu nữ tác phi,
Quân khan nhi-nữ vị môn-mi,"

https://thuviensach.vn

Nghĩa là:
Sinh gái chớ vôi thương xót, sinh trai chớ vội vui mừng, trai chẳng được phong hầu mà gái được làm bà phi, người coi con gái là cái cửa võng làm vẻ-vang cho nhà cửa.
Ngỡ đem tấc cỏ báo đền ba xuân: câu này do câu thơ cổ :
"Thùy ngôn thốn thảo tâm,
Báo đáp tam xuân huy "
Ai bảo rằng tấm lòng của tấc cỏ mà báo đáp được ánh sáng của ba mùa xuân. Đó là lời một người con đi xa nhớ mẹ -tấc cỏ ví như con, ba xuân ví như cha mẹ.
kẻ Tấn, người Tần: chữ Tấn Tần, đây nói về sự chia rẽ ra làm đôi ngả như Tấn với Tần.
chữ cù: bởi câu : ai ai phụ mẫu, sinh ngã cù lao : thương thay cha mẹ ta, sinh ta ra khó nhọc.
thập nữ viết vô: mười con gái cũng là không.
biệt thi: thơ từ biệt, nguyên văn chữ Hán bài thơ của Hạnh Nguyên :
Nhật nhật khuê trung tư phượng-hoàng,
Mộng hồn nhất đán viễn tha hương,
Tư thân bất đắc qui nguyên lý,
Chỉ vị can qua xuất họa đường,
Chỉ thuyết cao đường thượng thị phụng,
Khởi tri kim nhật vĩnh phân mang,
Tòng kim nan đổ song thân diện,
Yêu đắc tượng phùng mộng lý thường.
Nghĩa là:
Ngày ngày ở trong buồng thêu chim phượng hoàng,
mộng hồn bỗng một buổi đi xa đất khách,
nhớ mẹ cha chẳng được trở về làng cũ,
chỉ vì gươm giáo nổi lên ở nơi buồng thêu.
Những tưởng chốn thềm cao hầu hạ cha mẹ,
biết đâu ngày nay chia cách mãi.
Từ đây khó lòng trông thấy mặt hai thân,

https://thuviensach.vn

mong sao được gặp nhau trong giấc mộng luôn luôn.

Chồi huyên gần cỗi, gốc thung gần già: câu này nói cha mẹ đã già.

Trâm-anh, chung đỉnh: trâm là cái để cài tóc, anh là giải mũ, trâm-anh là biểu-hiệu hạng người có quan tước áo mũ. Chung-đỉnh đã chú thích ở trên.

hàn-thực: Theo Tuế-thì-ký thì sau tiết Đông-chí 105 ngày là tiết Hàn-thực. Cũng gọi là tiết "cấm yên ".

Tục truyền xưa có Giới Tử Thôi đời Xuân-thu, có công giúp Tấn Trùng Nhĩ được phục-quốc nhưng không nhận thưởng, vào ẩn trong núi. Trùng Nhĩ tìm mãi không được, đốt núi để cho ra nhưng Tử Thôi đành chết cháy ; người Tàu thương xót cứ đến ngày đó thì cấm lửa để kỷ niệm Tử Thôi , gọi là tiết Hàn-thực, nghĩa là ăn đồ lạnh.

thanh-minh: sau Hàn-thực một ngày là tiết Thanh-minh, người Tàu quen dùng tiết ấy làm ngày đi tảo mộ, gọi là tiết đạp thanh : giẫm chân lên đám cỏ xanh.

Kiệu-phu: Phu khiêng kiệu.

tràng-đình: mỗi cung đường có một trạm nghỉ chân gọi là đình, cứ cách 5 dặm có một đoản-đình : (đình ngắn) và 10 dặm có một trường-đình : (đình dài).

Mai Bích: tức Mai-sinh.

Ải-quan: cửa ải, nơi quan-yếu ngoài biên-giới, chỗ hai nước tiếp-giáp nhau.

Hàm-đan: một huyện thuộc đạo Đại-danh tỉnh Trực-lệ bên Tàu.

https://thuviensach.vn

26.- Hạnh-Nguyên cùng Mai-sinh tự-tình trên trùng đài (câu 1001--câu 1056)

Nàng truyền đóng lại nghỉ-ngơi,
Lên đền dạo cảnh, xem chơi gọi là.
Huyện-thành sắm-sửa gần xa,
Đài vừa dọn sạch, nàng vừa xuống xe.
Hương-đăng vừa đủ lễ-nghi,
Tiện, nàng lên đấy lạy về gia-hương.
Quan quân đóng chật huyện-đường,
Một nàng Hạnh với hai chường cùng lên.
Từng từng đợt dưới, đợt trên,
1010.- Ngẫm xem phong-cảnh bốn bên trập-trùng,
Cao cao thôi lại từng từng,
Trời như khổ thấp, đất bằng dường xa,
Bảo nhau rồi mới nhận ra,
Đông-nam phương ấy, ấy là cố-hương.
Xuân-sinh đón biết ý nường,
Muốn điều từ-biệt với chường Mai-sinh.
Một mình bước xuống làm thinh,
Mặc ai trên ấy tự tình với ai.
Trông chàng nàng mới rỉ tai: 1020.- "Trăm năm ghi tạc một lời từ đây.
"Bao nhiêu tình-tự xưa nay,

https://thuviensach.vn

"Tóc tơ giãi một chốn này là thôi!"
Mai-sinh nhân lúc vắng người.
Gạt ngang nước mắt, bày lời trước sau:
"Nói càng như gợi cơn sầu,
"Trách vì phúc bạc xứng đâu má đào.
"Tấc lòng thề với trời cao,
"Quản chi trắng tóc, nỡ nào nối dây.
130.- "Sẵn ngôi phi-hậu dành ngày vinh-hoa.
"Riêng ai trách lẫn trời già,
"Xe tơ sao khéo hững-hờ cợt ai."
Nàng rằng: "Lời dạy dường sai,
"Tấm thân đã phó cửa Mai những ngày.
"Sông dù cạn núi dù lay.
"Đã liền xương trắng dám thay lòng vàng.
"Đem thân đối với cương-thường.
"Tạ lòng người cũ treo gương dưới đời.
"Mình nào sánh với tanh-hôi?
1040.- Mặt nào còn đứng cõi đời được ru!
"Khuyên chàng ghi nghĩa xuân-thu,
"Mối tình hãy gác, nỗi thù chớ quên.
"Cùng em cho tiện sách đèn,
"Công-danh gặp hội thanh-niên đương vừa,
"Một mai lộc nước phấn vua,
"Danh mình cũng rạng, thù nhà cũng xong.
"Thân ai đành trọn chữ tòng,
"Suối vàng tươi mát, má hồng lây thơm.
"Rồi đây kẻ bắc, người nam,
1050.- "Cành thoa xin tặng để làm của tin.
"Vật thường gọi chút làm duyên!"
Luật Đường mới ngụ một thiên giãi-bày.
Trùng-đài còn nhớ là đây,
Giã nhau gọi nhớ đến ngày biệt-ly.

https://thuviensach.vn

Mai-sinh đôi giọt dầm-dề,
Thoa thì chịu lấy, thơ thì Man-phương

27.- Hạnh-Nguyên cải trang (câu 1057-- câu 1074)

Bâng-khuâng lời ít tình nhiều,
Thị-tì đâu đã dập-dìu kéo lên.
Cùng nhau lạy trước đài tiền,
1060.- Lần thang bước xuống, giục liền gióng xe.
Gia-hương tình nặng bề-bề,
Ải-quan đâu đã gần kề tới nơi.
Tổng-binh sửa chốn nghỉ ngơi,
Đảng-công đã dạy cho mời cải-trang.
Ngắm mình ra vẻ Man-phương,
Xiêm tơi-tả bức, áo lang-lổ mùi.
Lông cài trên mũ một đôi,
Đổi hình khuê-nữ ra người Yên-chi.
Ngựa đâu kéo đến tức thì,
1070.- Mai-sinh gần đấy phù trì lên yên.
Hình-dung ai vẽ cho nên,
Hương xa đã đổi mã yên bao giờ.
Hai chàng cảm nỗi gần xa,
Đều cùng đọc một câu thơ tiễn-hành.

28.- Lúc chia rẽ mỗi người mỗi ngả (câu 1075 - câu 1094)

https://thuviensach.vn

Lên yên nàng cũng gửi tình,
Đọc rồi mới giục hai sinh trở về.
Ngại-ngùng thay, lúc phân kỳ,
Người về cố-quốc, kẻ đi sa-trường.
Người đồng thất, kẻ tha-phương,
Hàng châu sùi-sụt, bước đường chia đôi.
Nàng còn dặn với mấy lời:
1080.- "Thù kia chớ để đội trời ở chung.
"Sao cho tâm-lực hiệp đồng,
"M ổ gan nghịch-tặc, thỏa lòng nữ-nhi".
Xót người tú các hương khuê,
Mối tình ly-biệt, đường đi phong-trần.
Lạ tai mấy tiếng man-nhân,
Giọng xa ríu-rít giọng gần ét-eo.
Bên trời phong-cảnh đìu-hiu,
Sương soi cỏ áy, gió reo cây già.
Sắc quân hiệu-lệnh càng gia,
1090.- Tiếng còi lư-diệp, lá cờ ngô-công.
Bước đường ngày một lạ-lùng,
Tiểu-thư ngày một đau lòng biệt-ly.
Quen tài tức cảnh vịnh đề,
Trên yên mới vịnh cổ thi một bài.

29.- Hạnh-Nguyên yết đền Tô-vũ (câu 1095 - câu 1116)

https://thuviensach.vn

Ngựa giong mấy lớp dặm khơi,
Núi cao đã thấy gần nơi điện tiền.
Thổ-binh quỳ trước thưa lên:
Núi Hà-lan ấy có đền Tô-quân,
Bước vào xem tượng truyền-thần,
1100.- Mặt tròn khuôn nguyệt, môi nhuần vẻ đan
Tấc lòng kính kẻ trung-can,
Liền tay vịnh miếu, vịnh sơn hai bài.
Lần lần gió tối sương mai,
Đường đi thoắt đã tới nơi đại hà.
Hỏi ra mới biết rằng là,
Ấy sông Hắc-thủy mộ bà Chiêu Quân.
Nàng bèn truyền gọi thổ-nhân,
Đem hòm áo, phó doành ngân tức thì.
Yên xong mới bảo thị-tỳ,
1110.- Đã thay Hồ-phục để chi áo này.
Ném theo một khúc sông đầy,
Hoa trôi mặt nước, bướm bay giữa dòng.
Vì đâu y-phục bất đồng,
Bỗng đem nữ sức phó cùng thủy hương.
Trông theo tấc dạ thêm càng,
Tả lòng lại ngụ luật Đường bốn câu.

30.- Hạnh-Nguyên yết miếu Chiêu-Quân (câu 1117.- câu 1182.)

https://thuviensach.vn

Đương trường dặm ngựa ruổi mau,
Trông lên đã thấy miếu đâu gần gần.
Trên yên dạy hỏi thổ-quân,
1120.- Thưa rằng: "Miếu ấy Chiêu Quân một tòa.
"Xuất thân từ thủa Hán-gia,
"Quyết liều đến Hắc-thủy hà trầm châu.
"Tiết-trinh khôn đổi được đâu,
"Vóc thiêng ngược nước trở đầu về nam.
"Cõi này mến chút danh thơm,
"Dựng làm miếu-vũ sớm hôm phụng thờ.
"Một phương bậc tối linh-từ,
"Kể năm, ba bốn trăm thừa đã lâu.
"Oai-linh đã khắp đâu đâu,
1130.- "Kẻ xin cứu bệnh, người cầu chiêm-bao."
Tiểu-thư nghe nói mừng sao,
Trước đền xuống ngựa, bước vào thử coi.
Nguy-nga miếu mạo hẳn-hoi,
Một tòa thần-tượng trên ngồi nghiễm-nhiên
Oai-linh vóc thánh, dáng tiên,
Lồng màn vẻ trắng, ánh đèn sắc tươi.
Son vàng mặt khảm tay ngai,
Lò trong ngát xạ, đỉnh ngoài bay hương,
Lạnh-lùng bát-ngát hơi dương,
1140.- Nhìn qua rợn tóc, trông tường sởn gai,
Nữ-đồng, võ-sĩ đủ người.
Hầu trong hai ả, chầu ngoài tám viên.
Đồ thờ cắm giá án tiền,
Một bên bảo-kiếm, một bên tỳ-bà.
Tiểu-thư lưỡng-lự một giờ,
Sụp ngồi bốn lạy xa xa tự tình.
Khấn thầm thở ngọn, than ngành:
"Nỗi chồng oan-uổng, nỗi mình truân-chiên.

https://thuviensach.vn

"Lầm người vì chước hòa Phiên,
"Đem thân yểu-diệu tới miền hôi-tanh.
"Đánh liều bao quản tử sinh,
"Thề rằng quyết chẳng nhơ mình tiểu-man.
"Thiêng chăng thu lấy hồn oan,
"Rộng cho chầu-chực trước ban là nhờ!"
Khấn rồi nghỉ lại miếu thờ,
Đêm trường cho tiện đợi chờ chiêm bao.
Hay đâu mấy bộ Công-tào,
Đã đem lời khấn tâu vào Chiêu Quân.
Phán rằng: "Mới thực hiền-nhân,
"Nặng bề sơn-hải nhẹ thân yêu-kiều.
"Bảng trời hôm nọ mới treo,
"Mai-sinh tên đã giật lèo Trạng-nguyên.
"Ngày sau phu-phụ đoàn viên,
"Nay ta hãy cứu một phen mới là."
Bèn ban nữ-sứ bước ra,
Đòi hồn nàng lại, nhủ qua ân cần.
Rằng: "Ta là Hán Chiêu Quân,
"Cứu cho cũng dự phu-nhân trinh thành.
"Rồi ra về đến quê mình,
"sau đây phu quí phụ vinh vẹn tròn.
Dạy rồi phó trả thần-hồn,
Lại đòi lực-sĩ ôn-tồn nhủ qua:
"Đón nàng khi sắp đầu hà,
"Đem về đại-quốc vườn hoa Bá Phù.
"Người Trung-châu, trả Trung-châu,
"Mặc ai trọn nghĩa, báo thù mặc ai."
Gió đâu lọt cánh cửa ngoài,
Tỉnh ra còn nhớ mấy lời chiêm-bao.
Nghĩ ra nào biết đâu nào,
Vững lòng khi dám chắc vào những đâu...

https://thuviensach.vn

Án tiền ren-rén cúi đầu,
Bước ra lại vịnh bốn câu lưu đề.Chú thích:

Huyện-thành: tức huyện sở tại
Hương-đăng : hương đèn.
gia-hương: quê nhà.
cố-hương: làng cũ.
trắng tóc, nỡ nào nối dây: Trắng tóc do chữ bạch phát ; nối dây do chữ tục huyền, ý nói dù ở góa đến già cũng không lấy vợ kế.
phi-hậu: danh-từ gọi vợ vua.
cương-thường: tức tam cương ngũ thường đạo làm người phải có.
nghĩa xuân-thu: do câu Xuân-thu nghĩa tại phục-thù : Nghĩa Xuân-thu cốt ở phục-thù.
thanh-niên: tuổi xanh.
chữ tòng: tòng : theo, do chữ xuất-gía tòng phu, lấy chồng theo chồng và phụ-nhân tòng nhất nhi chung. Đàn bà chỉ theo có một chồng là hết.

[Back to the top]

một thiên giãi-bày: Nguyên văn chữ Hán của thơ Hạnh Nguyên :

Phy-thê nam bắc cách thiên giao,
Nguyện chỉ thiềm cung chước cẩm-điêu.
Trở cách nhân-duyên Hoa hạ giới .
Song song hà nhật độ Lam-Kiều.
Nghĩa là vợ chồng nam bắc cách nhau xa, xin tới cung trăng mặc áo bông gấm, cách trở nhân duyên trong cõi Hoa-hạ, Ngày nào song song sang qua cầu Lam.

https://thuviensach.vn

họa theo: Thơ họa lại của Mai-sinh :

Mã thượng đà yên đồ lộ giao,
Vĩnh từ trung thổ phục Hồ-điêu,
Giới hà cách trở tình non tự,
Sạ đắc song song độ thước kiều.
Nghĩa là :
Trên ngựa tựa yên ruổi đường xa, vĩnh viễn từ giã nơi trung-thổ mặc áo rợ Hồ, Cách trở con sông tình khôn giãi, sao được cùnh nhau sang qua cầu ô.
cải-trang: thay đồ quần áo mặc.
Man-phương: Phương mường-mán.
khuê-nữ<: Con gái trong phòng khuê, gái nhà nền-nếp.
Yên-chi: Danh-hiệu vợ vua các nước di-địch, cũng như hậu-phi hay hoàng-hậu.
phù trì: nâng đỡ.
Hương xa: Xe thơm, xe phụ-nữ.
mã yên: Yên ngựa.
câu thơ tiễn-hành.: Thơ của Xuân-sinh :

Khả hận Đường vương tác sự sa,
An bang hà dụng nữ kiều nha.
Nghĩa là :
Khá giận vua Đường làm việc bậy,
Yên nước sao phải dùng đến con gái !
Thơ của Mai-sinh nối theo :

https://thuviensach.vn

Phù thượng mã yên sầu bất ổn,
Xử nhân tâm tự loạn như ma.
Nghĩa là :
Nâng lên yên ngựa buồn rằng chẳng yên ổn,
khiến mối lòng bối-rối như sợi gai tơ.

[Back to the top]

nàng cũng gửi tình: Thơ của Hạnh Nguyên nối theo :

Kim nhật xuân quan phân biệt hậu,
Lệ ngân trích thấu mã đề xa .
Nghĩa là :
Ngày nay ra ải-quan sau khi chia rẽ,
Ngấn nước mắt nhỏ thấu đến chân ngựa.
cố-quốc: nước cũ
sa-trường.: Bãi cát
đồng thất: Cùng nhà.
tâm-lực hiệp đồng: Lòng và sức hợp cùng với nhau.
nghịch-tặc: Kẻ làm trái loạn, quân giặc phản bội
phong-trần: gió bụi, ví cơn loạn-ly, hay bước gian-nan lưu-lạc của con người ta.
man-nhân: Người Mán . Đây trỏ vào dân bản-xứ ở bên nước Sa-đà.
lư-diệp, ngô-công: Lư-diệp : Lá lau, có lẽ là cuộn lá cây lau lại làm còi ? Ngô-công : Con rết, cờ quăn-queo như hình con rết.
cổ thi một bài: Thơ của Hạnh Nguyên theo nguyên văn chữ Hán :

https://thuviensach.vn

Tây phong lịch lịch bích ngô thu,
Thao thiết thanh trung xứ xứ sầu,
Mạc đạo ngô tâm đa thảm thiết,
Chinh phu bách vạn diệc đê đầu .
Nghĩa là :
Gió tây thổi rụng lá ngô-đồng báo tin mùa Thu ,
Tiếng gió xào xạc nơi nào cũng nghe buồn.
Đừng bảo chỉ riêng một mình ta thảm thiết,
Ngay trăm vạn quân-lính cũng cúi đầu ngẫm-nghĩ.

[Back to the top]

Thổ-binh: lính thổ, quân lính người thổ-trước, tức là quân của nước Sa-đà đi theo hầu đón rước Hạnh Nguyên lúc bấy giờ.
Tô-quân: tức Tô Vũ. Sứ-thần đời Hán-vũ-đế đi sứ rợ Hung-nô, bị Hung-nô giữ lại bắt đi chăn dê 19 năm mới được tha về. Thổ dân kính phục là người kiên trung, lập đền thờ ở nơi Tô Vũ chăn dê khi trước, có lẽ là núi Hà-lan ?
khuôn nguyệt, vẻ đan: Khuôn trăng ; vẻ đan : mùi son, màu đỏ.
vịnh miếu, vịnh sơn: Thơ vinh Miếu :

Ngọa tuyết thôn triên bất khẳng hàng,
Kỷ phiên cáo nhạn bả thư truyền.
Thủ trì phù tiết tồn trung hiếu,
Hận mục Hồ dương thập cửu niên.
Nghĩa là :
Nằm tuyết, nuốt lông chẳng chịu hàng ,
mấy phen bảo chim nhạn mang thư về.
Tay cầm ấn cờ giữ vững lòng trung hiếu,
chăn dê rợ Hồ 19 năm.

https://thuviensach.vn

Thơ vịnh Sơn :

Phụng mệnh khâm-sai hoà lưỡng quốc,
Hà-lan vật tỉ Bật-lan san,
Lăng , Luật đình tiền một Phạm Lãi,
Si hồn nan tiến Nhạn-môn-quan.
đại hà: Sông lớn.
Hắc-thủy: Sông nước đen, nơi Chiêu Quân gieo mình.
y-phục bất đồng: Áo mặc chẳng giống nhau.
nữ sức: Đồ trang-sức của phụ-nữ.
thủy hương: Làng xóm dưới nước. Nơi thủy-phủ, Thủy-cung.
luật Đường bốn câu: Nguyên văn chữ Hán thơ của Hạnh Nguyên :

Trung-nguyên phục sắc hướng trung lưu.
Ái cáo Hà-thần tử tế thu,
Dục tương bạc mệnh phó lưu thủy,
Thân cận trung hoa ý bất lưu.
Nghĩa là :
Hòm quần áo Trung-nguyên đem ném xuống dòng nước.
Nhắn xin thần Hà-bá thu-nhận hẳn hoi cho.
Mong đem mệnh bạc này phó cho nước chảy,
nhưng còn gần nơi Trung-hoa chưa giải-quyết xong,

[Back to the top]

Hán-gia: Đời nhà Hán.
trầm châu:Chìm ngọc châu cũng nhu nói gieo ngọc chìm châu.
miếu-vũ: Tòa miếu thờ.

https://thuviensach.vn

tối linh-từ: Đền rất thiêng.
Kể năm, ba bốn trăm thừa đã lâu: Kể từ đời Hán đến đời Đường.
Nữ-đồng, võ-sĩ: Trẻ gái và lính võ,
bảo-kiếm, một bên tỳ-bà: Bảo kiếm : Gươm báu ; tỳ-bà : Đàn.
tiểu-man: Mán nhỏ, tiếng gọi khinh-bỉ, đây chỉ vào vua Phiên.
Công-tào: Quan hầu, bộ-hạ.
hiền-nhân: người hiền.
Nặng bề sơn-hải nhẹ thân yêu-kiều: Sơn-hải : lời thề non hẹn biển ; yêu-kiều : Nói về thân gái mềm-mại tươi-đẹp.
phu-phụ đoàn viên: Vợ chồng sum họp vuông tròn.
nữ-sứ: Sứ-giả đàn-bà.
phu quí phụ vinh: Chồng sang trọng, vợ sung-sướng.
đầu hà: gieo mình xuống sông.
đại-quốc: Nước lớn, tức nước Tàu, tiếng gọi tôn.
Trung-châu: Nơi đồng bằng phồn hoa đô-hội, văn-vật, khác với nơi rừng rú mọi rợ - thượng-du -,
bốn câu lưu đề: Thơ đề đền Chiêu Quân của Hạnh Nguyên :

Khóa mả hòa Phiên bề quốc ơn,
Tây-phang phiêu đãng ám tiêu hồn,
Hán-gia cung khuyết kim hà tại,
Độc bả tỳ-bà xuất Nhạn-môn.
Nghĩa là :
Nhảy ngựa đi hòa Phiên báo ân vua
gió Tây lay động làm tiêu-tan cả hồn-vía,
cung-điện nhà Hán nay còn đâu,
chỉ còn văng vẳng tiếng đàn tỳ-bà ngoài cửa Nhạn.

https://thuviensach.vn

31.- Đến Lạc-nhạn-đài, Hạnh-Nguyên gieo mình (câu 1183 - câu 1240)

Lên yên gióng ngựa ra đi,
Núi cao đã thấy hầu kề tới nơi.
Hỏi tên là Lạc-nhạn-đài,
Trùm mây mờ-mịt, nhất trời bông-lông,
Nàng rằng: "Tích trước ghi lòng,
"Chiêu Quân gửi nhạn thư phong chốn này.
"Đường đi nhân tiện qua đây,
1190.- "Nhắn chim, bắt chước chuyện ngày ấy chơi."
Kíp truyền man tốt mấy lời,
Dọn đường núi nhạn, kíp dời gót loan.
Phò nàng ngồi kiệu đăng san
Hai nàng thị-nữ, một đoàn phiên binh.
Bước cao bước thấp gập-ghềnh,
Quăn-queo đuôi chuột, chênh-vênh tai mèo.
Nương đá quạnh, vịn cành oeo,
Chim xào-xạc lá, vượn reo-rắc cành.
Sẵn-sàng cảnh vật chung quanh,
1200.- Phong đồn mở phạt, mây xanh buông màn.
Bước lên tuyệt đỉnh tàn tàn,
Trông dường chật đất, với toan đến trời.
Mặt sau lần bước len chơi,

https://thuviensach.vn

Nhìn đâu bỗng thấy một nơi có đầm.
Mắt mèo trong vắt nổi tăm,
Rắn quằn-quại khúc, mãng nhăm-nhắp hàm.
Cheo-leo sườn núi trông sang,
Khe kia suối nọ ngổn-ngang mấy trùng.
Nửa ngày nổi trận âm phong.
Phất-phơ lật lá, lạnh-lùng thấu xương.
Đất đâu sơn thủy lạ dường ?
Ngẩn-ngơ mình những cảm thương nỗi mình.
Xót thay đôi đức sinh-thành,
Biết bao nguôi được chút tình nhớ-thương.
Một ngày một ngả bóng tang,
Da mồi sạm mặt, tóc sương điểm đầu.
Biết nhau, thêm dở-dang nhau,
Quen hơi bén tiếng bao lâu mà rằng!
Ấy ai chấp mối xích-thằng,
Biết mà dứt chỉ, thà đừng vương tơ.
Như lời thần mộng họa là,
Còn duyên chăng nữa, cũng chờ lai sinh.
Đường cùng giữ lấy thơm danh,
Thôi thì gác hiếu với tình một bên.
Chấp kinh, nếu chẳng tòng quyền,
Nữa khi nước đến, e nên cát lầm.
Tấc lòng cả quyết khôn cầm,
Tấm thân phó mặc dưới đầm sâu sâu.
Thị-tỳ trông trước nhìn sau,
Nàng đà gieo ngọc trầm châu bao giờ.
Ai ngờ ra sự chẳng ngờ,
Phiên-binh nhớn nhác, nhớn-nhơ một đoàn.
Bảo nhau sắp sẵn mưu gian,
Cải-trang bắt lấy thúy-hoàn để thay.
Miệng bình bưng kín ai hay.

https://thuviensach.vn

Chăm chăm giục ngựa mấy ngày trẩy sang.
Hấp-him thay nhẽ,Man-vương,
Hững hờ nào biết rằng nường hay ai.
Thúy-hoàn riêng được hắn-hoi,
1240.- Đổi hình tỳ-thiếp, thay ngôi phi-tần.

32.- Hạnh-Nguyên được đưa về nhà Châu bá Phù (câu 1241 - câu 1272)

Mới hay trời với giai-nhân,
Được riêng chữ tiết, nắm phần chữ danh.
Làm cho chán nỗi thử thanh,
Trải bao nạn trước, mới dành phúc sau.
Tiểu-thư từ xuống đầm sâu,
Hồng-vân một đóa đón đâu nửa chừng,
Ào ào tiếng gió lay rừng,
Giữa trời vũ giá vân đằng đem đi.
Mấy lời thần-mộng xa nghe:
1250.-"Ta đây vâng mệnh đưa về Trung-hoa!"
Giờ lâu bỗng thấy chân sa,
Nhìn thôi mới rõ một tòa danh viên.
Canh khuya văng-vẳng bốn bên,
Thôi năn-nỉ khóc, lại rền-rĩ than.
Tỉnh mê riêng những bàn-hoàn,
Nào non nước tá ? ủy ! vườn tược đâu ?
Chẳng hay là đất Trung-châu,
Nhà quan Ngự-sử là Châu Bá Phù.
Ông đương thượng ly Đông-đô,

https://thuviensach.vn

1260.- Để lưu con gái với phu-nhân nhà.
Tiểu-thư vả bậc tài-hoa,
Khuê-phòng tiểu-tự gọi là Vân-Anh.
Đốt hương vừa buổi đêm thanh,
Nghe đâu ti-tỉ như hình tiếng ai.
Giờ lâu truyền gọi con đòi,
Soi đèn xem thử có người đâu đây.
Tiểu-hoàn vâng lệnh ra ngay,
Soi xem bỗng rụng-rời tay, trở về.
Rằng :"Người đâu của dị-kỳ ?
1270.- "Đỉnh đầu lông hổ, vằn-vè áo lưng.
"Ở đâu về đấy nhưng-nhưng,
"Ấy rằng quỉ-sứ, hay rằng hồ-tinh!

33.- Hạnh-Nguyên trần tình với Châu phu nhân (câu 1273 - câu 1300)

Một nhà sào gậy xúm quanh,
Hạnh-Nguyên mới bạch thực tình trước sau.
Thấy người phong-điệu cửa hầu,
Dạy cho vào đến trước lầu hỏi-han.
Hạnh-Nguyên mới hỏi nguồn cơn :
Nỗi nhà tách-bạch, nỗi oan rạch-ròi
Hòa Phiên khi đến nước ngoài,
1280.- Miếu thần ứng mộng, nhạn-nhai gieo mình.
Phép thiêng cải tử hoàn sinh,
Ở hiền may gặp lại lành đến đây.
Phu-nhân rằng: "Ấy mới hay,

https://thuviensach.vn

"Thế-gian cũng có sự này lạ ghê.
"Thần còn cứu kẻ nhân-nghì,
"Dễ hầu người chẳng liệu bề xót nhau ?
"Ở đây chẳng ngại chi đâu,
"Cho làm nghĩa-nữ bạn hầu tiểu-thư.
"Rồi sau nhắn bảo mẹ cha,
1290.- "Trời cho khi dễ, họa là gặp nhau."
Hạnh-Nguyên vâng mệnh trước sau,
Sụp ngồi nàng mới gật đầu mấy phen.
Vân-Anh từ được bạn hiền,
Yêu bên chữ sắc, trọng nhau chữ tài.
Hai người như thể một người,
Ngang tay tú-các sánh vai lan-phòng.
Dệt thêu, học lẫn nữ-công,
Lúc chia hoa ướp, khi chung phấn giồi.
Hạnh-Nguyên khi đứng khi ngồi,
1300.- Khóc thầm trong vắng, gượng cười ngoài sân.

34.- Cùng đi lánh nạn, Mai-sinh và Xuân-sinh lạc nhau (câu 1301 - câu 1322)

Nàng đà được chốn an thân,
Xót thay chàng Bích, chàng Xuân hai người.
Ai-quan chân chửa kịp dời,
Mã-bài đã có chỉ đòi Đảng-công.
Chẳng ngờ Lư Kỷ tấu trong,
Thiên-lao đã bắt vợ chồng Đông Sơ.

https://thuviensach.vn

Hai chàng còn tiễn tiểu-thư,
Cũng ban mật-chỉ truyền cho bắt về.
Đảng-công chống-chế mọi bề,
Cấp thêm hành lý giục đi lánh mình.
Cùng nhau hai gã thư-sinh,
Ngẩn-ngơ quê khách, gập-ghềnh đất xa.
Trời hôm xế bóng tà-tà,
Côn-quangđâu bỗng gặp ba bốn người.
Lòng tham còn biết thương ai,
Cướp hành-lý hết, áo ngoài sạch không.
Tạm ngồi trước miếu bên sông,
Thuyền quan nghe có thùng thùng trống canh.
Nghi cho là kẻ gian tình,
Nghe hơi kéo một đạo binh lên bờ.
Xuân-sinh kíp lánh đường xa,
Bắt liền Mai Bích mới đưa xuống thuyền.

35.- Mai-Sinh gặp Phùng-lạc-Thiên (câu 1323 - câu 1368)

Chàng bèn cất mặt trông lên,
Thấy trong khoang giữa, ngồi nền một ông.
Mấy lời sang sảng tiếng đồng:
"Tên kia sao dám cả lòng mưu gian ?"
Sinh rằng: "Đâu dám to gan,
"Đèn trời xin thấu nỗi oan cho người.
"Tôi cùng người bạn anh tôi,
"Tìm người thân-thích lạc loài đến đây.

https://thuviensach.vn

"Nào ngờ gặp sự chẳng may,
"Dám xin xét tấm lòng ngay được nhờ."
Ông xem ra dáng con nhà,
Truyền đem nghiên-bút thử và câu chơi.
Chàng vâng lĩnh bút đề bài,
Viết xong Chế-nghệ một bài nộp đi.
Ông rằng: "Nhục nhỡn nan tri,
"Thứ cho thì chớ, dù chê dám nài.
"Bước lên xin hãy tạm ngồi,
1340.- "Áo đưa một cặp, ngắn dài quản chi.
"Họ tên sao đấy ? Ở quê xa gần ?"
Dẳn lòng, sinh những ngại-ngần,
Giả danh rồi sẽ nghe dần về sau.
Thưa rằng: "Xin kể gót đầu,
"Tên Vinh họ Mục, Thường-châu là nhà."
Ông rằng: "Quê đấy chẳng xa,
"Có quen Mai-thị cùng là ai không ?
Sinh rằng: "Cùng ở môt vùng,
1350.- "Bạn-bè cũng biết có công-tử chàng.
"Từ khi gặp biến phi thường,
"Chẳng hay đâu đấy tìm phương lánh mình.
"Tôi nay vâng đẹp duyên bình,,
"Xin tường quí tính, đại danh, được nhờ."
Ông rằng: "Cũng chẳng đâu xa,
"Ở Giang-nam tỉnh, tên là Lạc Thiên.
"Cách quan về việc bình Phiên,,
"Rày vâng khai-phục, ra miền Ngọc-kinh."
Đêm khuya trống đã sang canh,
1360.- Truyền đem gối đệm, nghỉ mình khoang trong.
Mấy tuần thuận bến xuôi giòng,
Mui bồng trăng tối, buồm dòng gió trưa.
Quan lão-luyện, khách tài hoa,

https://thuviensach.vn

Cuộc cờ trên lái, đường tơ dưới lèo.
Mây buổi sớm, nước ban chiều,
Thơ ngâm ngoài mạn, rượu kèo trong khoang.
Kinh-thành mong-mỏi tấc gang,
Chìu lòng nước cũng bằng dường như tên.

Chú thích:

Lạc-nhạn-đài: Đài nhạn sa.
đăng san: Lên núi, một thứ kiệu hai hay bốn người khiêng, để lên dốc xuống dốc lúc lên núi cho khỏi phải leo trèo vất vả, gọi là " kiệu đăng san ".
tuyệt đỉnh: đỉnh núi
âm phong: Gió ẩm thấp, gió có âm-khí (hơi âm).
sơn thủy: Núi sông, thủy-thổ, khí-hậu.
sinh-thành: Sinh đẻ, gây-dựng, trỏ vào cha mẹ.
bóng tang: Tức bóng dâu (xem chú thích ở trên)
xích-thằng: Dây đỏ (xem chú-thích ở trên)
thần mộng: Lời thần báo mộng,
lai sinh: Kiếp sau.

[Back to the top]

Chấp kinh, nếu chẳng tòng quyền: Chấp kinh : giữ đạo thường. Tòng quyền : tùy theo hoàn-cảnh mà xử trí cho xong việc. Ta thường nói quyền nghi hay quyền-biến cũng là nghĩa tòng quyền.
Man-vương: Vua Mán, trỏ vua nước Sa-đà.
tỳ-thiếp, phi-tần: Tỳ-thiếp : Con hầu ; phi tần : vào bậc cung-phi, cung nhân.
giai-nhân: cũng đọc là nhai-nhân : người đẹp, trỏ vào đàn bà con gái, phái nữ-lưu.
Hồng-vân: Đám mây đỏ.

https://thuviensach.vn

vũ giá vân đằng: Cỡi gió đè mây, cũng như nói đi mây về gió, nói về sự biến-hóa của quỉ thần.
danh viên: Vườn có tiếng, khu vườn rộng, vườn đẹp.
Ngự-sử là Châu Bá Phù: Ngự-sử : một chức quan ở Kinh và các đạo, coi việc giám-sát chính-trị. Châu Bá Phù : Về phe trung
thượng lý Đông-đô: Đương làm quan ở Đông-đô.
Khuê-phòng tiểu-tự gọi là Vân-Anh: Tên lúc bé ở nơi khuê phòng gọi là Vân Anh.

[Back to the top]

phong-điệu cửa hầu: Bởi chữ Hầu môn phong điệu, tính cách nhà quan.
cải tử hoàn sinh: Đổi chết làm sống lại.
nghĩa-nữ: Con gái nuôi.
tú-các: Gác thêu, buồng thêu, nơi thêu-thùa của bọn nữ-lưu.
lan-phòng: Buồng lan, buồng thơm như hoa lan, tiếng nói lịch sự chỉ chỗ bạn gái ở.
nữ-công: Việc làm bằng tay chân của phái nữ-lưu như thêu-thùa, may-vá, nấu-nướng.
Mã-bài: Bài ngựa. Đời xưa có việc quan gì khẩn-cấp, thì viết bài cho lính chạy ngựa đi báo, cũng như hỏa bài.
Thiên-lao: Nhà ngục giam người có tội.
mật-chỉ: Lệnh kín, chỉ-dụ bí-mật của nhà vua hay của quan.
hành lý: Đồ vật đem đi đường.

[Back to the top]

thư-sinh: Học-trò, người đọc sách.
Côn-quang: Nghĩa đen là gậy gộc, trỏ vào hạng vô lại, đầu trộm đuôi cướp, hay du-côn.
Chế-nghệ: Tiếng gọi về lối kinh-nghĩa hay tinh-nghĩa một lối văn 8 vế quen gọi là văn bát cổ ngày xưa dùng để thi-cử,
Nhục nhỡn nan tri: Mắt thịt khó biết.
duyên bình: Bình đây là bình phong, một bức ngăn để chắn gió. Ngày xưa

https://thuviensach.vn

Mạnh thường Quân tiếp khách, vẫn có người thư-ký ngồi bên trong bức bình phong để biên chép. Chữ "duyên bình" trong câu này do tích ấy, ý nói là dự vào hàng thư-ký.

quí tính, đại danh: Lời hỏi lịch-sự cũng như nói "họ tên ngài".

bình Phiên: Giẹp nước Phiên- Lư Kỷ chủ hòa, Phùng-công chủ chiến, khác ý nhau nên Phùng bị cách quan.

khai-phục: Được phục chức.

https://thuviensach.vn

36.- Mang tên Mục-Vinh, Mai-sinh về giúp Châu-bá-Phù (câu 1369 - câu 1396)

Bỗng đâu một chiếc kề bên,
1370.- Hỏi ra mới biết là thuyền Châu-công.
Gặp nhau kể hết sự lòng,
Họ Châu môn-đệ họ Phùng ân sư.
Châu-công rằng: "Lẽ gọi là,
"Kính dâng một lễ, gọi đưa tấc thành.
"Hà-namvâng mệnh tuần-hành,
"Một phương xích-tử triều-đình trong tay.
"Những là lo-lắng đêm ngày,
"Dưới màn ai kẻ đỡ thay tờ bồi.
"Ân-sư liên-hữu có ai,
1380.- "Môn-sinh xin được một người là may !"
Phùng-công rằng: "Đã sẵn đây !
"Mục-Vinh gặp mấy buổi nay cũng kỳ.
"Văn-chương tài-mạo ai bì,
"Có chăng là một chữ "thì " kém ta.
"Cánh bằng khi gặp gió xa,
"Tung mây chưa biết lên đà đến đâu,
"Nhân-duyên may gặp được nhau,
"Việc nha xem đỡ, ta sau sá gì."

https://thuviensach.vn

Hai ông trò-chuyện dã-dề,
Mới đem họ Mục đưa về Châu-công.
Của đưa gọi chút lấy lòng,
Một hòm tân-phục, hai phong nhật trình
Tiễn rồi lại dặn Mục-Vinh :
"Trượng-phu xin chớ quản tình biệt-ly."
Yên xong trở mũi thuyền đi,
Kẻ thì phó ly người thì tiến kinh.

37.- Tình cảnh Xuân-sinh sau khi lạc bạn (câu 1397 - câu 1426)

Thương thay còn một Xuân-sinh,
Liền đêm hôm ấy lánh mình xa xa.
Sáng ngày thức dậy nhớ ra,
Sơn-đông quen một người là Thái Câu.
Xưa từng lỵ-phủ Nhiêu-châu,
Cách quan nghe mấy năm sau ở nhà.
Hỏi thăm tìm đến hỏi qua,
Cửa ngoài đã thấy có tờ biên-phong.
Cũng vì Lư Kỷ, Hoàng Tung,
Chứng cho một án giao-thông giặc ngoài.
Xuân-sinh thấy sự kíp dời,
Một mình mặt đất, chân trời bơ-vơ.
Than rằng thung cỗi huyên già,
Thiên-lao biết có bao giờ biện oan.
Người tuổi-tác, khách cô-đan
Để ai tan nghé, rẽ đàn vì ai ?

https://thuviensach.vn

Xót ai thui-thủi phương trời,
Hồng-nhan khi đã ra người cửu-nguyên.
Hiếu tình đeo nặng hai bên,
Dặn dò những chắc chu-tuyền có ta,
"Mai-kha ơi, hỡi Mai-kha,
"Rời nhau một bước nên xa mấy trùng.
Một đêm sương tuyết lạnh-lùng
1420.- "Khỏi chăng ? hay đã mắc vòng trần ai?
"Thương thay trung-nghĩa mấy người,
"Kẻ thì oan thác người nơi ngục hình.
"Trách vua Đường, ở bất minh,
"Dung bên gian-đảng mà khinh hiền-tài."
Bên lòng trăm mối bời bời,
Trông ra một nước một trời mênh-mông.

38.- Xuân-sinh trẫm mình được ngư bà cứu sống (câu 1427 - câu 1460)

Tử sinh xem nhẹ lông hồng,
Quyết liều, sinh đã gieo sông bao giờ.
Hay đâu khéo cũng may mà,
1430.- Gần đâu đấy, có ngư-gia đóng thuyền.
Giăng chài vớt được chàng lên,
Tỉnh dần, trông rõ hai bên ngồi nhìn.
Trẻ-già một lũ cạn khan,
Đầu cành-cạch tóc, mình nhờn-nhợt da.
Ngồi bên thuyền chủ một bà,
Kề bên một ả mặt hoa tót vời.

https://thuviensach.vn

Ngồi trông ra rõ mặt người,
Thương ôi ! sao nỡ bỏ hoài tuổi xanh !
Ở đâu mà đến chài mình,
1440.- Hãy còn im-ỉm khí sinh lạ đời.
Thay quần đổi áo tơi bời,
Ngư-bà mới hỏi mấy lời trước sau:
"Chẳng hay quê, họ nơi đâu ?
"Gặp nhau xin tỏ cho nhau biết cùng
"Làm sao mà phải gieo sông?
"Hay là tội-lệ cát hung thế nào ?"
Xuân-sinh mới kể gót đầu:
"Quê tôi ở huyện Thường-châu cũng gần.
"Cha làm quan, họ là Trần,
1450.- "Chẳng may mắc phải gian-thầnvu oan,
"Tâu vua bắt chị hòa Man,
"Thiên-lao lại bắt thung-đường phó giam.
Tôi tiễn chị tôi xuất quan,
"Bỗng nghe mật-chỉ sai quan nã về.
"Vậy nên tôi phải lánh đi,
"Chẳng may gặp lũ gian-phi giữa đường.
"Than ôi ! đương hợp mà tan,
"Một mình tránh khỏi nguy-nàn tới đây.
"Cả liều nào quản vơi đầy,
1460.- Phúc sao, may khéo là may, gặp người."

39.- Ngư bà hứa gả con gái nuôi cho Xuân-sinh (câu 1461 - câu 1534)

https://thuviensach.vn

Ngư-bà nghe bấy nhiêu lời,
Nhủ rằng: "Thôi cũng có trời chẳng không !
"Năm xưa vớt được giữa dòng,
"Một hòm âm-ấp những vòng với thoa.
"Khen thầy nó dặn lão-bà,
"Để cho con gái tên là Ngọc Thư.
"Gặp ông thầy số năm xưa,
"Đoán cung-mệnh cháu khen bà phu-nhân.
"Gạo công, đòi đủ trăm cân,
1470.- "Khen đi, khen lại phu-nhân khác thường,
"Bây giờ may vớt được chường.
"Mà xem tướng-mạo đường đường dáng quan.
"Hẳn rằng thiên địa tuần-hoàn,
"Mà cho chàng lại trôi ngang vào chài.
"Nên nay lại vớt được người,
"Hai phen vớt được một đôi rõ-ràng.
"Thôi đừng quản thiệt tham hơn,
"Băn-khoăn kén cá, phàn-nàn chọn canh.
"Ngọc Thư cho két duyên lành,
1480.- "Họa là phu quí phụ vinh kịp ngày.
"Được như số đoán là may,
"Vong-hồn cũng thỏa đến thầy nó xưa."
Xuân-sinh nghĩ đã chót nhờ,
Vả xem phong-dạng Ngọc Thư ra tuồng.
Thưa rằng: "Chút phận tha hương,
"Đã thương yêu đến, dám ruồng-rẫy ru !
"Xin vâng, nhưng hãy xin chờ,
"Bảng vàng rồi sẽ đuốc hoa cũng vừa."
Bà mừng, kíp gọi Ngọc Thư,
1490.- Một lời đã định phải ra chào mời.
Thẹn-thùng lững-thững chân dời,
Nàng e còn đứng, chàng coi đã tường.

https://thuviensach.vn

Quả nhiên nhan-sắc dị thường,
Mai hình tú bộkhác thường ngư-gia.
Khi vui nảy phút hứng thừa,
Khen thầm trong bụng nên thơ một bài.
Thấy chàng, nàng cũng mừng vui,
Dáng người thanh-thú, vẻ người văn-chương.
Chắc rằng có phận giàu-sang,
1500.- Hứng lòng cũng ngụ luật Đường bốn câu.
Dần-dà quen thuộc bấy lâu,
Mới hay nương-tử họ Châu ấy là.
Nực cười thay ! thú ngư-gia,
Sớm qua Tầm-thuỷ, tối về Hàn-san.
Ca chèo, nhịp nhặt, nhịp khoan,
Trăng lòn sau lái, gió đàn trước song.
Bốn mùa mặt nước sinh nhai,
Lưỡi câu, sợi chỉ, tay chài mặt sông.
Mặc ai danh-lợi trong vòng,
Xiêm vằn-vặn lưới, đai long-lỏng thừng,
Thoi đưa nấn-ná ba đông,
1510.- Trải phần đông-quí, sang chừng xuân qua.
Tết trung náo-nức gần xa,
Neo thuyền giặt lưới, giăng bè dựng nêu.
Ngư-bà mới bảo Ngọc Kiều,
Mượn điềm bói cá thay gieo tú cầu:
"Lưới này như được cá đầu,
"Duyên con thì định xuân sau kén ngày.
"Ví bằng ba lưới không tay,
"Thành thân thong-thả sau này sẽ hay."
Bàn rồi chia việc làm ngay,
1520.- Kẻ buông tay lưới, người gay cột chèo.
Cầm sào chàng cũng đẩy theo,
Ngọc Thư đỡ lấy có chiều lần-khân.

https://thuviensach.vn

Lạ gì đôi lứa vừa xuân,
Ai hay rơm bén, lửa gần với nhau ?
Ngư-bà liếc thấy vừa hai,
Nghĩ thầm chuyện ấy có người, có ta!
Người yểu-điệu, kẻ tài-hoa,
Khi vào sát áo, khi ra chạm quần.
Nghe nặng lưới, kẻo lên dần,
1530.- Lý-ngư đâu đấy trần-trần một đôi.
Sinh rằng: "Ăn những ngồi rồi,
Này xin đem bán chợ chơi một lần"
Cũng liều nhắm mắt đưa chân,
Mà cho trải với thế-nhân đủ điều.

40.- Cướp gái đẹp Giang-Khôi bị phạt (câu 1535 - câu 1624)

Chàng vừa đi khỏi chợ chiều.
Thuyền ai đâu đã ghé chèo tới nơi.
Trên mui ngồi tốt một người,
Nghênh-ngang dáng cậu, nói cười giọng quan.
Một thuyền vâng dạ đã rân,
1540.- Tiểu-hầu, đầy tớ một đoàn như rươi.
Khoe-khoang một tấc đến trời,
Quần hồ sột-soạt, áo mồi trai lơ.
Trông sang nhác thấy Ngọc Thư,
Xúm quang,rắn ếch, bướm hoa, động lòng.
Đặt ra một mẹo hư không,
Bạc năm mươi lạng một phong sẵn-sàng.

https://thuviensach.vn

Giao cho đầy tớ đưa sang,
Mua làm tiểu-thiếp, mong đường ép duyên.
Thuận lòng bao quản sang hèn,
Tam-bành bà đã nổi lên một hồi.
Ngọc Thư ngấm-nguýt một hai,
Trong khi quá giận, lắm lời sam-sưa.
Khuyển, Ưng một lũ mắt đưa,
Để phong bạc, bắt Ngọc Thư đem về.
TIếng nàng kêu dậy giang khê,
Một đoàn thuyền-hộ kéo bè la om.
Vác sào quơ gậy ỳ-òm,
Lao-xao nổi tép nổi tôm một vùng.
Lời thô tiếng tục như ong,
Kẻ toan cướp lại, người hòng đánh nhau.
Bàn dày, bàn mỏng giờ lâu,
Xuân-sinh trong chợ may đâu vừa về
Can rằng: "Xin hãy im đi,
"Khôn không qua lẽ, phép thì có quan."
Bảo nhau tìm chốn kêu oan.
Giắt theo chứng tá, một đoàn ngư-nhân.
Bước đi bóng đã xế dần,
Nửa đường gặp lũ quan-quân dài dài.
Đèn lồng trước kiệu hàng hai,
Hiệu đèn Đề-đốcchữ nhồi nét son.
Giữa đường quì xuống kêu dồn.
Nghe truyền dừng kiệu, ôn tồn hỏi tra.
Thưa rằng: "Chút phận ngư-gia,
"Gặp chàng công-tử, họ là họ Giang.
"Khinh người hèn, cậy mình sang.
"Lấy điều thân-thế, toan đường hiếp ai.
"Kẻ thuyền cướp lấy vợ người,
"Chuyện này, muôn đợi đèn trời xét cho.

https://thuviensach.vn

"Cao-minh xin thứ dân ngu,
"Vội-vàng kêu miệng, nào lo kịp tờ."
Lệnh quan một tiếng truyền ra :
"Con quan quen ỷ thế cha, cũng thường.
"Tên này phong-dạng ra tuồng,
"Nhìn xem chưa hẳn là phường ngư-gia!"
Kịp truyền tới bến đại hà.
Bắt Giang công-tửvề nha tức thì.
Nguyên-đơn cũng bắt đem về,
Kiệu đi một lúc đã kề đại-doanh
Hiên-môn vẽ hổ trước bình,
Giáo thăm-thẳm dóng, quân sình-sịch hơi.
Thung-dung xuống kiệu sảnh ngoài,
Tiếng loa thị-sự, hồi còi thu quân
Hầu bên hai dãy biền-thân,
Nệm trăm-trắm trải, nến rần-rật giong (chong).
Ngậm tăm lặng ngắt như không,
Trại ngoài điểm trống, dinh trong đóng kèn.
Một vòng quân khảo như nêm
Hàng giăng giá nọc, chật lèn túi roi.
Giao canh trống mới sang hai,
Phạm tù đã thấy lôi-thôi điệu về.
Giang Khôi dường cũng khiếp uy.
Liếc trông mặt sắtlặng nghe tiếng đồng.
Quở rằng: "Cậy thế thị hùng,
"Ra ngoài văn-pháp vào trong dâm-tà.
"Án này cứ miệng ngư-gia,
"Phỏng như tội ấy, nghĩ đà đáng chưa ?"
Kiên gan Khôi cũng lôi-la,
Rằng mua rằng bán, rằng lừa trăm khoanh.
Rồi ra chứng-tá phân minh,
Dường cưng-cứng lưỡi, dường quanh-quẩn lời.

https://thuviensach.vn

Quan-môn biết sự chẳng sai,
Lấy điều nhỏ-nhặt truyền đòi Ngọc Thư.
Hỏi ra mới biết rằng là:
"Liễu dù gặp gió, sen chưa nhuốm bùn!"
Đòi Giang tri-phủ quở dồn:
"Khen làm dân-mục dung con bất tài.
"Mắt trông tay trỏ đủ mười,
"Phép vua khôn thứ, miệng người khôn che.
"Tội con phạt bốn mươi bê,
1620.- "Cha đà biết tội tha về lượng cho.
"Nguyên-đơn một lũ họ Châu,
"Chờ mai thẩm lại mới hồ tha xong."
Truyền cho ở lại nha-phòng,
Sáng mai sẽ hỏi xem trong tình đầu.Chú thích:

môn-đệ: Học-trò hay là người chịu ơn, thuộc viên cũng xưng được là môn-đệ.
ân sư: Thày dạy, người chấm trường cho đỗ cũng gọi là ân-sư.
Hà-nam: Một tỉnh bên Tàu. Tỉnh lỵ là huyện Khai-phong bây giờ.
tuần-hành: Đi tuần xét phong-tục chính-trị, cũng như kinh-lý.
xích-tử: con đỏ, trỏ vào dân-chúng địa-phương.
Văn-chương tài-mạo: Chữ nghĩa tài hoa và bóng dáng người.
Cánh bằng: Con chim to, nói bóng về công danh bay nhảy (xem chú thích ở dưới)
tân-phục: Quần áo mới.
nhật trình: Đồ hành-lý đi đường.
phó lỵ: Đến chỗ làm quan đây trỏ Châu-công.

[Back to the top]

tiến kinh: Lên kinh, đây trỏ Phùng-công.
Nhiêu-châu: Tên một phủ thuộc tỉnh Giang-tây. Bây giờ là huyện Phiên-

https://thuviensach.vn

dương.
biên-phong: Tịch-biên và niêm-phong, nhà có tội người bị bắt, gia-sản bị tịch-biên, nhà cửa bị niêm-phong.
biện oan: Phân-trần cho rõ sự oan-uổng.
cô-đan: Lẻ-loi, một thân một mình, cô đơn.
Hồng-nhan: Má hồng, câu này nói về Hạnh Nguyên, chị gái của Xuân-sinh phải đi cống Hồ, chả biết còn hay đã chết.
chu-tuyền: chữ chu-tuyền đây có nghĩa là săn-sóc.
Mai-kha: Anh họ Mai, trỏ Mai-sinh.
trần ai: Bụi-bậm, chữ trần-ai đây có nghĩa là nơi hiểm-nghèo.
oan thác: Chết oan, trỏ Mai-sinh.

[Back to the top]

ngục hình: Phải giam-cầm, trỏ ông bà Trần-công.
bất minh: Không sáng-suốt.
gian-đảng: Đảng gian-nịnh.
hiền-tài: Bậc hiền-lành, tài giỏi.
lông hồng: bởi chữ Hồng-mao, lông chim hồng, thứ lông rất nhẹ.
khí sinh: Bởi chữ sinh-khí : Hơi sống.
gian-thần: Bầy tôi gian-nịnh.
hòa Man: Hòa với rợ Man tức nước Sa đà.
phó giam: Bắt giao giam giữ tại ngục.
Ngọc Thư: Sau là chính-thất của Xuân-sinh.

[Back to the top]

thiên địa tuần-hoàn: chữ tuần-hoàn đây có nghĩa như giong-ruổi.
Mai hình tú bộ: mai hình : vóc mai ; Tú bộ : gót thêu . thủa xưa con gái Tàu ưa thân hình mảnh-khảnh và bó chân, đây nói về tướng người con gái lịch-sự bóng-bảy thanh-thấu.
nên thơ một bài: Thơ của Xuân-sinh :

https://thuviensach.vn

Quốc-sắc thiên tư khởi tại trang,
Bố quần ngư tráo thắng nghê-thường.
Nhược xuyên hoàn-bội nghinh phong lập,
Nghị thị Hằng-nga hạ thử phương.
Nghĩa là :

Sắc đẹp thiên-nhiên không phải ở đồ trang-sức,
quần vải lưới cá hơn cả nghê-thường,
nếu đeo vòng xuyến mà đứng trược gió,
thì ngờ là ả Hằng-nga đã giáng-hạ nơi này.
luật Đường bốn câu: Thơ của Ngọc Thư :

Cốt cách thanh kỳ thực khả khoa,
Thân xuyên ngư phục tác ngư gia,
Nhược đắc xuân bôi long báo tín,
Bất thì thượng-uyển hảo khan hoa.
Nghĩa là cốt cách thanh-nhã lạ-lùng thực đáng khoe, vì mình mặc áo chài nên làm nhà thuyền chài. Nếu được tiếng sấm mùa xuân rồng báo tin, bất thần có lúc xem hoa tại vườn Thượng-uyển.
Sớm qua Tầm-thuỷ, tối về Hàn-san: Tầm thủy : Sông Tầm, bên Tàu có hai con sông là Tầm-giang thuộc tỉnh Quảng-tây và Tầm-dương thuộc tỉnh Giang-tây, nơi Bạch-cư-Dị bị biếm.
Hàn-san : Tên một ngôi chùa ở ngoài thành Cô-tô thuộc tỉnh Giang-tô bên Tàu. Chữ Tầm-tủy và Hàn-san trong câu này, chỉ là mượn tên để nói về

https://thuviensach.vn

cảnh sông nước.
đông-quí: Cuối mùa đông.
Ngọc Kiều: tức Ngọc Thư.
tú cầu: quả cầu bằng vóc. Tục kén rể bên Tàu : Con gái ngồi trên lầu tung quả cầu xuống, ai nhặt được là trúng tuyển.
Lý-ngư: Cá chép.
rắn ếch, bướm hoa: Câu này ý nói thấy gái đẹp như rắn thấy ếch, như bướm thấy hoa.

[Back to the top]

Tam-bành: Ba vị hung-thần trong mình người ta hay xui giục người nổi cơn giận dữ.
Khuyển, Ưng: Khuyển : chó ; Ưng : chim cắt. chó săn chim cắt là hai vật dữ tợn, dùng ví với bọn đầy tớ hung tợn đắc lực.
giang khê: Đây trỏ nơi sông bến.
thuyền-hộ: Đây trỏ về dân chài lưới.
ngư-nhân: Người thuyền chài, người đánh cá.
Đề-đốc: Một chức quan về ngành võ quan cao cấp.
Giang công-tử: Công-tử họ Giang tức Giang Khôi.
Nguyên-đơn: người đứng tên trong đơn đi kiện, tục quen gọi là bàn nguyên.
đại-doanh: Dinh lớn, đại bản-doanh, nơi võ-quan đóng.
Hiên-môn: hay viên môn : Quan tướng đóng đâu có xe chất lên làm cổng, gọi là viên-môn.
sảnh: tức sảnh đường : Một nơi dinh-thự to, nơi công đường.
thị-sự: Coi việc : tức là buổi xét xử công việc quan.
biền-thân: Nha lại, thuộc viên.
Phạm tù: Kẻ can-phạm
Giang Khôi: tức kẻ bị cáo.
mặt sắt: bởi chữ thiết diện. Nói về ông quan nghiêm-nghị, đanh thép, không tư-vị ai.
Quan-môn: cửa quan.

https://thuviensach.vn

Giang tri-phủ: Quan Tri-phủ họ Giang, bố Giang Khôi.
dân-mục: Người chăn nuôi dân, tức là quan đầu hạt.
bất tài: Chẳng có tài, mất nết, chữ bất tài đây có nghĩa là nết xấu.
Mắt trông tay trỏ đủ mười: Câu này bởi chữ thập mục sở thị, thập thủ sở chỉ : Mười mắt cùng trông, mười tay cùng trỏ.
bốn mươi bê: có lẽ là 40 trượng hay 40 roi.
họ Châu: Họ của Ngọc Thư.
nha-phòng: Nơi phủ-nha.

https://thuviensach.vn

41.- Xuân-sinh gặp gỡ Khâu đề-đốc (câu 1625 - câu 1708)

Ai hay sự bởi vì đâu,
Quan Đề-đốc ấy, họ Khâu gọi là.
Hiếm-hoi mới được mộng xà,
Vân-Tiên một gái mặt hoa khuynh-thành.
Cũng trong họ Mạc chung quanh,
1630.- Vốn là cậu ruột Mai-sinh đấy mà!
Từ khi khởi nạn Mai-gia,
Phu-nhân sang đó nương nhờ bấy lâu.
Cách đêm vừa sáng hôm sau,
Buông rèm hỏi lũ họ Châu xem tình.
Ngư-bà đâu dám giấu quanh,
Mới đem sự-tích Xuân-sinh kể bày.
Sốt lòng ông mới dạy ngay,
Hãy đem tên rể vào đây hỏi tường.
Xuân-sinh thấy sự rõ ràng,
1640.- Bấy giờ chàng kể nỗi chàng đầu đuôi:
Từ khi gặp-gỡ họ Mai,
Khi toan xe chỉ, khi đòi xuất quan.
Khi lánh nạn, lúc nghe oan,
Cùng Mai-sinh, nỗi hợp tan mấy lần.
Chàng vừa kể hết xa gần,

https://thuviensach.vn

Mai phu-nhân bỗng khóc lăn dưới thềm,
Cầm tay chàng mới nhìn xem một giờ.
Dạy rằng: "Gang tấc nên xa,
1650.- Thế mà già vẫn còn ngờ rằng ai!"
Khâu-công rằng: "Hãy khoan thai,
"Dám xin mời cả vào ngồi nhà trong.
"Thay quần đổi áo yên xong,
"Rồi ta sẽ kể sự lòng với nhau."
Ngư-bà chưa rõ gót đầu,
Thôi bâng-khuâng nghĩ, lại chầu-hầu trông:
"Ủy, sao nhà kiện, cửa công,
"Ra tình nhìn-nhận, ra lòng yêu-thân?
"Thư-phòng rót chén tẩy trần.
1660.- Một ông với một chàng Xuân bàn-hoàn,
Kể lòng mấy chuyện hợp tan,
Nhà trong cũng mở một bàn tiệc hoa.
Ngôi trên dường tuổi Ngư-bà.
Hai phu-nhân với tiểu-thư hai người.
Nhìn lâu ngợp mắt làng chài,
Mâm vàng chồng-chất, chén mồi đầy-vơi.
Hải vị tốt, yến sào tươi,
Khác màu nấu chuội, khác mùi hơ qua.
Vả trong bồi tiếp việc hoa,
1670.- Hai nàng tiên-nữ, hai bà phu-nhân.
Mừng thầm con đã yên thân,
Gẫm lời thầy số mười phần chẳng sai.
Khâu-công xong tiệc rượu ngoài,
Mai phu-nhân mới rỉ tai vài lời:
"Nghĩ rằng cậu mợ hiếm-hoi,
"Điềm hùngchưa ứng, chúc trai muộn màng.
"Nay xem công-tử họ Trần,
"Khôi ngô vẻ mặt, đai cân dấu nhà.

https://thuviensach.vn

"Tòng quyền cho nghĩ nương nhờ,
1680.- Minh-linh rồi sẽ đổi ra đông-sàng.
Bàn rồi bèn giục-giã chàng,
Thung-dung trước mặt, gia nươngkhấu đầu.
Vâng lời theo họ là Khâu,
Tên là Khôi, để từ sau gọi thường.
Còn ngư-bà với Ngọc-nương,
Cũng cho nhìn-nhận trong đường thân hơi.
Ngư-bà xin tới bến ngoài,
Tìm người phường bạn, giã lời với nhau,
Ông truyền sắp kiệu theo hầu,
1690.- Rập-rình gươm trước, ngựa sau ra tuồng.
Ngồi trong ghé ngửa nom ngang,
Phút đâu kiệu đã tới phường bến xưa.
Vội-vàng bước xuống thuyền nhà,
Kẻ quen người thuộc còn ngờ rằng ai>
Giờ lâu nhìn rõ mặt người,
Nọ người khoác nách, nọ người vỗ tay.
Hỏi săn hỏi đón đã đầy,
Kiệu làm sao đấy ? kiệu này của ai ?
Bà rằng: "Kiện-cáo gì tôi,
1700.- "Này này ! anh nó vào ngồi với quan !
"Từ rày phường bạn đừng nhờn,
"Đủ trăm văn-lý, dư muôn thế-trần!
Giang Khôi rày hẳn biết thân.
"Hôm xưa thầy tớ một sân chịu đòn.
"Kẻo còn bắt những gầu non,
"Kẻo còn hống-hách, kẻo còn dọa hơi."
Cùng nhau từ -giả mấy lời,
Lại ngồi lên kiệu, kíp dời về dinh.

42.- Tình cảnh Mục-Vinh khi về ở Châu phủ (câu 1709 - câu 1744)

https://thuviensach.vn

Khâu Khôi yên phận đã đành,
Đường xa này chuyện Mục Vinh còn dài.
Phủ Châu nương-náu cửa người,
Án-tờ xem đỡ, văn-bài tập riêng.
Tài mẫn-tiệp, tính thông-miêng,
Phần chăm việc khách, phần siêng việc mình.
Há-nam một tỉnh chính thanh,
Châu-công biết sức, thêm tình yêu-đương.
Nghĩ mình có gái Vân-nương,
Quyết lòng đành rắp đông-sàng đợi ai.
Xa nhà chưa dám ngỏ lời,
Tin đâu đã có chỉ đòi lai Kinh.
Tỏ tin, bàn với Mục-Vinh:
Khuyên chàng về phủ Đại danhquê nhà.
Băn-khoăn muôn dặm đường xa,
Tư thư mới gửi cho bà phu-nhân.
Trong thư mọi nỗi xa gần,
Dặn-dò lấy lễ sư-tândãi chàng.
Đinh-ninh một việc đông-sàng,
Chuyện riêng lại phụ mấy hàng dặn sau.
Mục-Vinh sắm-sửa quân hầu,
Trở đường tư-thất họ Châu trở về.
Tay cung, thanh quất, cây tỳ,
Ngao-du sơn thủy, đề-huề gió trăng.
Hề-đồng theo bốn năm thằng,
Thơ ninh-ních túi, rượu lưng-lửng bầu.

https://thuviensach.vn

Đường xa giong-ruổi vó câu,
Thoắt đà tới phủ họ Châu bao giờ.
Phu-nhân biết ý trong tờ,
Tình riêng đâu dám hững-hờ như ai.
Riêng mình chàng, một thư-trai,
1740.- Đồ cung-cấp hậu, vẻ bài-trí thanh.
Cổ thư, cổ họa, buông tranh,
Bên giường triện-bách, trước bình phong-lan.
Giá bày túi sách cạp đàn,
Sẵn hiên ngoạn nguyệt, sẵn vườn thưởng hoa.

43.- Mai-sinh tưởng nhớ Hạnh-Nguyên (câu 1745 - câu 1786)

Phòng riêng ngày tháng lân-la,
Khi buồn mới giở chiếc thoa ra nhìn.
Càng đau-đớn nỗi Hạnh-Nguyên,
Nhớ câu thơ biệt ở trên trùng-đài.
Sẵn nghiên-bút, vẽ ra chơi,
1750.- Vừa buông tay viết, chẳng rời miệng ngâm.
Càng như khêu mối khổ tâm,
Giấy loè nét tủi, nghiên dầm giọt thương.
Hay đâu đầy tớ Vân-nương,
Liễu-hoàn một ả Xuân-Hương tinh đời.
Thói thường dòm liếc thư-trai,
Gặp chàng vào lúc nhớ người, xem thoa.
Trở về tấp-tểnh, tấp-ta,
Thày-lay mách ả Vân ta mấy lời:

https://thuviensach.vn

Rằng: "Tướng-công ở nhà ngoài,
"Thình-lình lắm lúc, tôi coi cũng kỳ,
"Tay cầm chẳng biết việc gì,
"Mắt thì nhìn kỹ, mặt thì buồn tênh.
"Kỳ này ra khổ thất tình,
"Kém nhan-sắc trước, khác hình-thù xưa.
"Tôi lừa khi vắng lẻn ra,
"Chỗ ngồi bắt được cái thoa lạ đời"
Vân-Anh xem của nghe lời,
Gẫm tay này hẳn có người tình chung.
Thoa này ai dễ cho không.
Dễ hầu biết mặt tin lòng được ai ?
Mục-Vinh phải buổi ra ngoài,
Về xem hòm sách tơi-bời giở tung.
Thấy khác dấu, đã chột lòng,
Xem cành thoa ấy lại không thấy rồi.
Khóc-than vật-vã một hồi,
Trách mình lơ-đễnh, giận người tham-lam.
Nghĩ rằng kẻ bắc người nam,
Chắc còn thoa ấy, để làm duyên sau.
Gẫm duyên mỏng-mảnh vì đâu,
Tỉ-ti vật mọn cũng hầu tìm đi.
Bệnh đâu dắt đến tức thì,
Cơm hoa biếng nhắp, giấc hòe kém yên.
Chiêm-bao mê-mẩn liền liền,
Trùng-đài trước mặt, Hạnh-Nguyên bên mình.
Phu-nhân những hậu vì tình,
Mời thầy thuốc, cắt đồng-sinh giữ-gìn.

44.- Hạnh-Nguyên tưởng nhớ Mai-sinh (câu 1787 - câu 1800)

https://thuviensach.vn

Nỗi ngoài họ Mục chưa yên,
Não người, còn nỗi Hạnh-Nguyên trong nhà.
Phải khi ngồi với Vân-thư,
1790.- Thấy cành thoa ấy chân hư rành rành.
Giờ lâu nhìn dấu của mình,
Trùng-đài lưu tặng Mai-sinh những ngày.
Người đâu mà của thấy đây ?
Hẳn rằng bóng hạc xe mây đã đành.
Duyên này đã hẳn ba sinh,
Gặp nhau đành giữ chung tình kiếp sau.
Tấm thương chẳng đánh mà đau,
Lan-sươngbiếng kẻ, mai-câu biếng giồi.
Tấc riêng riêng những ngậm-ngùi,
1800.- Bữa thường miệng đắng, đêm dài bóng chung.

45.- Trong khi ốm năng hai người cùng dặn Châu phu nhân (câu 1801 - câu 1834)

Phu-nhân rối tợ bồng-bong,
Khuê phòng ép thuốc, thư-phòng nài thang.
Dạy mua hai cỗ thọ-đường,
Phòng khi nhất đán phi-thườngcho ai !
Bỗng đâu một lúc tơi bời,

https://thuviensach.vn

Nỗi trong nhộn-nhịp, nỗi ngoài dở-dang.
Liễu-hoàn nối gót thư-đường,
Thấy hai phương cũng hung-phương một giờ.
Phu-nhân ghé hỏi sau xưa,
1810.- Gọi lên đã thấy tiểu-thư tỉnh dần.
Thưa rằng: "Lưu-lạc chút thân,
"Bao dong kể đã đội ân nghìn trùng.
"Hay đâu số phận mỏng-manh,
"Xưa nay mệnh bạc chữ chung má đào.
"Phòng khi muôn một thế nào,
"Xin ba tấc đất để vào hướng nam.
"Con dù chín suối cũng thơm,
"Bấy lâu công-đức đã cam phụ người."
Phu-nhân khuyên-giải mấy lời,
1820.- Cùng Vân-Thư tới nhà ngoài thăm lênh.
Kề tai mấy tiếng gọi sinh,
Vừa lim-lỉm giấc, thoắt tinh-tỉnh dần.
Xuân-Hương trình trước phòng văn:
"Tiểu-thư vâng mệnh phu-nhân trong phòng.
"Ra đây thăm bệnh tướng công,
"Dám xin gượng kẻo bỏ lòng chủ-nhân."
Sinh rằng: "Chút phận gia-thần,
Ân lòng đãi lễ sư-tân bấy chầy.
"Những mong báo-đáp có ngày,
1830.- "Ai ngờ nên nỗi nước này như không ?
"Vẻ chi thân nhẹ lông hồng,
"Thăm lênh để nặng tấm lòng tiểu-thư.
"Dù khi giải kết bao giờ,
"Phong phần chính bắc xin nhờ ghi cho."

Chú thích:

https://thuviensach.vn

mộng xà: Mơ thấy rắn, do câu : Duy huỷ duy sa, nữ tử chi tường, mơ thấy loài rắn, điền đẻ con gái.
khuynh-thành: Nghiêng thành, tức sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành.
khởi nạn Mai-gia: nghĩa là nhà họ Mai gặp nạn.
Thư-phòng : Buồng sách
tẩy trần: Rửa bụi, tiệc đãi người ở xa mới đến gọi là tẩy trần.
Điềm hùng: Do câu : duy hùng duy bi nam tử chi tường : nằm mơ thấy loài gấu là điềm sinh con trai, đây nói điềm hùng chưa ứng, nghĩa là chưa có con trai.
Minh-linh: một giống sâu như con nhện con . Tò vò bắt đem về nuôi, 7 ngày thì thành tò-vò, khoét thủng tổ bay đi. Kinh Thi có câu : " Minh tinh hữu tử, quả khỏa phụ chi " Giống minh-linh có con, tò-vò cắp lấy, người ta mượn chữ minh-linh để trỏ về con nuôi.
đông-sàng: Đã chú-thích ở trên.
gia nương: Ông, bà hay là cha, mẹ, tiếng gọi tôn.
khấu đầu: Cúi đầu, nghĩa là lạy.

[Back to the top]

mẫn-tiệp, tính thông-miêng: Mẫn-tiệp : siêng năng, nhanh nhẹn ; Thông-miêng : thông minh, sáng suốt.
chính thanh: Chính sự trong sạch.
Vân-nương: Tức Vân Anh tiểu-thư
Đại danh: Tên một phủ trước, nay là đạo, thuộc tỉnh Trực-lệ.
sư-tân: Vừa là thầy, vừa là khách.
thư-trai: Phòng sách, nơi đọc sách.
Cổ thư, cổ họa: bức chữ viết và bức tranh vẽ đời cổ.
ngoạn nguyệt: Xem trăng.
thưởng hoa: Coi hoa.
khổ tâm: Nỗi khổ chứa trong lòng.

[Back to the top]

https://thuviensach.vn

giấc hòe: tức giấc mộng, do tích "Hòe an" đã chú thích ở truyện " Bích câu Kỳ ngộ ".
đồng-sinh: Trẻ trai, trò nhỏ, đứa hầu trai.
chân hư: Thực, hư.
bóng hạc xe mây: bởi chữ hạc giá vân xa ,nói bóng là đã chết, đã quy tiên.
ba sinh: Ba đời luân-chuyển kiếp này sang kiếp khác.
Lan-sương: Giọt sương đọng ở hoa lan. Mai câu : Vòng hoa mai . Đây nói về những phẩm-vật trang-sức trau-dồi của các cô khuê-các.
thọ-đường: tức là áo quan, quan tài.
nhất đán phi-thường: một sớm bất thần nghĩa là chết.
hung-phương: Phương hướng xấu, dữ.
mệnh bạc chữ chung má đào: Bởi chữ hồng nhan đa bạc mệnh
tướng công: Tiếng gọi tôn cũng như tiên-sinh, đại nhân.
gia-thần: Người giúp việc trong nhà, tôi-tớ.
Phong phần: Đắp mả.

https://thuviensach.vn

46.- Sau khi rõ tình, hai người cùng khỏi bệnh (câu 1835 - câu 1880)

Bên giường mấy nỗi dặn-dò,
Phu-nhân nghĩ-ngợi thêm hồ-nghi ra.
Cùng nhau bàn mảnh trong nhà,
Xuân-Hương mách-lẻo trình bà phu-nhân:
"Chuyện này xin chớ ngại-ngần,
"Tôi đà tỏ hết nỗi gần nỗi xa.
"Cũng vì có một chiếc thoa,
"Kẻ bâng-khuâng nhớ, người ngờ-ngẫn thương.
"Hai phòng bệnh cũng một đường,
"Mê rồi lại tỉnh, mơ-màng lăng-nhăng.
"Vả xem những tiếng trối-trăng,
"Kẻ rằng chính bắc, người rằng chính nam.
"Chuyện này để vậy chưa cam,
"Xin dò nhắc lại xem làm sao đây."
Theo Vân-thư mới đi ngay,
1850.- Phen này quyết tỏ lòng này cho ai.
Lẳng-lơ đứng trước thư-trai,
Đem thơ tiễn-biệt Trùng-đài đọc chơi.
Mục-Vinh nghe vẳng bên tai,
Bằng dường xét đánh lưng trời bỗng đâu.
Gọi vào, hỏi trước, hỏi sau,

https://thuviensach.vn

Mỉm cười, Hương mới kể đầu, kể đuôi.
Nỗi nàng mách hết rạch-ròi:
"Khi thần đưa đến, khi người bắt nuôi.
"Trộm thoa, tội ấy về tôi,
"Khiến trong nhìn nhận, để ngoài xót-xa.
"Mấy câu tôi đọc bây giờ,
"Thơ này bắt được với thoa một lần.
"Làm khuây, xin hãy tỉnh dần
"Đã đành tài-tử, giai-nhân một nhà.
"Vả ông tôi dặn trong tờ,
"Đinh-ninh dành gả tiểu-thư cho chàng,
"Bây giờ gặp nghĩa cũ-càng,
"Chẳng hay duyên mới có mang-mể cùng ?"
Sinh rằng: "Muôn đội ơn lòng,
"Nỗi bà trân-trọng, nỗi ông yêu-vì.
"Ví bằng được hẳn thế thì,
"Duyên sau nghĩa trước, hai bề vẹn hai."
Bỗng như nói nói, cười cười,
Mười phần bệnh, phỏng còn vài bốn phân,
Xuân-Hương tức-tốc dời chân,
Tình đầu bạch với phu-nhân bấy giờ.
Lại vào bảo thực Hạnh-thư:
"Mục-Vinh ngoài ấy, ấy là Mai-sinh."
Hạnh-Nguyên nghe rõ thực tình,
Cất quang-quảng bệnh, nhẹ thênh-thểnh người.

47.- Mai-sinh và Hạnh-Nguyên nhận nhau ở Châu phủ (câu 1881 - câu 1902)

https://thuviensach.vn

Cho hay những bậc sắc tài,
Thảm vì tình lắm, lại vui vì tình.
Phu-nhân chọn được ngày lành,
Mới truyền dọn-dẹp, mời sinh vội-vàng.
Sửa-sang cuộc rượu hai bàn,
Cách rèm làm lễ truy-hoanmột nhà.
Hạnh-Nguyên quốc-phục như xưa,
Khoác mành-mành, mới bước ra hỏi chàng.
Rõ mười còn tưởng mơ-màng,
1890.- Mừng mừng, tủi tủi, khóc than một hồi.
Khóc rồi kể lể đầu đuôi :
Nỗi trên núi nhạn, chuyện ngoài ải mây.
Chết thừa sống thiếu là may,
Bên kia quan gặp, bên này thần đưa.
Bèo trôi, sóng vỗ đến giờ,
Kẻ sang Châu-phủ, người nhờ Phùng-công.
Biết bao nhiêu chuyện đau lòng,
Xuân-sinh lưu-lạc, Sơn-đông cách vời.
Một phen nói, một bồi-hồi,
1900.- Bâng-khuâng cố-quânngậm ngùi thiên-lao.
Phu-nhân khuyên-giải thấp cao,
Cùng thôi nước mắt lại vào tiệc hoa.

48.- Châu-công về thăm nhà bàn gả Vân Anh cho Mai-sinh (câu 1903 - câu 1970)

https://thuviensach.vn

Tin Kinh bỗng thấy đưa ra:
Châu-công thăng chức hiệu là Thị-lang.
Chỉ ban về lễ từ-đường,
Chàng ra mười dặm đình-trường đón xa.
Ngó trông rợp bóng quan-hà,
Thẻ bài phụng-chỉ ngọn cờ vinh-hương.
Giáp nhau ông đã gặp chường,
Song song đôi ngựa trỏ đường cố-gia.
Thu quân hồi trống vào nhà,
Trên yên vách phấn, cắm cờ giá son.
Vào trong thong-thả ôn-tồn,
Một nhà thầy, tớ, vợ, con lạy mừng.
Trong nhà nhộn-nhịp, tưng-bừng,
Âm-thầm thiều nhạc, lẫy-lừng tiệc hoa.
Phu-nhân giả cách lơ-mơ,
Truyền đòi đệ-nhất tiểu-thư ra hầu.
Ông rằng : "Khéo lẽ dối nhau,
"Hiếm-hoi một gái lấy đâu nhất nhì ?"
Hạnh-Nguyên ra trước lạy quì,
Nỗi nàng bà kể mọi bề gian-truân:
"Nghĩ rằng xa, chẳng là gần,
"Ai hay con gái bác Trần Đông Sơ !
"Tơ đào nghĩ những bao giờ,
"Nhân-duyên sớm định về nhà họ Mai.
"Hôm xưa lắm chuyện nực cười,
"Kẻ trong nhận của, người ngoài mất thoa.
"Hai buồng gang tấc nên xa,
"Thất tình bệnh đã hóa ra mấy ngày.
"Tỏ ra mười mấy hôm nay,
"Bên kia nhận vợ, bên nây nhận chồng."
Ông nghe thấu hết sự lòng,
Cả cười, mới dạy rằng: "Trong đạo trời.

https://thuviensach.vn

"May ta gặp cả hòa hai,
"Trọn tình bè-bạn, được người thi-thư.
"Nghĩ chăng, dở một nỗi nhà,
"Tính vào thế ấy, hóa ra thế này !"
Bà rằng: "Tôi cũng nghĩ đây,
1940.- "Xưa nay đôi quả một tay cũng nhiều.
"Vả trong hai ả tiểu-kiều,
"Mười phần xem đã kính yêu cả mười.
"Bấy nay hình-ảnh chẳng rời,
"Thờ chung quân-tử một người cũng nên.
"Mai-sinh nghĩa cả chưa đền,
"Phỏng chừng ép-uổng cũng nên một lòng."
Châu-công nghe nói thỉ-chung,
Liền ra tiệc ngọc thư-phòng với sinh.
Lòng chàng nghe đã tỏ tình,
1950.- Lẽ nào giấu quẩn giấu quanh được rày !
Thưa rằng: "Chút phận hèn ngây,
"Bấy nay giả-dối, tội rày đã cam."
Ông rằng việc tỉnh Hà-nam,
"Bấy lâu cậy một tay làm biết bao ?
"Kinh-luân đã tỏ tài cao,
"Thớ cong, rễ quánh, thủ dao long-tuyền.
"Hiếm-hoi chút gái vụng-hèn,
"Nâng khăn sửa túi, xin yên phận nhờ."
Sinh rằng: "Nguyệt lão xe tơ,
1960.- "Nhân-duyên đã định Trần-gianhững ngày,
"Làm chi bể ái vơi đầy,
"Hạ-đườngdám lụy, tiếng này đến ai ?
"Vả con hổ phận bất tài,
"Tấc lòng e chửa xứng ngôi đông-sàng."
Ông rằng: "Thôi chớ rẫy-ruồng,
"Nhà Ngu xưa có Nga Hoàng, Nữ Anh.

https://thuviensach.vn

"Trượng-phu dù quyết hẹp tình.
"Thẹn thay phụ tấm lòng thành lão nô."
Chàng nghe lạy trước thềm hoa,
1970.- Xưa còn gia-khách nay ra thân tình.

49-Mai-sinh đi thi đội tên Mục Vinh (câu 1971-câu 1994)

Năm mây nghe chiếu rành rành,
Thi hương, thi hội, thi đình một phen.
Bàn rồi dường lẽ chưa yên,
Chấp kinh cứ thực họ tên sao đành.
Sổ dâng quán chỉ đại-danh,
Quyển đề họ Mục, tên Vinh vào trường.
Đua tài tỉnh thí, khoa hương,
Bảng đầu đã rõ tên chàng Mục Vinh.
Phủ Châu mừng-rỡ linh đình,
1980.- Hết lòng sắm-sửa tiến Kinh cho chàng.
Chân hề, giong-ruổi dặm tràng>
Đứa đeo thơ túi, đứa mang rượu bầu.
Mấy tuần gióng- giả vó câu,
Tràng-an trông đã thoắt đâu tới gần.
Tớ thầy tìm chốn chứa chân,
Chờ ngày nhảy sóng, đợi tuần hóa long.
Chen vai tài-tử, danh công,
Kẻ toan bẻ quế, người hòng tung mây.
Qui-mô trường-ốc ai xây ?
1990.- Chia khu thập đạo, rào vây bốn thành.

https://thuviensach.vn

Ba bề chín cửa thênh-thênh,
Cột huyền bảng thẳng, cây đình liệu cao
Cậy tài sinh cũng xem sao,
Vũ-môn ba đợt sóng đào xem khinh,

50.- Xuân-sinh đi thi đội tên Khâu-Khôi (câu 1995 - câu 2024)

Lại còn một nỗi Xuân-sinh,
Khâu-Khôi đã đổi tính-danh những ngày.
Hà-nam nhập bạ phen này,
Đỗ hương cũng định ngày rày tiến Kinh.
Mấy tuần vừa tới đô-thành,
2000.- Trời kia xui-khiến hai sinh đỗ đầu.
Cửa Phùng Đô-sát gặp nhau,
Người tầm mẫu-cữu kẻ cầu ân-sư.
Quân hầu vâng dặn vào thưa,
Mời hai sinh hãy ngồi nhà nghênh tân.
Kìa thì Mai, nọ thì Trần,
Bâng-khuâng suốt buổi, tần-ngần giờ lâu.
Khóc than kể hết chuyện nhau,
Hợp tan mấy độ, trước sau mấy từng.
Tỏ-tường chân tóc kẽ răng,
2010.- Kẻ mừng chị sống, người mừng mẹ yên.
Hay đâu Đô-sát Lạc Thiên,
Chiếu theo chủ khảo cầm quyền chưởng văn.
Biết đâu truyền gọi gia-nhân,
Vâng lời ra quán nghênh tân đón vào.

https://thuviensach.vn

Phùng công mừng-rỡ xiết bao,
Hai sinh kể hết tiêu-hao chuyện mình.
Ông rằng: "Gác chuyện gia-tình,
"Trường-quan, Cống-sĩ có hình hiềm-nghi.
"Ra ngoài hãy đợi trường kỳ,
2020.- "Nhờ trời khi dễ việc gì cũng xong."
Hai chàng bái tạ Phùng-công,
Ra chùa Tướng-quốc, trú chung một phường.
Nhân khi vắng-vẻ đêm trường,
Tỏ nguồn cơn trước, kể đường đất xưa.

Chú thích:

Hạnh-thư: Tức Hạnh Nguyên.
truy-hoan: Theo đuổi cuộc vui-vẻ, nhưng chữ truy-hoan ở đây có lẽ không ổn, đáng đổi ra giao-hoan : sum-họp vui- vẻ.
quốc-phục: Ăn vận quần áo bản-quốc. Có bản chép cố-phục, có lẽ lầm chữ cố với chữ quốc ? Chữ "cố" là cũ thì tối nghĩa, vì bên dưới có chữ như xưa.
cố-quận: Quận cũ.
Thị-lang: Một chức quan trong Bộ.
từ-đường: Nhà thờ.
đình-trường: tức trường-đình đã chú-thích ở trên.
quan-hà: nghĩa đen quan là cửa ải, hà là sông, đây chỉ là nói về đường đất đi lại.
phụng-chỉ: vâng chiếu-chỉ nhà vua.
vinh-hương: vinh hiển về làng cũng như nói phú quý qui có hương, giàu-sang về làng cũ.

[Back to the top]

cố-gia: nhà cũ.

https://thuviensach.vn

đệ-nhất tiểu-thư: Tiểu-thư thứ nhất. Cô cả.
thi-thư: Kinh Thi,kinh Thư, hai kinh trong sáu kinh, biểu-hiệu Nho-giáo.
Kinh-luân: Sửa-sang tô-điểm việc chính-trị.
long-tuyền: tên một thanh gươm sắc.
Nguyệt lão: Vy Cố đời nhà Đường đi cầu hôn, gặp một cụ già ngồi tựa cái túi vải, hướng ra bóng trăng coi một quyển sách. Hỏi thì cụ nói : Đây là quyển sổ hôn-thú, trong túi này có sẵn dây đỏ, để buộc chân những cặp vợ chồng đã có tên trong sổ, dù sao cũng không tránh khỏi. Như thế ta mới gọi người xe duyên là Nguyệt-lão nghĩa là ông cụ già dưới bóng trăng.
Trần-gia: nhà họ Trần, đây trỏ Hạnh Nguyên, con gái Trần Đông Sơ.
Hạ-đường: xuống thềm . Vua Quang-Vũ nhà Hán có chị gái góa chồng, muốn lấy Tống Hoằng, nhưng Hoằng đã có vợ cả, Quang-Vũ hỏi ý : " Trẫm nghe người ta giàu thì đổi bạn, sang thì đổi vợ, có không ? " Hoằng thưa; "Tôi nghe nói người vợ lúc hàn-vi ăn tấm ăn cám có nhau, thì không bao giờ để ở dưới thềm, mà người bạn lúc nghèo hèn thì không có thể quên" (Thần văn Tào-khang chi thê bất khả hạ đường, bần tiện chi giao bất khả vong) .Quang-Vũ bảo chị : Việc không xuôi rồi !
Nga Hoàng, Nữ Anh: là hai con gái vua Nghiêu để gả cho vua Ngu-Thuấn.
lão nô: Thằng già này. Châu-công tự nói nhún.

[Back to the top]

gia-khách: Khách trong nhà.
Năm mây: bởi chữ Ngũ vân.
Thi hương, thi hội, thi đình: Thi hương : hương thi, thi hội : hội thí, thi đình : đình thi .
Tràng-an: Kinh-đô đời Đường, nay là huyện Trường-an thuộc tỉnh Thiểm-tây.
nhảy sóng, đợi tuần hóa long: Nhảy sóng bởi chữ Khóa lãng. Hóa long : hóa rồng, cá chép hóa long, nói bóng về thi cử đỗ đạt.
tài-tử, danh công: Kẻ có tài, người có tiếng
bẻ quế, người hòng tung mây: Bẻ quế do chữ triệt quế . Tung mây do chữ phi vân, đều nói về đỗ đạt bay nhảy.

https://thuviensach.vn

Qui-mô trường-ốc: Qui-mô : khuôn phép . Trường-ốc : nơi trường thi.
thập đạo: Mười ngả đường, con đường trước cửa trường đi vào các vi.
bốn thành: trường thi ngăn riêng ra làm bốn vi tiền, hậu, tả, hữu.

[Back to the top]

Cột huyền bảng thẳng, cây đình liệu cao: Cột huyền bảng : cột treo bảng. Cây đình liệu : Cột đuốc đốt sáng ngoài sân . Đều là vật-dụng nơi trường thi.
Vũ-môn ba đợt sóng đào: Câu này bởi câu " Vũ môn tam-cấp lãng " : người thi đỗ ví như cá hóa long nhảy qua ba lần sóng cửa vũ.
nhập bạ: Vào sổ cũnh như nhập tịch. biên tên vào sổ đinh, đây nói Khâu Khôi nhận quán-chỉ ở Hà-nam.
mẫu-cữu: Cậu - họ nhà mẹ -
ân-sư:Thầy, người cất nhắc, làm ơn, cũng như người đỡ đầu.
nghênh tân: Đón khách.
chủ khảo: Người đứng chủ việc chấm trường, đứng đầu chấm thi.
chưởng văn: Coi việc văn-học.
gia-nhân: người nhà, đầy tớ.
tiêu-hao: Tin tức.
Trường-quan, Cống-sĩ: Trường-quan : Quan chấm trường . Cống-sĩ : Các sinh-viên thi hương đã đỗ Cống-sinh - cử-nhân - đi thi hội.
trường kỳ: Kỳ hạn vào thi.

https://thuviensach.vn

51.- Mục Vinh đỗ Trạng-nguyên Khâu Khôi đỗ Bảng-nhãn (câu 2025 - câu 2048)

Mới hay những kẻ tài-hoa,
Bảng vàng trời đã đợi chờ cho ai.
Một phen hội thí đua tài,
Giọng văn tú khẩu, hơi bài cẩm tâm.
Quan trường công-chính không lầm,
2030.- Khéo thay mực nẩy cân cầm chẳng sai.
Bảng treo trên đã rõ mười,
Mục-Vinh thứ nhất, Khâu-Khôi thứ nhì.
Văn trường đã định nhật kỳ,
Vừa xong thi Hội, lại thi Đình liền.
Thỏa lòng văn nhẹ như tên,
Tài hay có tám, sức lên đến mười.
Ưu phân đáng giá tam khôi,
Mới hay trời có chiều người khi nên.
Phán truyền họ Mục, Trạng-nguyên,
2040.- Họ Khâu, Bảng-nhãn hai tên rành rành.
Thiên ân ban trước phong đình,
Ba tuần ngự tửu, hai cành cung hoa,
Hương trời, lộc nước, phấn vua,
Rỡ-ràng bông mãng, lập-lòe vàng đai.

https://thuviensach.vn

Ba ngày thượng mã du nhai,
Lòng vua ưu hậu mắt người quan chiêm,
Vẻ-vang gấm lại hoa thêm,
Thỏa lòng bẻ quế cung thiềm bấy lâu
,

52.- Bảng-nhãnKhâu Khôi bị Lư Kỷ ép gả con gái (câu 2049 - câu 2072)

Tân-khoa một lũ trước sau,
2050.- Cùng sang tướng-phủ vào hầu Lư-công.
Tạ từ ai nấy ra xong,
Mời riêng Bảng-nhãn vào trong rốn ngồi.
Khoản trà lễ mạo hẳn-hoi,
Dập-dìu sớm đã cho mời Hoàng Tung.
Giả điều vua triệu tướng-công,
Khâu, Hoàng ngồi lại vui trong chén quỳnh.
Tung rằng: "Hai chữ khoa danh,
"Tướng-công đây những hậu tình quá yêu.
"Buồng hương có ả tiểu-kiều,
2060.- "Sàng-đông cũng rắp toan điều cầu thân.
"Thôi thì dư thế, dư thần,
"Quan sang, chức trọng mười phân đến chàng.
Khâu-sinh cười nói, thưa rằng:
"Tình người quyến cố xem bằng bể non.
"Duyên này đã định tao-khang,
" Có đâu phụ nghĩa, tham sang lẽ nào !"

https://thuviensach.vn

Tung rằng: "Khéo chấp-nê sao,
"Xưa nay đổi vợ biết bao nhiêu người ?
"Con người sắc nước hương trời,
"Quá thương khi đã ngỏ lời dễ đâu.
"Cạn lòng nếu chẳng nghĩ sâu,
"Ăn-năn e nữa đến sau lụy mình."

53.- Khâu Khôn từ hôn bị bắt giam (câu 2073 - câu 2102)

Sinh nghe mấy tiếng dỗ-dành,
Đùng đùng nổi giận, bất bình khêu gan.
Mắng rằng: "Một lũ quyền-gian,
"Nhơ mình chưa chán, lại toan hại người !
"Mình đà là phận con nuôi,
"Nửa con hòng lại dắt ai vào cùng.
"Ta đây một tấm lòng trung,
"Quyết đem giãi trước mặt rồng có phen.
"Thề không dung kẻ lộng quyền,
"Vì dân trừ hại mới nên anh tài.
"Khéo tay mối-lái cũng đòi,
"Vo-ve tiếng Trịnh nhàm tai phượng hoàng."
Nói rồi lên kiệu vội-vàng,
Trở về vừa đến nửa đường nghĩ ra:
"Ăn-năn chút chửa xem cơ,
"Thôi thôi ! nóng giận đến ta là cùng.
"Lánh đi, nếu chẳng quyết lòng,
"Chân loan chưa dễ lọt vòng lưới gian."

https://thuviensach.vn

Bàn riêng hai lẽ vừa an,
Thoắt đà đổi áo thay quan lánh mình.
Chuyện chàng đồn dậy kinh-thành,
Gần xa ai cũng biết tình từ hôn.
Lư-công nổi giận ồn ồn,
Kíp sai binh-mã đổ dồn tìm quanh.
Cách xa mười dặm ngoài thành,
Thấy chàng thoắt đã giao binh điệu về.
Kể khoan, kể nhặt mọi bề,
2100.- Rằng khinh phép nước, rằng chê lộc trời.
Truyền đem giam cấm một nơi,
Luận xong tội ấy, ngày mai tiến trình.

54.- Các Cống sĩ mưu cứu Khâu Khôi (câu 2103 - câu 2142)

Trường quan nghe tỏ phong thanh,
Hòng làm sớ tấu giãi tình Khâu Khôi.
Lòng người vốn sẵn lẽ trời,
Mới hay trọng đạo ai ai cũng lòng.
Bấy giờ hội thí vừa xong,
Bốn phương sĩ-tử còn đông Kinh-thành.
Bực mình hai chữ công-danh,
2110.- Về nhà thẹn mặt, xuất-hành ngại chân.
Tam khôi mừng những đắc nhân,
Nghe tin nhủ-bảo xa gần thiếu ai ?
Họp-hành bàn-bạc mấy lời,
Giận ai ép-uổng, thương người oan-khiên.

https://thuviensach.vn

Việc này nhẫn-nhục sao yên,
Bè gian rồi nữa lộng quyền đến đâu ?
Lấn cành tầm-gửi chẳng lâu,
Người kia trước, chúng ta sau cũng vừa.
Thôi thì ta lại vì ta,
2120.- Nhẹ mình nặng nghĩa mới là trượng-phu.
Kẻ rằng xin chớ hồ-đồ,
Đón đường ta sẽ sửa cho một hồi.
Làm cho gian-đảng đi đời,
Hãy khoan văn-bút, thử chơi vũ-bài.
Ở đâu bỗng có một người,
Thưa rằng : "Chuyện ấy xin người chớ nghi.
"Phỏng mà có đến lẽ gì,
"Đầu đoàn chuyện ấy, em thì xin đương.
"Vả em chút phận lỡ-làng,
2130.- "Tên thi vừa hỏng, tư lương cạn rồi.
"Về nhà thân-thích không ai,
"Xin liều thân ấy, cứu người khôi-khoa."
Được lời như mở lòng ra,
Kéo nhau một lũ vào tòa Phùng-công.
Lạy rồi thưa hết thỉ-chung,
Ông vừa thảo sớ để hòng vào tâu.
Khen rằng: "Sao khéo bảo nhau,
"Việc là việc nghĩa, lẽ đâu bảo đừng.
"Chỉn e tai vách mạch rừng,
2140.- "Làm cho kín mít như bưng mới là."
Vâng lời ai nấy trở ra,
Hẹn nhau chừng nửa canh ba đón đường.

55.- Lư Kỷ, Hoàng Tung bị đón đánh (câu 2143 - câu 2254)

https://thuviensach.vn

Xin cho bắt được Lư, Hoàng,
Đừng phân trái phải, hãy toan đánh đòn.
Rày đừng vây cánh cha con, Gian mưu đứt nọc, xảo ngộn hết nghề.
Đã đành tội hữu sở qui,
Rồi ra, ra đến những gì thì ra.
Kẻ rằng: "E lũ chúng ta,
2150.- Người gần còn có người xa ngại-ngùng.
"Xin về một chốn trú chân,
"Nhà tôi trọ đấy cũng gần ngọ-môn.
"Buổi triều xe ngựa ồn ồn,
"Tiện đường đón đấy, nghĩ khôn lên trời."
Cùng nhau miệng nói chân dời,
Sẵn nhà cùng ở một nơi đợi chờ.
Lặng nghe canh đã sang ba,
Kiệu đâu một lũ trông ra ngoài trường.
Phùng-công kiệu trước thét đường,
2160.- Kiệu sau Đảng Lục với chàng tân-khoa.
Bảo nhau hai dãy dẹp ra,
Kiệu đâu sao thấy xa xa đến liền.
Tiền hô hậu ủng chật lèn,
Phủ Lư mới tỏ hiệu đèn là đây.
Hai bên chực sẵn đã đầy,
Kẻ trần tay áo, người xoay cánh đoài.
Người bẻ lọng, kẻ giằng roi,
Ầm ầm hơi giận, hồi hồi tiếng la.
Xúm quanh trước kiệu hỏi qua :
2170.- "Khâu Khôi, Bảng-nhãn tân-khoa tội gì ?
"Quyền như chú, chắc mạnh bè,

https://thuviensach.vn

"Vu oan cho kẻ trung-nhì được chưa ?"
Bốn bên trận đánh như mưa,
Xé tan xương nịnh, ngay đờ mặt gian.
Trận đòn hội chợ ai can ?
Bướm bay giấy lọng, kiệu tan lũ hầu.
Hoàng Tung kiệu đã đến sau,
Người kéo tóc, kẻ giằng đầu, xúm quanh.
Mảnh xiêm mảnh mãng tan tành,
2180.- Tối-tăm mắt nịnh thất kinh hồn tà.
Mới hay nhất quỉ nhì ma,
Học trò đến bực thứ ba thực là
Người kêu dưỡng-tử cứu cha,
Kẻ kêu nghĩa-phụ, ân-gia cứu mình.
Tưng tưng trời mới bình-minh,
Đường hoàng ngự trước, phong đình phân-ban.
Lư, Hoàng thoát khỏi vòng oan,
Bưng đầu theo lũ bách-quan vào quì.
Gượng đau lạy trước đan-trì.
2190.- Áo tươm-tướp rách, mặt bì-bì sưng.
Khóc than rền-rĩ tâu rằng:
"Khâu-Khôi hôm nọ tự dưng bôn đào
"Bắt về chưa kịp tâu vào,
"Hai quan chủ khảo sắp mưu hại người.
"Họp hàng sĩ-tử một nơi,
"Đón đường, đánh đánh, lôi lôi một hồi.
"Cao minh xin tỏ đèn trời,
"Tra người vô phép, hỏi người mưu gian."
Phán rằng: "Ngươi hãy ngồi an,
2200.- "Còn tra dù thực, du gian rạch ròi.
"Chỉ đòi Phùng, Đảng hai người,
"Làm sao tâu thực mấy lời được hay,"
Tâu rằng: "Chút phận hèn ngây,

https://thuviensach.vn

"Dám cho được dự khoa này chưởng văn.
"Đêm ngày lo-lắng trăm phần,
"Di tài những sợ, đắc nhân là mừng.
"Gieo cho những tiếng hay chăng,
"Xét soi nhật nguyệt đôi vầng xin thương.
"Phường thi hỏng, với quan trường,
2210.- "Còn chi tình diện toan đường giao-thông.
"Chực ngoài lũ ấy còn đông,
"Dám xin tra thấu thỉ-chung được nhờ,"
Tiếng vàng sang-sảng ban ra,
Đòi vào sĩ-tử hỏi qua tình đầu.
Bắt vào một lũ theo nhau,
Dưới sân kẻ trước, người sau lạy quì.
Phán rằng trong chốn trường-qui.
"Làm điều bất pháp tội thì tại ai ?"
Muôn tâu: "Hổ phận bất tài,
2220.- "Tranh lèo, giật giải,nhường người quyết khoa.
"Nghĩ trong tảo-vãn cũng là,
"Bằng bay, côn nhảy còn chờ hội sau.
"Phép vua, lời thánh để đâu ?
"Tay cầm bìa sách, dám hầu phi vi ?
"Việc này lắm mối gian-khi.
"Dám xin tâu dưới đan-trì đầu đuôi :
"Khoa này Bảng-nhãn Khâu-Khôi,
"Bậc người khoa giáp, vẻ người phong-lưu.
"Hôm xưa Tướng-phủ mời vào,
2230.- "Khoe con má phấn, ướm trao chỉ hồng.
"Tân-khoa một mực rằng không,
"Dám tham phú-quí, phụ lòng tao-khang.
"Tâng công bởi tại họ Hoàng,
"Quyết đường ép-uổng, xui đường phân chia.
"Sợ vì phép, khiếp vì uy,

https://thuviensach.vn

"Tân-khoa mới phải tìm đi lánh mình.
"Nào còn dám tưởng công-danh,
"Lư-công biết thóp sai binh nã về.
"Làm cho bỏ lúc từ qui,
2240.- "Vu cho phi pháp toan bề tâu gian,
"Chúng tôi cả quyết làm đơn,
"Muốn vì Bảng-nhãn lo toan giãi bày,
"Nào ngờ tướng-phủ đã hay,
"Canh khuya đuổi đánh toan bày mưu gian.
"Làm ra vò mũ, xé tàn,
"Cào mình, rạch mặt, vu oan cho người."
Ngự nghe thấu hết đầu đuôi,
Lư, Hoàng khi ấy những lời tâu sai.
Phán rằng: "Những chúng vô loài,
2250.- "Thương con, kén rể, bức người ép duyên "
Lư tâu rằng: "Việc nhỏ-nhen,
"Tình riêng nhi-nữ lọ phiền hỏi-han ?
"Chàng kia vô phép khi quan,
"Lũ kia đấu ẩu xin ban nghị hình."Chú thích:

công-chính: Công bằng, ngay thẳng.
Ưu phân: Phần hơn, phần tốt tột bực.
tam khôi: Cũng như tam nguyên : Ba lần đều đỗ đầu.
Bảng-nhãn: Khoa thi Tiến-sĩ chia ra làm ba giáp : Đệ nhất giáp có ba vị là là Trạng-nguyên, Bảng-nhãn và Thám-hoa ; Đệ nhị giáp có một vị là Hoàng-giáp ; Đệ tam giáp có hai vị là Tiến-sĩ và đồng Tiến-sĩ.
Thiên ân: Ơn trời tức ơn vua. Phong đình : sân cây phong - một thứ cây to lớn - tức sân nhà vua.
ngự tửu, hai cành cung hoa: Ngự tửu : Rượu vua ban. Cung hoa : hoa trồng nơi cung cấm.
du nhai: Chơi ngoài phố. theo lệ các ông tân khoa được vua ban ơn vào

https://thuviensach.vn

xem hoa tại vườn Thượng-uyển và cỡi ngựa đi rong chơi các phố trong hoàng-thành.
ưu hậu: Hậu-hĩ hơn, đối-đãi đặc-biệt,
quan chiêm: Trông nhìn, ý nói để người ta trông vào.
gấm lại hoa thêm: Bởi chữ cấm thượng thiêm hoa.

[Back to the top]

bẻ quế cung thiềm: bởi chữ Thiềm cung triết quế.
Tân-khoa: Người mới đỗ.
tướng-phủ: Dinh quan tướng.
Khoản trà: Đãi trà.
quyến cố: Đoái, thương-yêu đến.
bể non: bởi chữ hải hà, ý nói ân sâu rộng.
Nửa con: bán tử, tức con nuôi.
tiếng Trịnh: Có lẽ do câu " Trịnh thanh dâm, tiếng nước Trịnh dâm đãng.
Lòng người vốn sẵn lẽ trời: bởi câu " Thiên-lý tại nhân tâm " .
đắc nhân: Được người xứng đáng.

[Back to the top]

Nhẹ mình nặng nghĩa: bởi chữ " khinh thân trọng nghĩa " .
tai vách mạch rừng: bởi câu phương-ngôn " rừng có mạch, vách có tai " .
Gian mưu đứt nọc, xảo ngôn hết nghề: Gian-mưu : mưu gian ; xảo ngôn : nói khéo .
tội hữu sở qui: Tội đã có người chịu .
ngọ-môn: Cửa chính của kinh-sư, ngay trước tử cấm thành , đó là một tòa lâu-đài trên gác 9 gian, dưới chia ra 3 cửa ra vào, cửa giữa tiếp thẳng tới đoan môn của hoàng-thành, chỉ có vua mới ngự qua, còn thần-thứ đều đi hai cửa bên tả hữu .
Tiền hô hậu ủng: Ngày xưa mỗi khi các bậc đại-thần ra đến ngoài, có quan lính đi hầu, đằng trước thì quát thét dẹp đường đàng sau thì có lính yểm-hộ.
bực thứ ba: Phương ngôn ta có câu " nhất quỉ, nhì ma, thứ ba học trò " .
dưỡng-tử: Con nuôi.

https://thuviensach.vn

nghĩa-phụ, ân-gia: Đều là cha nuôi.
bình-minh: Sáng sớm.

[Back to the top]

phân-ban: Chia hàng, các quan vào chầu vua, chia ra hai hàng : bên hữu quan văn, bên tả quan võ, gọi là phân ban.
bách-quan: Trăm quan, các quan, nói về số nhiều, cũng gọi là " bá quan ".
đan-trì: Thềm đỏ, thềm nhà vua lát gạch hay đá đỏ.
bôn đào: bỏ trốn đi (đào : trốn)
Di tài: Bỏ sót người có tài.
tình diện: Tình ngoài mặt, mặt tình nể mặt.
trường-qui: Phép của trường thi.
bất pháp: Chẳng theo phép, trái phép.
quyết khoa: Ý nói đi thi quyết lấy đỗ trong khoa ấy.
tảo-vãn: Sớm, muộn, hoặc sớm hoặc muộn.

[Back to the top]

Bằng bay, côn nhảy: Sách Trang-tử : Bể bắc có con cá tên là cá côn lớn không biết là mấy nghìn dặm, hóa làm con chim, tên là chim bằng, lưng như núi Thái-sơn, cánh như đám mây rủ trên trời. Đó là hai vật lớn nhất trên cạn và dưới nước. Đây nói bằng bay côn nhảy là do chữ " bằng đoàn côn vược" , ví với bước tương lai bay nhảy của người ta.
phi vi: Ngang trái.
gian-khi: Gian-dối.
từ qui: Từ chối trở về.
đấu ẩu: Ẩu đả : Xô đánh.

https://thuviensach.vn

56.- Lư, Hoàng bị giao tam pháp xét (câu 2255 - câu 2364)

Ngự nghe thấu hết mọi tình,
Tức thì nổi giận lôi-đình bởi đâu.
Phán rằng: "Gian-đảng họp nhau,
"Dối trên hại dưới bấy lâu thông đồng.
"Thử xem lòng lại hỏi lòng,
"Thẹn chưng mũ áo, hổ cùng cân đai.
"Nhàm tai, chẳng nói chi dài,
"Giao Tam-pháp nghị, rạch-ròi sẽ tâu.
Phùng-công Đô-sát làm đầu,
Thứ nhì Đại-lý, đến sau bộ Hình.
Ba tòa ngồi trước cung-đình,
Nha-môn chực dưới, long-đình đăt trên.
Kia thì bị nọ thì nguyên,
Một bên sỉ-tử, một bên Lư, Hoàng.
Nọc roi sắp sẵn hai hàng,
Sai vào ngục-viện đòi chàng Khâu-Khôi.
Phùng-công dạy trước mấy lời:
"Chào Lư Thái-phó đầu đuôi đồng từ !"
Tư công nói hãy lờ đờ:
"Tôi cùng ba bác có là người đâu ?
"Tờ bồi ráo-riết chi nhau,

https://thuviensach.vn

"Rồi ra, tình diện về sau còn dài."
Quan rằng: "Nói cũng lạ đời,
"Tình trong đã vậy, lý ngoài làm sao ?
"Ép duyên sai bắt thế nào ?
"Việc rành-rành, phải đem vào lời cung.
Lư rằng: "Việc ép thì không,
"Con đây chưa dễ sàng-đông thiếu người ?
"Còn như chuyện bắt Khâu-Khôi,
"Xưa nay quen vẫn làm rồi mới tâu."
Ông rằng: "Binh sự là đầu,
"Đạo làm thần-tử, dám hầu tự chuyên ?
"Khi quân tội ấy đã nên,
"Lại còn nhắc chuyện lộng quyền vi phi.
"Bá Cao chết tại tội gì ?
"Đông Sơ bỏ ngục tội thì tại ai ?"
Lư rằng: "Sao kể đường dài,
"Hãy cho xong án Khâu-Khôi đã mà !
"Bá Cao với lại Đông Sơ,
"Tội làm trở đậu quân-cơ bấy giờ.
"Trọng khinh bởi chữ lượng vua,
"Như đây có dự chi mà can liên."
Ông rằng: "Liệu đấy mà xem,
"Nếu còn già miệng thì nên mất lòng!"
Còn đương tra hỏi chưa xong,
Trông ra đã thấy quan trong, họ Hoàng
Đem vào đặt trước sảnh-đường,
Long-côn một chiếc, niêm hoàng một chương.
Ba toà tiếp chỉ vội-vàng,
Mấy lời ỏn-ẻn họ Hoàng đã thưa:
"Này đồ phụng chỉ ban ra,
"Sao cho tận pháp mới là công minh.
"Gìa tay xin chớ ngại tình,

https://thuviensach.vn

"Phen này hai mạng súc-sinh đi đời."
Phùng-công hỏi thử mấy lời,
Rỉ tai Hoàng mới khúc-nôi kể bày.
Thưa rằng tôi đã tỏ đây,
"Đông-cung nghĩ chút đạo thầy, toan bênh.
"Mặt rồng nổi giận lôi đình,
"Buộc công-pháp lại, gác tình riêng ra.
"Thôi ! thì trời cũng chẳng xa,
"Xưa nay hãm-hại người ta đã đầy."
Nói rồi mắm miệng, day tay,
Trông Lư Kỷ, lại rút giày ném theo.
Hung-hăng mắng ít, nhiếc nhiều,
Còn the-thé giọng, toan điều nọ kia,
Phùng-công khêu-gợi tỉ-tê;
"Bố mầy dường có thù gì với ai.
"Tội đâu có phép đấy rồi,
"Can chi mà cứ xơi-xơi nhọc mình."
Mặt còn men-mét xám xanh,
Được lời, Hoàng mới kể tình xa xưa;
"Rằng tôi có chút cháu nhà,
"Ly Giang-tây đạo tên là Thái Câu
"Chứng oan mắc phải mưu sâu,
"Cũng vì thanh giản lấy đâu nhân tình ?
"Giặc Hoàng-Thổ trấn dấy binh,
"Án thông phỉ ấy, đã dành cho ngay.
"Kiến bò miệng chén mau thay,
"Mưu kia đã lắm, vạ này cũng thâm.
Họ Hoàng quen thói thâm-trầm
Ngoài thơn-thớt miệng, trong tâm-ngẩm lòng.
Cắm gần sẵn có roi đồng,
Dang tay đã diệt Hoàng Tung một hồi.
Bước ra còn nói mấy lời :

https://thuviensach.vn

2340.- "Đại-nhân, xin xét một hai cho cùng."
Ông rằng: "Phải việc nói không,
"Lòng người là sắt, phép công là lò.
"Bây giờ còn dám quanh-co,
"Truyền đòi Hình-bộ, hãy cho giở nghề."
Dạ rân sát-sạt xa nghe,
Đỉa, giăng thẳng nọc, đuối, vì-vụt roi
Một sân thịt nát, xương rơi,
Ngất đi một lúc, lại hôi mấy phen.
Lư, Hoàng biết thế khôn kiêng,
2350.- Xin khoan roi, để việc liền chiêu ra.
Mai, Trần hai án ngày xưa,
Khôi-Khâu một án bây giờ, chịu đoan.
Ba toà một mực truyền ban
Sai nghiên-bút, lấy cung đoan mấy tờ.
Phùng-công truyền phó canh giờ,
Rồi xem án tấu, đợi chờ xử phân.
Kíp về tư thất dời chân,
Mời chàng Mai với chàng Xuân dặn dò.
Trời đà chứng kẻ oan vu,
2360.-Trừ gian, may lại phục thù có cơ.
Mặt rồng gang tấc không xa ,
Giãi tình oan khuất, họa nhờ thiên-ân
Vâng lời dặn-dỗ ân cần,
Hai chàng thảo sẵn sớ-văn hai bài.

57.- Lư Kỷ, HoàngTung bị chính-pháp bêu đầu (câu 2365 - câu 2390)

https://thuviensach.vn

Buổi triều vừa rạng ngày mai,
Hơn trăm sĩ-tử chực ngoài hành-lang
Phùng-công tâu án Lư, Hoàng,
Phân-minh trạng chỉ, rõ ràng tờ cung,
Đường hoàng xem hết thỉ-chung,
Phán rằng: "Gian-tặc thông đồng bấy nay.
"Bá Cao oan-uổng thương thay !
"Đông Sơ bỏ ngục, nào hay tội gì ?"
Cửu-trùng hạ chỉ tức thì:
Họ Trần tha tội, lại về chức xưa.
Mai-công oan khuất xót-xa,
Chẳng hay con cái bây giờ còn ai ?
Phùng-công tâu trước mấy lời :
"Chuyện ny chân, giả đèn trời xin soi.
"Trạng-nguyên ấy thực họ Mai,
Mà Khâu Bảng-nhãn hẳn-hoi họ Trần.
Phán rằng một cửa trung-thần,
"Truyền cho hai gã vào sân đan-trì.
Lễ rồi, trước điện đều quỳ,
Bạch oan sẵn sớ tức thì dâng lên.
Vua Đường xem hết sự duyên,
Phán rằng: "Tung, Kỷ hại liền bấy lâu.
Truyền đem chính-pháp bêu đầu,
Trạng-nguyên Bảng-nhãn đứng đầu hai bên.
Ban cho phục họ, phục tên,
Cao minh muôn đội ơn trên chín lần

58.- Trần Đông Sơ được tha ra khỏi thiên-lao (câu 2391 - câu 2414)

https://thuviensach.vn

Suy ra mới biết trời gần,
Chính-tà một bụng, quỉ-thần hai vai.
Gian-thần chưa chắc nẩy chồi,
Núi băng khi thấy mặt trời hẳn tan.
Trung-trinh dẫu có mắc oan,
Vẫn trơ cây cứng, không chồn gió lay.
Về sau ngay lại ra ngay,
Khỏi tuần hoạn nạn, đến ngày hiển-vinh.
Lư, Hoàng thực đã đáng tình,
2400.- Đem ra chính-pháp hành-hình một giây.
Tan-tành thịt nát, xương bay,
Nắng bêu mặt nịnh, đất rây máu tà.
Chán lời kẻ lại, người qua:
"Bây giờ thế ấy thuở xưa thế nào ?"
Trần-công ra khỏi thiên-lao,
Ngọ-môn chực sẵn đã vào tạ ân.
Phùng-công mừng-rỡ cố-nhân,
Mời về tư-thất ân-cần thở-than.
Rể con sum-họp một đoàn.
2410.- Người than chuyện trước, kẻ bàn nỗi xưa.
Nhớ-nhung kẽ tóc chân tơ,
Gian-nan là mấy, nương-nhờ những đâu ?
Bao nhiêu tân khổbấy lâu,
Giật mình đòi lúc, lắc đầu đòi phen.

59.- Mai Bá Cao được quốc tế (câu 2415 - câu 2456)

https://thuviensach.vn

Khi nên mọi việc mọi nên,
Chiếu trời đâu đã tốc truyền tới nơi.
Định ngày ngự tế họ Mai,
Phong làm Thái bảo dựng bài liệt-trung .
Trạng-nguyên với lại Trần, Phùng,
Ban quyền Học-sĩ dự phần yếu thanh .
Còn như Bảng-nhãn Xuân-sinh,
Làm Đô-ngự-sử, quyền hành hạch tâu
Họ Trần, họ Đảng, họ Khâu,
Trật gia tam cấp đợi sau kén dùng.
Vợ Mai-công, vợ Trần-công,
Lại cùng Trần Hạnh, lại cùng Vân Anh
Phu-nhân nhất phẩm cực vinh,
Khen cho chữ nghĩa, chữ trinh một nhà,
Vân Tiên với lại Ngọc Thư,
Phẩm đề đệ-nhị, cũng là phu-nhân.
Mai-công khai táng đến tuần,
Hoàng-thân tế điện, triều-thần trợ nghi.
Trạng-nguyên nhân tiện đường đi,
Duyên đồ hộ-tống, về quê châu Thường.
Lại ban tuần-thú bốn phương,
Ấn vàng một quả, kiếm vàng một thanh.
Một mình quyền được tiện hành,
Thẳng tay nẩy mực, công bình cầm cân.
Lại cho về việc đại tuần
Hoàn-hôn ngự tứ nghênh thân một ngày.
Lắng tay rõ chiếu năm mây,
Hai chàng vào trước, lạy bày tạ ân.

https://thuviensach.vn

Xem ngày ngự tế đã gần,
Cho tin báo trước tăng-nhân dọn chùa.
Trạng-nguyên mặc áo thôi-ma,
Trước vào lễ phật, sau ra tảo phần.
Điển-nghi khắp mặt triều-thần,
Một tờ dụ-chỉ, ba tuần rượu hoa.
Cột kết thái, trướng rủ là,
2450.- Đèn gần chong sáp, đỉnh xa bay trầm.
Trống tam nghiêm, nhạc bát âm,
Mấy mâm sinh lễ mấy mâm tư thình.
Sống trung-liệt thác anh-linh,
Suối vàng thơm phách, mây xanh thỏa hồn.
Đã đành trung hiếu nhất môn,
Ơn vua nhuần gội, tiếng con rỡ-ràng.

60.- Mai Trạng-nguyên được ân ban (câu 2457 - câu 2484)

Tế rồi linh-cữu lên đường,
Trạng-nguyên lĩnh ấn, gươm vàng ra đi.
Tạ ân vào trước tâu quì,
2460.- "Việc công đâu dám bận vì tình riêng.
"Tưởng khi lánh nạn băng miền,
"Theo chân cậy có một tên Hỉ Đồng.
"Nghĩ trong thầy tớ xét công,
"Mấy cơn nguy-hiểm, mấy vòng gian-nan.
"Tìm vào nhạc-phụ Hầu Loan,
"Hay đâu cùng với quyền gian một lòng.

https://thuviensach.vn

"Cũng toan bắt nộp lấy công,
"Giả hình khi ấy Hỉ Đồng đỡ thay,
"Rày nhờ rộng bước đường mây,
2470.- "Ngậm-ngùi đạo tớ, nghĩa thầy chưa quên.
"Móc mưa xin tưới cửu-tuyền,
"Gọi là tinh-biểu "để đền chút công."
Vua Đường nghe hết thỉ-chung,
Khen rằng tiết nghĩa hiếu-trung một nhà.
Của kho ban dựng miếu thờ,
Chức ban Thất phẩm. gọi là tặng phong
Tạ từ năm lạy đền rồng,
Trở ra rước cữu Mai-công xuống thuyền.
Tiễn đưa xe ngựa như nêm,
2480.- Trống ran mặt đất, cờ liền bóng sông.
Đồ hiếu-sự vẻ quân-dung,
Sông lồng giới-trượng gió tung biển-kỳ.
Đến đâu quyền được tiện nghi,
Một tay thưởng-phạt hai bề công-minhChú thích:

lôi-đình: Sấm sét.
Giao Tam-pháp: tức Tam-pháp ty : Tòa Tam-pháp. Tòa này mỗi khi có việc xét xử gì quan-trọng mới lập, cũng như tòa án đại hình. Gồm có quan-chức ba tòa là Đô-sát viện, Đại-lý-tự và Hình bộ họp nhau xét nghị người ta quen gọi là "Ba tòa".
cung-đình: Sân trong cung, cũng như triều-đình, nơi công-đình.
Nha-môn: Thuộc trong dinh.
long-đình: Cái án có mui chạm rồng gọi là long-đình, để đặt những giấy tờ sắc-chỉ hay đồ-vật gì do nhà vua ban ra cho được tôn-kính,
ngục-viện: Nhà giam.
Thái-phó: Một chức quan cao-cấp vào hàng Tam-công.
ba bác: Đây là Lư Kỷ gọi ba quan Tam-pháp.

https://thuviensach.vn

Binh sự: Việc binh. Lư Kỷ sai đem binh đi bắt Khâu Khôi.
thần-tử: Tôi con.

[Back to the top]

Khi quân: Dối vua.
lộng quyền vi phi: Lộng quyền làm bậy.
trở đậu quân-cơ: Làm ngăn-trở, chậm-trễ việc quân.
can liên: Dính-dáng giây-dưa đến, liên-lụy, vạ lây.
họ Hoàng: Đây là trỏ vào quan Hoàng-môn tức hoạn-quan hay quan Thị-hầu chực ở hậu-cung.
Long-côn: Roi của vua.
niêm hoàng: Tờ chiếu chỉ của vua viết bằng vàng và niêm phong lại, nên gọi là "niêm hoàng" cũng như đằng hòang.
tận pháp: Hết phép.
súc-sinh: Giống vật nuôi trong nhà, tiếng khinh-bỉ, đây trỏ Lư, Hoàng.
Đông-cung: Cung bên đông, nơi Thái-tử (con cả nhà vua) ở, nên cũng gọi Thái-tử là Đông-cung.

[Back to the top]

Bố mầy: các hoạn-quan theo tiếng xưng hô chữ Hán thường gọi là "Công-công" hay "lã công". Chữ "Bố mầy" phải chăng do những chữ đó dịch chạnh đi,
Lỵ Giang-tây đạo: Nhậm chức ở đạo Giang-tây.
Thái Câu: Xem chú-thích ở trên.
thanh giản: Trong-sạch, giản-dị.
nhân tình: Do chữ tố cá nhân tình, ý nói giao-thiệp thù phụng người cho được việc.
thông phỉ: Giao-thông với giặc.
thâm-trầm: Sâu, chìm, ý nói người sâu-sắc.
Lòng người là sắt, phép công là lò : Câu này do câu chữ " nhân tâm như thiết, quan pháp như lô ".
Đỉa, giăng thẳng nọc, đuối, vì-vụt roi: Câu này nói nọc thẳng ra như con

https://thuviensach.vn

đỉa và dùng roi xương đuôi cá đuối mà đánh.
Mặt rồng gang tấc không xa: Câu này do câu " Thiên uy bất vi nhan chỉ xích ".

[Back to the top]

thiên-ân: Ơn trời.
sớ-văn: Tờ sớ tâu vua.
hành-lang: Dãy nhà ngang chạy dài ở các cung điện.
chân, giả: Thực, dối.
Bạch oan: Tỏ nỗi oan.
Núi băng khi thấy mặt trời hẳn tan: Núi băng do chữ băng sơn : Trương Triện đời nhà Đường nói : Các ông coi Dương Hữu-tướng (Dương Quốc Trung) như núi Thái, tôi thì cho là núi băng hễ mặt trời mọc là tan, các ông trông-cậy mãi được ru !
tân khổ: Cay đắng.
Thái bảo: Một chức quan cao-cấp về Cung-hàm hàng tam công.
liệt-trung: bậc nghĩa-liệt kiên-trung,
Học-sĩ: một chức quan văn-học.
yếu thanh: Trọng yếu mà thanh-cao.
Đô-ngự-sử: Một chức gián quan.

[Back to the top]

Trật gia tam cấp: Chức thêm ba bực.
Lại cùng Trần Hạnh, lại cùng Vân Anh: Hai vợ Trạng-nguyên Mai Bích.
Vân Tiên với lại Ngọc Thư: Hai vợ Bảng nhãn Xuân-sinh.
khai táng: Mở huyệt ra mai táng lại cũng như nói cải táng.
Hoàng-thân tế điện, triều-thần trợ nghi: Nghĩa là họ nhà vua đến tế điện, quan trong triều đến giúp lễ.
Duyên đồ hộ-tống: nghĩa là đi đưa đám theo dọc đường.
tiện hành: Nghĩa là được tiện nghi hành sự, cứ tuỳ tiện nên làm thế nào thì làm.
đại tuần: Đi tuần thú như vua.

https://thuviensach.vn

Hoàn-hôn ngự tứ nghênh thân: Vua cho đón dâu về làm lễ thành-hôn.
thôi-ma: Áo sô gai, áo tang.
tảo phần: Quét mả.

[Back to the top]

Điển-nghi: Điển-chương và nghi-thức.
triều-thần: Các quan trong triều.
dụ-chỉ: Tờ dụ của vua.
tam nghiêm: Ba hồi. Lúc mới bắt đầu tế, người ta xướng : " Chung cỗ các tam nghiêm " nghĩa là chuông và trống đều đánh ba hồi,
bát âm: Tám thứ tiếng về âm-nhạc.
sinh lễ: Lễ thịt chín như thịt lợn, trâu,
tư thình: Cỗ xôi.
trung hiếu nhất môn: Trung và hiếu trong một cửa.
linh-cữu lên đường: Quan tài đựng xác chết gọi là cửu Linh nghĩa là thiêng.
tinh-biểu: Tinh-biểu : người có nết tốt được nhà vua ban khen hoặc bằng biển ngạch, hoặc bằng cờ hoặc bằng bia nêu ra để làm gương cho người khác bắt-chước, đều gọi là "tinh-biểu", như tinh biểu nghĩa phu tiết phụ v. v...- tinh biểu nghĩa đen là cờ nêu -
Thất phẩm: Quan tước của triều-đình có 9 phẩm, từ nhất đến cửu, nhất phẩm là trên hết, cuối cùng là cửu phẩm, mỗi phẩm lại chia ra hai trật là chính và tòng.

[Back to the top]

hiếu-sự: Việc hiếu, việc tang .
quân-dung: Nghi-vệ của quân đội.
giới-trượng:Khí-giới của quân lính.
biển-kỳ: Biển và cờ cũng là đồ hành nghi của quân-đội, dùng làm biểu-hiệu khi đi đường hay đóng tại đâu.
thưởng-phạt: Thưởng kẻ có công, phạt kẻ có tội.

https://thuviensach.vn

Vô Danh

Nhị Độ Mai

Trang kết

61.- Mai Trạng-nguyên báo ân báo oán (câu 2485 - câu 2644)

Lần lần gió mát trăng thanh,
Thuyền đà tới phủ Đại-danh bao giờ.
Một vài thầy tớ lên bờ,
Dân tình lại tệ, giả vờ, hỏi chơi.
Khác hình ai biết là ai,
2490.- Đi lần bỗng thấy một nơi có chùa.
Cửa ngoài thấy có niêm tờ,
Phủ-nha nghiêm cấm kẻ ra người vào.
Nghĩ riêng chưa biết làm sao,
Xưa nay cửa bụt dễ nào hẹp ai ?
May sao gặp lúc vắng người
Dời chân sẽ lẻn vào nơi hậu đường.
Thấy trong thờ-phụng một giường,
Trông lên bài-vị rõ-ràng Lư-công.
Thái-sư chức tước đề trong,
2500.- Chữ "Hầu Loan phụng" một dòng đề bên.
Cầm tay cất lấy về liền
Cười rằng cấm cách nhân-duyên thế này !
Về thuyền, quân đã sắp bày,
Vào toà sát-viện sai ngay đi đòi.
Nghe quan Tuần-phủ đến nơi,

https://thuviensach.vn

Hầu Loan mình đã bồ-hôi ướt nhè,
Mấy lời truyền hỏi xa nghe:
"Viên kia có mất của gì biết chưa ?
"Đồn rằng có ả tiểu-thư,
2510.- "Đông-sàng ngôi ấy bây giờ là ai ?"
Loan nghe chưa hết đầu đuôi,
Rung rung sợ sợ, mở lời không ra
Thưa rằng: "Có chút gái thơ,
"Mấy năm trước đã chơi xa suối vàng.
"Chức ti phận tiểu tầm thường,
"Chẳng hay thượng-hiến, sao tường duyên-do.
"Đến mừng chậm-chạp già nô,
"Dám xin thượng-hiến thứ cho được nhờ.
Quở rằng: "Lộc nước ơn vua,
2520.- "Còn lo thất hiếu mà thờ họ Lư !
"Cả gan còn dám quanh-co.
"Chứ thì bài-vị sau chùa tên ai ?
"Nghi-trưng những chuyện mới rồi,
"Bấy giờ bắt nộp họ Mai, công gì ?
"A-dua chắc những mạnh bè,
"Ai hay quyền ấy lại về tay ai ?
"Ruổi mau lệnh-tiễn kỳ-bài,
"Đem ra chính-pháp, răn người vô lương.
Oai trời một lưới tứ phương,
2530.- Rung gan đảng nịnh, ghê xương lũ tà.
Gần gần đã thấu tin nhà,
Châu-công đã khiến người ra đón mời.
Quan quân sắm-sửa tơi bời,
Cờ giăng nhất tự, trống hồi tam liên.
Biển vàng: "Tuần-thú đại thiên."
Một bên bảo-kiếm, một bên lệnh bài.
Phủ Châu thoắt đã tới nơi,

https://thuviensach.vn

Châu-công ra đón cửa ngoài mừng vui.
Phấn vua rạng vẻ cân đai,
Hà-nam gia-khách vẫn người ngày xưa.
Quan cựu lại, bực tân khoa,
Tình nhạc-phụ, nghĩa ân-gia vuông tròn.
Tiệc rồi giãi chuyện hàn-ôn,
Gấm chen vẻ quí, rượu ngon giọng tình.
Sinh rằng: "Nhờ phận khoa danh,
"Quốc-gia ơn rộng, môn-đình thơm lây.
"Chiếu trời đã tỏ năm mây,
"Xong tuần đại thú, đến ngày nghênh thân.
"Khâm kỳ nghe đã gần gần,
"Một nhà xin liệu, định tuần lai Kinh."
Bước vào làm lễ gia-đình,
Tạ từ sinh đã khởi trình trẩy ra.
Tình cố-hữu, nghĩa thông-gia,
Ông đà sửa lễ, cho đưa theo thuyền.
Xuôi dòng nước chảy như tên,
Buồm giong thoắt đã tới miền Thường-châu.
Gieo neo kề bến mã-đầu,
Sửa-sang nhà trước, vườn sau mấy tuần.
Cho tin đi đón mẫu-thân,
Sơn-đông nhà cậu cũng gần chẳng xa.
Mấy ngày bà đã tới nhà,
Ruột dò chín khúc, lệ sa đôi hàng.
Vật mình lăn trước linh sàng.
Khúc oan kể-lể, nỗi thương ngậm-ngùi.
Nhìn chàng, than thở mấy lời,
Nghĩa sâu mẫu-tử, tình dài biệt ly.
Ôm quan khóc-lóc nằn nì,
Nghĩa phu-phụ những nặng vì nước non.
Thảm chồng thôi lại mừng con,

https://thuviensach.vn

2570.- Thức cười nước mắt, ngủ hồn chiêm-bao
Sinh rằng: "Chín chữ cù-lao,
"Bể sâu mấy trượng, trời cao mấy trùng.
"Bấy lâu nam bắc tây đông,
"Bước chân xa cách, tấc lòng quặn đau.
"Trời cho rày được tụ đầu,
"Nợ xưa nhẹ gánh, phúc sau đền phần.
"Con vâng vương-mệnh tại thân,
"Vinh qui, hối táng,đại tuần, một phen.
"Rồi đây táng tế cho yên,
2580.- "Mẫu-thân xin rước xuống thuyền lai Kinh.
"Chẳng lâu con cũng khởi-hành,
"Trước lầu ngữ phượng đại thành lễ thân."
Mấy ngày táng sự đến tuần,
Đã tìm đất tốt phong-thần một nơi.
Chiếc bia "trung-liệt" dựng ngoài,
Đá xanh tạc lấy được ngày treo trên.
Thành phần nóc rạp kéo lên,
Ba vòng giáo dóng, hai bên thái kỳ.
Tầng trong bày-đặt uy-nghi,
2590.- Ngậm tăm hơi miệng, kéo rề bước chân.
Tiêu thiều nhã nhạc xa gần,
Tam huyền nhịp-nhặt, song vần tiếng khoan.
Đồ điếu-phúng, lễ ngự ban,
Mấy mâm ngũ-thục, mấy bàn tam-sinh.
Chữ vàng đề trước minh-tinh
Đường-triều Thái bảo chính danh rõ-ràng.
Quan quân tiễn kiệu kéo hàng,
Hạ-liêu mấy lũ, bộ đường mấy ban
Trạng-nguyên đi trước phù-quan.
2600.- Phu-nhân nối kiệu buông màn phương-du.
Lập lăng mấy gốc tùng-thu,

https://thuviensach.vn

Một vùng sảng-khải đắp mồ ngưu-miên.
Bấy lâu táng lễ vừa yên,
Phu-nhân đã giục xuống thuyền đi Kinh.
Trạng-nguyên cứ việc tuần hành,
Nghi-trưng vừa mới nhật trình tới ngay.
Lạ quen cũng một miền này,
Sao xưa trốn-tránh mà rày hiển-dương ?
Thoảng qua sực nhớ mọi đường,
2610.- Chợt lòng lại động tấm thương Hỉ Đồng.
Tra ra tri-huyện Sử-công,
Môn-sinh Lư Kỷ cũng vòng quyền gian.
Sá chi mọn mảy xẻ đàn,
Nhiêu cho tính mệnh lại hoàn thứ-nhân.
Công-lênh nhớ đến Đồ Thân,
Cho làm huyện lệnh đền ân tấm lòng.
Bắc môn ghi mả Hỉ Đồng,
Dựng bia đá, lấy sắc phong tạc liền,
Lại truyền sửa rạp một bên,
2620.- Trước mồ tế điện một phen thân hành.
Khóc than kể hết mọi tình:
"Có công-danh ấy vì mình chớ ai.
"Vì ta trót đã thiệt đời,
"Đền công, ta cũng nhớ lời khấn xưa."
Băn-khoăn đường đất cách xa,
Giao Đồ Thân, tự bấy giờ giữ coi.
Phỏng sau kế tự còn dài,
Họ Đồ nhường lại một người họ Vương
Gọi là phụng tự khói hương,
2630.- Ấy là tròn hết mọi đường thỉ-chung.
Đồ Thân vâng dạy ghi lòng,
Đem con bèn cải Hỉ Đồng họ Vương,
Lại tìm đến chốn phật đường,

https://thuviensach.vn

Truyền đem áo tía xe vàng nghênh sư,
Tái sinh may có ơn xưa,
Khấu đầu bách bái tạ thưa mấy lời.
Chàng từ ân oán rạch-ròi,
Cất không gánh nặng, tát vơi bể sầu,
Tuần-hành mọi chốn đâu đâu,
2640- Trong lòng phép nước, trên đầu ơn vua.
Công không sót, tội không tha,
Phân hào chẳng lẫn, tóc tơ nào lầm.
Mấy phen mực nẩy, cân cầm,
Trong veo lại tệ, nổi bồng dân ca.

62.- Sau khi đi tuần thú, Trạng nguyên trở vê kinh (câu 2645 - câu 2658)

Lần lần đông lại xuân qua,
Một vòng tuần-thú tính đà khắp quanh
Định ngày phục mệnh lai Kinh,
Sớ-văn một tập, hiện thành tâu lên.
Chín lần đã động tiếng khen,
2650.- Tấc lòng công chính, mấy phen nhọc-nhằn.
Trên vì nước dưới vì dân,
Ban cho cực-phẩm Tể-thần đền công.
Truyền Khâm-thiên-giám hội-đồng,
Chọn ngày đại-cát động phòng nghênh thân.
Trạng-nguyên thay áo Tể-thần,
Dưới thềm năm lạy tạ ơn khấu đầu.

https://thuviensach.vn

Nhàn chơi lui tới thiếu đâu,
Phủ Trần đi lại, phủ Khâu ra vào.

63.- Hai đám cưới long trọng (câu 2659 - câu 2734)

Trời xuân minh mị thế nào,
Lưỡi oanh ríu-rít, bông đào so le.
Phượng lâu sắp sẵn lễ nghi,
Khâm-thiên đã định nhật kỳ tư ra.
Tháng ba vừa bữa mồng ba,
Là ngày hoàng-đạo, là giờ thiên-ân.
Xiết bao khí ngoạn kim-ngân,
Phủ Mai lĩnh trước, phủ Trần lĩnh sau.
Bạc, vàng, ngà, ngọc, thiếu đâu,
Cung-hương, mã-não, minh-châu, mấy bàn.
Rỡ-ràng phẩm phục mới ban,
Mãng-bào hai bộ, hoa-quan bốn toà .
Hôm sau vừa rạng mồng ba,
Cao cao lầu phượng, xa xa mặt rồng.
Ngai vàng thăm-thẳm bên trong,
Bách quan văn-võ hội đồng bấy lâu.
Trạng-nguyên trước, Bảng-nhãn sau,
Yết câu vạn tuế, khấu đầu lạy xa.
Ban cho ngự tửu, cung-hoa,
Hai yên ngựa trước, bốn toà kiệu sau.
Trước sau phân đạo ruổi mau,
Phủ Trần nhộn nhịp, phủ Châu linh-đình.

https://thuviensach.vn

Thiếu gì vẻ quí màu thanh,
Rỡ-ràng kết thái, rập-rình trương đăng.
Hai bên tiếp đãi tưng-bừng,
Nhạc râm-rỉ vỗ, hương lừng-lẫy xông.
Khéo là thu-xếp cũng thông,
Châu-công đã hợp Trần-công một nhà.
Mai-sinh lạy bốn ông bà,
Bên là công đẻ, bên là công nuôi.
Vân Anh, Trần Hạnh hai người,
2690.- Cung-trang sắm-sửa cùng ngồi kiệu hoa.
Bên kia Khâu-phủ xa xa,
Xuân-sinh gióng ngựa cũng vừa tới nơi.
Ông bà Khâu-thị cùng ngồi,
Chàng vào tám lễ, lễ rồi bước ra.
Giường bên bốn lạy Ngư-bà,
Tình là bán tử, nghĩa là tái sinh.
Vân Tiên, Châu Ngọc sắm-sanh.
Kiệu đà ghé bến trước bình cùng lên.
Vừa xong lễ sính đôi bên,
2700.- Trước sau một lũ kéo liền thẳng giong.
Trạng-nguyên ngựa trước song song,
Khác nào như thể cỡi rồng lên tiên,
Ngựa sau Bảng-nhãn theo liền,
Giải đào chân để, nệm sen mình ngồi.
Rườm-rà chân chỉ hạt trai,
Vàng suy miệng hậu, cừ nhồi mã yên.
Nối sau bốn kiệu kéo liền,
Tám đòn nhận ngọc, bốn bên buông rèm.
Liễu-hoàn, chị chị, em em,
2710.- Chạy gần che quạt, theo chen ôm lò.
Kiệu hoa nhẹ bước từ từ,
Kiệu theo ngựa trước, ngựa chờ kiệu sau.

https://thuviensach.vn

Vòng ngoài nhộn-nhịp quân hầu,
Ngửa trông đã thấy phượng-lâu dưới thềm.
Khen rằng sáu gã thanh-niên,
Trai tài gái sắc, hai bên kịp thì.
Thơ đào ngợi chữ vu-qui,
Ban thêm châu ngọc cho về thành thân.
Đôi tài-tử, bốn giai-nhân,
2720.- Phủ Mai bài trí, phủ Trần sửa-sang.
Đuốc hoa, màn gấm, sẵn-sàng,
Định ngôi gửi rể, chia buồng đông tây.
Rượu mừng mặt, lễ bắt tay,
Nơi vui bàn ngọc, nơi vầy cuộc tiên.
Rạng mai vào lễ thánh tiền,
Ban cho bồi yến ngự diên hai chàng.
Thiên-nhan gần gũi tấc gang,
Nến hoa đối mặt, chén vàng trao tay.
Tiệc vui chầu-chực tối ngày,
2730.- Lại ban ngự-chức đưa ngay đến lầu.
Dần-dà cách mấy đêm sau,
Ban đòi tân phụ vào chầu từ cung.
Bốn nàng dự yến đền trong,
Ân vua gội thấm, tiếng chồng thơm lây.

64.- Hạnh phúc gia đình của hai họ Mai, Trần (câu 2735 - câu 2816)

Rồi ra yến-ẩm mấy ngày,
Khi vui Mai-phủ, khi vầy Trần-gia.

https://thuviensach.vn

Mời nhau lần-lượt tiệc hoa,
Thôi bên Trần-thị, lại toà Khâu-công.
Phong-lưu phú-quí cùng chung,
2740.- Bõ ngày truân-hiểm, bõ công sách đèn.
Hai tài-tử, bốn thuyền-quyên,
Tiếng người mới, vẫn người quen bao giờ.
Dàn trước gió, rượu bên hoa,
Câu thơ trong tuyết, cuộc cờ dưới trăng.
Xướng tuỳ đều giữ đạo hằng,
Một nhà hảo-hợp dễ chăng mấy người.
Có phen ôn chuyện trùng-đài,
Có phen nhắc chuyện thoa rơi nực cười,
Có phen nhắc chuyện lôi-thôi,
2750.- Đền Chiêu Quân điện thủa đời Hán-gia.
Bèn đem tâm-sự tâu qua,
Lại xin ở đấy đợi chờ chiêm-bao.
Canh khuya thấy sứ đòi vào,
Bảo qua mấy tiếng tiêu-hao sự nhà.
Hôm sau đến Hắc-thủy hà,
Gieo châu, bỗng thấy thần đưa đem về.
Đằng vân giá vũ, cũng ghê,
Một giây bỗng thấy đưa về Trung-hoa.
Xin làm ngọc-xuyến, kim-hoa,
2760.- Mượn người thương khách đem đưa sang Hồ.
Hỏi thăm đến tối linh-từ,
Chiêu Quân là hiệu, bấy giờ tiến lên.
Khấn rằng là của Hạnh Nguyên,
Cho sai đưa đến án tiền tạ ân.
Lại ra các bộ sứ-thần,
Tạ từ cơ thiếp, vân vân mấy lời.
Có phen kể tích Giang Khôi,
Có phen nhớ nỗi vớt chài cầu vui.

https://thuviensach.vn

Hai nhà phúc hậu vẹn mười,
Thung-thăng cõi thọ đứng ngồi đền xuân.
Đông hàng lông phượnggót lân,
Kìa nhà ngũ quế, nọ sân bát đồng.
Đời đời khoa-mục đỉnh-chung,
Rõ nền thi-lễ, nối dòng thư-hương.
Hiếu, trung, tiết, nghĩa đủ đường,
Dựng bia muôn kiếp, để gương nghìn đời.

65.- Đoạn kết (câu 2736 - câu 2816)

Cho hay trời cũng ngồi rồi,
Tuần-hoàn đem lại vòng dài rút chơi.
Dữ, lành bỏ lửng mà coi,
Sắp đâu vào đấy chẳng sai phân hào !
Gian-tà chớ vội bảnh bao,
Tung lên cho đến, buộc vào tự nhiên.
Trước dù lỏng-lẻo dường thiên,
Sau càng ráo-riết, mới tin tay già.
Trung-lương còn bỏ lửng-lơ,
Xoay trăm nghìn cấp, thử ba bốn lần.
Hãy cho đeo-đẳng đủ phần,
Rõ lòng sắt đá liệu dần gỡ cho.
Voi chẳng đẻ, đẻ thì to,
Bấy giờ mới rõ thực lò Hóa-công.
Truyện này xem thấu thỉ-chung,
Suy ra mới biết trời không có lầm.

https://thuviensach.vn

Dữ, lành trong một chữ tâm,
Cơ thâm thì họa cũng thâm là thường.
Ví hay tu tỉnh mọi đường,
Trước dù chịu thiệt, sau càng thấy hơn.
Bàn riêng mấy bạn kim-lan,
Phường ta bất quá sàn-sàn bực trung.
Dở đâu như Kỷ như Tung,
2800.- Hay đâu ví với Mai-công mà rằng.
Bình cư giữ lấy đạo hằng,
Hễ người trung-chính xin đừng tự khi.
Đã là nam tử tu my,
Vào vòng công-nghiệp, ấy thì có vua.
Mới hay từ tóc đến tơ,
Miếng cơm, tấm áo cũng nhờ quân-ân.
Sao cho được chữ trung-thần,
Thờ vua chớ có vị thân mới đành.
Thế rồi trời cũng có mình,
2810.- Lo gì phúc hậu, công-danh kém người.
Phòng văn nhân buổi ngồi rồi,
Học đòi tấp-tểnh mấy lời nôm-na.
Trước là rõ kẻ trung, tà,
Sau là ta dặn lấy ta mọi bề.
Biết bao lời kệch tiếng quê,
Thôi thôi bất quá là nghề mua vui !

= HET=

Chú thích:

Thái-sư: Một chức quan tột bực, đứng đầu tam Thái (Thái sư, Thái-phó, Thái-bảo),
Tuần-phủ: Theo quan-chế Tàu thì Tuần-phủ là chức thay vua đi tuần-thú

https://thuviensach.vn

để phủ an dân chúng các địa-phương.
Chức ti phận tiểu: Chức thấp phận nhỏ.
thượng-hiến: Quan trên.
lệnh-tiễn kỳ-bài: đã chú-thích ở trên.
vô lương: Không có lương-tâm.
nhất tự: Chữ nhất.
tam liên: Ba hồi thống
Tuần-thú đại thiên: Thay vua đi tuần thú.
Khâm kỳ: Kỳ-hạn đi khâm-mạng.

[Back to the top]

mã-đầu: Bến tàu đỗ.
linh sàng: Giường thờ người chết gọi là linh-sàng, nghĩa là cái giường thiêng, cũng như quan-tài gọi là linh-cữu.
Chín chữ cù-lao: Câu này do câu " ai ai phụ-mẫu sinh ngã cù-lao" nghĩa là thương thay cha mẹ, sinh ta khó nhọc ; trong thơ Lục-nga kinh Thi có chín chữ nói về công khó-nhọc của cha mẹ đối với con, cho nên ta thường nói "chín chữ cù lao " hay là " cửu tự cù lao" cũng thế,
vương-mệnh tại thân: mệnh vua ở mình, nghĩa là mình mang mệnh-lệnh của nhà vua.
Tiêu thiều nhã nhạc: Sáo và nhạc thiều là đồ nhã nhạc cũng như âm-nhạc.
ngũ-thục, mấy bàn tam-sinh: ngũ-thục có lẽ là ngũ quả hay ngũ cốc ? Tam sinh : lễ thịt trâu,dê, lợn.
minh-tinh: Cờ nêu. Đó là một tấm lụa hay vải đỏ, người ta dùng phấn trắng viết quan-chức, họ tên người chết, treo vào một cái giá hay một cần nêu dẫn đi trước cữu trong khi đưa ma. Lúc hạ huyệt thì đem tấm lụa ấy phủ lên trên mặt cữu. (Ngô học lục).
Thái bảo: là chức của vua Đường truy-tặng Mai-công.
Hạ-liêu: quan dưới, tức thuộc viên.
phù-quan: phò quan-tài.

[Back to the top]

https://thuviensach.vn

tùng-thu: cây thông và những cây về loài thông, người ta quen trồng tại nơi lăng-mộ.
sảng-khải: sáng-sủa cao-ráo.
ngưu-miên: Đào-Khản mất con trâu, có người bảo : Trên gò núi kia có một con trâu nằm, chỗ đất ấy mà táng được sẽ phát được đến cực-phẩm. Vì thế người ta gọi huyệt quí là "Ngưu-miên" nghĩa là trâu nằm.
Sử-công: Tên người. Tên viên Tri-huyện là môn-sinh -môn-hạ - Lư-kỷ.
Nhiêu cho tính mệnh lại hoàn thứ-nhân: Không bõ giết, chỉ cách chức đuổi về làm thứ nhân.
Tái sinh: Sống lại
Khấu đầu bách bái: Cúi đầu trăm lạy.
Trong veo lại tệ, nổi bồng dân ca: Ý nói những tệ-hại về quan tham lại nhũng đều tẩy trong veo làm nổi bật lên những tiếng ca-tụng ở trong đám dân-chúng.
cực-phẩm Tể-thần: Chức Tể-thần - Tể-tướng - tột bực, tức là chức Thủ-tướng đứng đầu hàng bách quan.
Khâm-thiên-giám : Tòa Thiên-văn, coi việc làm lịch, xem ngày, chiêm-nghiệm khí-hậu...

[Back to the top]

đại-cát: Rất tốt, tốt nhất.
minh mị: Tươi-sáng, đẹp-đẽ.
Phượng lâu : Lầu phượng.
hoàng-đạo, là giờ thiên-ân: Hoàng-đạo : Theo "Hiệp-kỷ biện-phương". Hoàng-đạo là một ngày tốt, cứ những ngày trực : trừ, nguy, định, chấp thành, khai là ngày Hoàng-đạo, Thanh-long, Minh-đường, Kim-quĩ, Thiên-đức, Ngọc-đường, Tư-mệnh là 6 giờ của Hoàng-đạo. Thiên-ân : Một ngôi sao tốt trong trong cung số Tử-vi, giờ Thiên-ân là giờ tốt vì có sao Thiên-ân chiếu.
khí ngoạn kim-ngân: Đồ dùng đồ chơi bằng vàng bằng bạc.
Cung-hương, mã-não, minh-châu: Đều là những thứ quí.

https://thuviensach.vn

Mãng-bào hai bộ, hoa-quan bốn toà: Mãng-bào, hoa quan : áo thêu rắn, mũ giát hoa, đều là phẩm-phục cao cấp.
ngự tửu, cung-hoa: rượu vua ban, hoa trong cung.
Cung-trang: Ăn vận theo lối trang-phục trong cung vua, như các phi-tần,
lễ sính: Lễ cưới.

[Back to the top]

chữ vu-qui: Thơ Đào Yêu trong kinh Thi có câu " chi tử vu qui, nghi kỳ gia nhân " : Người ấy về nhà chồng hòa thuâ75n với mọi người trong nhà.
thánh tiền: đây nói trước mặt vua.
bồi yến ngự diên<: Bồi yên : Hầu tiệc ; Ngự diên : Chiếu rượu nhà vua, Tiệc vua ban.
truân-hiểm: Gian-nan hiểm-trở.
Xướng tuỳ: bởi chữ phu xướng, phụ tùy : Chồng xướng-xuất, vợ noi theo.
hảo-hợp: bởi câu " thê tử hảo hợp, như cổ sắt cầm " : Vợ con hòa hợp, như gảy đàn sắt đàn cầm.
Hán-gia: Nhà Hán.
thương khách: Khách buôn.
cõi thọ: bởi chữ thọ vực.
đền xuân: bởi chữ xuân đài.
lông phượng: bởi chữ phượng mao.

[Back to the top]

gót lân: bởi chữ lân chỉ.
ngũ quế: Năm cành quế . Đậu Vũ Quân hiệu là Yên Sơn, dạy 5 con trai đều hiển đạt, có thơ khen rằng : " Linh thung nhất châu lão đan quế ngũ chi phương ". Nghĩa là : Một gốc linh thung già, năm cành đan quế thơm.
bát đồng: tám cây đồng. Họ Hàn có 8 anh em đều phát đạt. Người ta khen rằng " Hàn-gia bát đồng ", 8 cây đồng nhà họ Hàn.
Hóa-công: Câu này do câu " Thiên-địa vi lô, tạo-hóa vi-công " Trời đất là lò, tạo-hóa là thợ.
Cơ thâm thì họa cũng thâm: Câu này do chữ mưu thâm họa diệc thâm.

https://thuviensach.vn

Bình cư giữ lấy đạo hằng: Bình cư : Lúc ở thường ; Đạo hằng : Đạo thường.
tự khi: Mình tự dối mình.
nam tử tu my: Nam tử : Con trai ; Tu-my : Râu mày.
trung-thần: Bầy tôi trung.
vị thân: Vì mình.

https://thuviensach.vn

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: VansonNguyen
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 12 tháng 2 năm 2004

https://thuviensach.vn